

KIM ĐỒNG

E. VEN-CHI-XTỐP



Chú bé TRONG VALI

TẬP I

E. VEN-CHI-XTỐP

CHÚ BÉ TRONG VALI

NAM CƯỜNG dịch

Bìa và minh họa của THY NGỌC

(theo bản tiếng Nga)

Tập I

NHÀ XUẤT BẢN KIM ĐỒNG HÀ NỘI – 1979

Евгений Велтистов

Электроник - мальчик из чемодана

Издательство “Детская Литература”
Москва - 1968

CHIẾC VA-LI CÓ BỐN QUAI XÁCH

Vào một buổi sớm tháng năm, một chiếc ô-tô màu xám sáng bon tới khách sạn “Cây Sồi”. Cửa mở, một người đàn ông gầy gò miệng ngậm tẩu thuốc bước nhanh ra khỏi xe. Nhìn thấy những bộ mặt hân hoan, những bó hoa, ông ta ngượng nghịu mỉm cười. Đó là giáo sư Grô-mốp, vị khách danh dự của cuộc hội nghị các nhà điều khiển học. Ông đi từ Xi-nhe-go-rơ-xcơ, một thành phố nghiên cứu khoa học nhỏ của Xi-bi-ri đến đây. Như mọi lần, ông quyết định nghỉ chân tại khách sạn “Cây Sồi”.

Giám đốc khách sạn “Cây Sồi” tổ chức cuộc đón tiếp thật long trọng. Ông ta ôm lấy khách và sốt sắng đỡ hành lý cho khách. Một chiếc va-li to tướng góc tròn lộ ra khi hòm xe vừa mở nắp.

Giáo sư thấy vậy liền bảo:

— Này, khỏe như bác cũng chả xách nổi đâu. Chiếc va-li này nặng lắm đấy.

— Có gì mà nặng, - ông giám đốc đáp lại. - Ông dùng đôi cánh tay lực lưỡng của mình nhấc chiếc va-li xuống đất. Vì phải cố sức, mặt ông đỏ bừng lên. Chiếc va-li dài, màu đen có bốn quai xách nom tựa hộp đựng đàn công-tơ-rơ-bát. Ấy thế nhưng biển đề lại ghi rất rõ ràng nội dung vật chứa bên trong: “Cẩn thận! Máy móc!”.

Ông giám đốc lắc đầu:

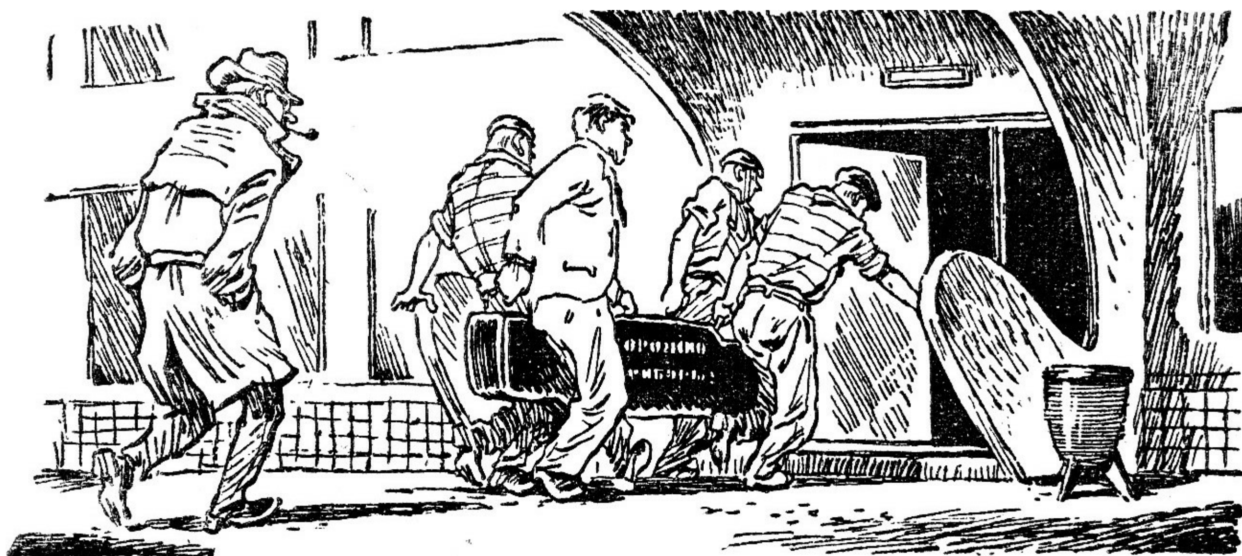
— Ái chà... giáo sư làm thế nào mà xoay xỏa được với nó?

— Tôi nhờ bốn người xách hộ. Còn tôi thì điều khiển, - Giáo sư trả lời, - Đơn giản lắm!

— Chúng tôi vẫn dành cho giáo sư phòng trọ mọi khi, chắc ngài không phản đối chứ?

— Rất tốt. Rất cảm ơn bác.

Ông giám đốc và ba người giúp việc xúm vào xách va-li lên tầng hai. Giáo sư bước theo họ. Ông hài lòng ngắm nghía những bức tường phòng trọ màu xanh lơ, những tiện nghi, chiếc bàn làm việc nhỏ nhắn kê cạnh cửa sổ mở rộng to bằng cả bức tường.



Giáo sư thoáng thấy trong phòng thoang thoảng hương rừng thông, ông mỉm cười.

Ông giám đốc bấm vào một trong các nút ở cửa ra vào và nói:

— Không phải chỉ có hương rừng thông đâu. Nếu ngài muốn, sẽ có cả hương hoa đồng nội, hoa mua, thậm chí cả không khí ngày giá lạnh nữa. Đây là các nút bấm của máy tỏa hương thơm giúp cho tâm hồn sảng khoái.

— Mọi cái đều tuyệt diệu. Còn tâm hồn thì sảng khoái nhất rồi, - giáo sư nói cho ông ta yên lòng.

— Chúng tôi cũng nghĩ thế. Ngài cứ tự nhiên và nghỉ ngơi cho, - ông giám đốc lặng lẽ rút lui.

Giáo sư mở cửa sổ. Làn gió sớm mang theo tiếng lá xào xạc lan vào phòng và luẩn quẩn giữa những tấm màn gió trong suốt. Bên dưới cửa sổ, những cây sồi chắc nịch đứng chen nhau. Bao tia nắng xuyên qua tán lá lòa xòa in lên mặt đất nhiều đốm sáng. Từ xa có tiếng bánh xe vo vo. Và ở phía trên các ngọn cây, một chiếc máy bay lên thẳng nhỏ bé - chiếc “tắc-xi bay” - đang bay qua...

Grô-mốp mỉm cười; ông không sao quen được với loại máy bay lên thẳng này, nên toàn đi loại tắc-xi bình thường. Ông nhận thấy thành phố lớn lên và đẹp ra. Từ ga về, xe chạy dọc theo các vườn hoa dài hàng cây số trong cái hành lang vô tận những cây cối xanh tươi đứng nghiêm trang như một đội ngũ danh dự. Đâu đâu cũng thấy cái mới: nào là mảnh rừng bạch dương xinh xắn, những cây thông thanh tú reo ca, những tây táo, cây anh đào khoác áo choàng màu trắng và những cây tử đinh hương nở hoa… Rồi vườn treo phía trên đầu gắn vào các mái nhà có những tấm vòm di động trong suốt dùng để che những khi thời tiết xấu. Khoảng giữa các cửa sẽ là những dải sáng lóng lánh quấn quanh nhà. Đó là những giàn dây leo xanh tốt bám rễ vào đá và bê tông.

Giáo sư nhìn ra cửa sổ, nhận xét:

— Những cây sồi đã lớn.

Quả thật đã nhiều năm rồi ông không đến thành phố này.

Ông cúi xuống va-li vặn khóa và mở nắp. Trong va-li, một chú bé nằm ngay ngắn trên một tấm ni-lông mềm mầu xanh da trời, mắt nhắm như đang ngủ say.



Giáo sư trầm ngâm nhìn chú bé đang ngủ một lúc. Không, không một ai thoạt nhìn có thể đoán ngay ra rằng, chú bé trước mặt là người máy. Cái mũi hếch, món tóc xõa trước trán, đôi hàng mi dài.... Cái áo khoác ngoài màu xanh, áo sơ-mi, chiếc quần mùa nực. Hàng trăm hàng ngàn chú bé như vậy đang có mặt khắp phố phường trong thành phố lớn. Giáo sư dịu dàng bảo:

— Điện Tử ạ, như vậy là chúng ta đã đến nơi! Chú thấy trong người thế nào?

Hàng mi rung động, đôi mắt long lanh mở ra, chú bé ngồi nhỏm dậy. Chú nói giọng khàn khàn:

— Cháu thấy dễ chịu. Kể ra thì cũng hơi xóc một chút. Nhưng tại sao cháu cứ phải nằm trong va-li?

Giáo sư giúp chú bé ra khỏi va-li và sửa sang lại quần áo cho chú.

— Món quà bất ngờ. Cháu cần phải biết thế nào là món quà bất ngờ. Nhưng ta sẽ nói chuyện với nhau sau... còn bây giờ hãy làm mọi thủ tục cần thiết.

Ông đặt Điện Tử ngồi lên ghế, lôi ở dưới áo khoác của chú ra chiếc phích cắm điện xinh xinh và nối với một sợi dây dẫn bằng chất dẻo, xong cắm vào ổ.

— Ôi! - Điện Tử rùng mình.

— Không sao, không sao, chịu khó một chút, - giáo sư dỗ dành. - Cần phải làm thế. Hôm nay cháu sẽ phải đi nhiều. Cần phải nạp thêm điện.

Giáo sư để mặc Điện Tử ngồi ở ghế và đi đến bên chiếc máy điện thoại truyền hình rồi quay số. Màn ảnh màu xanh da trời bừng sáng. Giáo sư Grô-mốp trông thấy bộ mặt quen thuộc, liền vui vẻ nói; khói thuốc lá phả ra qua tẩu thuốc:

— Vâng vâng, tôi đã có mặt, anh A-léc-xan-đơ-rơ Xéc-gây-ê-vích ạ. Về sức khỏe của tôi hả? Tốt lắm.

— Cháu không muốn, - có tiếng Điện Tử, khàn khàn nói sau

lưng ông. - Cháu không chịu nổi...

Giáo sư giơ ngón tay đe Điện Tử rồi lại tiếp tục:

— Mời anh đến đây... Tôi chờ... Xin báo trước một món quà bất ngờ đang chờ anh đấy!

Màn ảnh tắt. Giáo sư Grô-mốp quay lại định hỏi chú bé tại sao nhõng nhẽo như vậy nhưng không kịp. Điện Tử rời phắt chỗ ngồi, lao ra phía cửa sổ, leo lên và nhảy từ tầng hai ra ngoài.

Chớp mắt, giáo sư đã ở bên cửa sổ. Ông chỉ kịp thấy chiếc áo khoác ngoài màu xanh thấp thoáng giữa những hàng cây.

— Điện Tử! - giáo sư kêu lêu.

Nhưng chú bé đã biến mất.

Giáo sư lắc đầu, lấy kính trong túi ra đeo và cúi xuống ổ cắm.

— Hai trăm hai mươi vôn! - giọng nói của ông lộ vẻ lo lắng - Tôi đã làm ăn ra sao đây! - Ông lao ra cửa.

Ông chạy xuống cầu thang. Chợt nhìn thấy bộ mặt ngơ ngác của ông giám đốc, giáo sư liền khoát tay ra hiệu cho ông ta yên tâm. Bây giờ đâu phải là lúc giải thích.

Xe tắc-xi đỗ ngay bên lề đường. Giáo sư Grô-mốp mở mạnh cửa, gieo mình xuống ghế ngồi. Ông vừa thở vừa ra lệnh cho lái xe:

— Đi thẳng! Cần phải đuổi bắt chú bé mặc áo khoác xanh!... Thế là bắt đầu những câu chuyện bất ngờ lôi cuốn hàng bao nhiêu con người vào cuộc.

Chúng ta sẽ kể tiếp về họ.

NGƯỜI BẠN BẤT NGỜ

Áo choàng trắng hay những công thức

Trong thành phố lớn có một chú bé bình thường tên là Xéc-gây Xư-ra-e-xkin. Trông bề ngoài chú chẳng có gì đáng chú ý: cái mũi hếch, đôi mắt màu xám, đôi hàng mi dài. Tóc chú bé lúc nào cũng rối bù. Bắp thịt không nổi rõ, nhưng rắn chắc. Đôi bàn tay đầy vết xước dính đầy mực; đôi giày rách bươm vì đá bóng. Nói tóm lại, Xư-ra-e-xkin giống hệt mọi đứa trẻ mười ba tuổi.



Cách đây nửa năm, gia đình Xư-ra-e-xkin dọn đến phố Bồ Đề ở trông một ngôi nhà lớn màu vàng da cam. Trước đó họ ở Ngõ Đậu. Kể cũng lạ, giữa những tòa nhà khổng lồ như thế này mà vẫn còn giữ được hòn đảo cuối cùng của thành phố cũ. Ngõ Đậu có những căn nhà thấp, những mảnh sân hẹp, đến nỗi lần nào chơi bóng bọn trẻ cũng đánh vỡ kính cửa sổ. Nhưng cũng đã nửa năm rồi không còn Ngõ Đậu nữa. Máy san đất đã phá nhà đi và bây giờ ở đó chỉ còn những cái cần cẩu dài ngoẵng đang hoạt động.

Xê-ri-ô-gia[1] thích chỗ ở mới. Chú cho rằng, khắp thành phố không có nơi nào tuyệt diệu như vậy: sân rộng rãi như quảng

trường, xanh tươi như công viên, chạy nhảy chơi đùa suốt ngày không chán. Hoặc giả có chán thì vào xưởng thủ công mà bào, cưa, muốn làm gì thì làm. Nếu không, thì vào phòng giải trí mà chơi bi-a, đọc báo chí, xem vô tuyến truyền hình có màn ảnh to như một tấm gương lớn gắn lên tường.

Lúc nào thanh thản có thể ra sân ngắm nhìn những đám mây trôi vùn vụt - những đám mây hình chim, hình tàu lượn, hình tên lửa, bị gió cuốn đi trên bầu trời xanh; những luồng tia nắng mặt trời đổ xuống như dòng thác; hay ánh trăng lấp lánh như dải bạc. Và bỗng từ phía bên kia các mái nhà xuất hiện một chiếc máy bay phản lực chở khách to tướng, ánh bạc lấp lánh sải đôi cánh rộng thoáng rạp khắp sân và rồi biến mất, để lại tiếng động ầm ầm trên các mái nhà.

Ngôi trường mới ở ngay giữa sân cũng rất vừa ý Xê-ri-ô-gia. Bàn trong các lớp học màu trắng, còn bảng thì màu vàng, xanh lá cây và xanh da trời. Ra đến hành lang thì trước mặt là bức tường kính rồi đến bầu trời mây, hàng cây, bụi cỏ; tưởng chừng như ngôi trường là một con tàu bồng bềnh giữa lớp sóng xanh. Còn một điều quan trọng nhất, thích thú nhất là máy tính đặt ngay trong phòng thí nghiệm. Những chiếc vô tuyến truyền hình lớn nhỏ và những chiếc máy chữ trông như những chiếc tủ đứng; chúng vui vẻ gõ phím chào đón Xê-ri-ô-gia, thân mật nhấp nháy những cặp mắt nhiều màu, hân hoan rít lên bài ca không bao giờ tắt. Nhờ có những chiếc máy thông minh tuyệt vời này mà nhà trường được mang tên đặc biệt: trường học của các nhà điều khiển học trẻ tuổi.

Dạo mới dọn đến nhà mới, Xê-ri-ô-gia xin vào học lớp bảy “B”. Và ngay từ khi còn chưa trông thấy những máy này, chú đã nói với bố:

— Bố ạ, con gặp may. Con sẽ chế tạo người máy.

— Người máy à? Để làm gì? - Ông Pa-ven An-tô-nô-vích ngạc nhiên hỏi.

— Sao bố lại hỏi: để làm gì? Người máy sẽ đi mua bánh, rửa bát

và nấu cơm. Con sẽ có một người bạn như thế bố ạ.

— Thế mà là tình bạn à? - Ông bố hỏi vặn. - Tình bạn rửa bát...

Xê-ri-ô-gia cãi:

— Nhưng đó là người máy, người phục vụ bằng máy cơ mà.

Chú tính toán những công việc sẽ giao cho người máy, mãi đến khi ông bố phải bảo:

— Thôi tưởng tượng như thế đủ rồi. Ngày mai đi học, con sẽ hiểu biết hết.

Xê-ri-ô-gia nằm trong chăn lẩm bẩm:

— Nó sẽ còn phải đánh giày nữa.

Sáng hôm sau, Xê-ri-ô-gia đã quên mất việc chế tạo người máy. Tan học, chú chạy như bay về nhà, vứt cặp xuống hành lang và vừa thở hổn hển vừa ngâm nga:

"A" và "B" ngồi trên ống khói,

"A" ngã nhào" "B" cũng chuồn đi,

Hỏi trên ống khói còn gì?

Bố cười:

— Gớm chưa! Nhà điều khiển học của chúng ta đã có phát minh cơ đấy. Theo bố bài toán này ở lớp mẫu giáo đã làm rồi.

Xê-ri-ô-gia nói:

— Được. Nếu bố bảo ở lớp mẫu giáo đã làm rồi thì bố thử giải đi.

— Thôi con, hãy khoan đã. Hôm nay bố phải thức khuya nghiên cứu bản vẽ.

Ông Pa-ven An-tô-nô-vích đã đi vào phòng, nhưng Xéc-gây vẫn bám riết lấy bố:

— Không. Bố không được nói lảng. Bố phải trả lời xem trên ống khói còn gì đã?

Ông bố nhún vai:

— Chắc còn chữ "và" chứ gì?

— Đấy nhé, sao bố giải sơ lược thế? - Xê-ri-ô-gia làm ra vẻ quan trọng. - Giả sử "A" là người nạo ống khói và "B" là người thợ nướng bánh. Nếu hai người cùng ngã thì làm gì còn "và". Đấy không phải là đồ vật, không thể sờ thấy được, không thể đánh rơi được, - Xéc-gây ngừng một lát, cười láu lỉnh. - Nhưng bố cũng đúng. Thực ra bố không ném chữ "và" ra khỏi ống khói. Bố có nhận ra nó. Thế có nghĩa là chữ đó mang một thông tin quan trọng. Nó quan trọng ở chỗ thể hiện mối liên hệ chặt chẽ giữa đối tượng "A" và đối tượng "B". Mặc dù "và" không phải là một đồ vật, nhưng nó tồn tại và giúp người ta nhận ra nhau.

— Thông minh lắm,- ông Pa-ven An-tô-nô-vích nhận xét. - Như vậy là bố con ta hiểu nhau rồi đấy chứ nhỉ.

— Con nghĩ rằng, mọi vật thật đơn giản. - cậu con trai nói tiếp. - Mỗi chữ, mỗi từ, mỗi vật, ngay cả gió và mặt trời cũng mang trong mình một lượng thông tin. Ví dụ, bố đọc bảo biết được tin tức mới. Con làm toán áp dụng các công thức và tìm ra đáp số. Trên mặt biển, thuyền trưởng lái tàu chỉ cần nhìn sóng cũng đoán được chiều gió. Tất cả chúng ta đều cùng làm một việc: lấy một thông tin nào đó nghiên cứu và cố thu cho được những nhận xét tốt. Đó là qui tắc chính của người máy.

Căn cứ vào câu nói uyên bác đó, ông bố đưa ra một kết luận thật bất ngờ:

— Như vậy có nghĩa là nếu con bị điểm "ba" và con nói rằng "con có hiểu tất cả" thì không được tin vào lời con, mà phải tin vào kết quả ghi trong sổ liên lạc chứ gì. Thật là một qui tắc thông minh!

Xéc-gây tin tưởng nói:

— Nhưng từ nay trở đi, con sẽ không bị một điểm "ba" nào đâu. Con sẽ nghiên cứu tường tận máy móc, mọi người và cả nhà nước nữa.

Ông bố phá lên cười, ôm lấy vai Xê-ri-ô-gia quay khắp phòng:

— Chà, con là chỉ huy của người máy và là người nhà nước cơ đấy! Thế đã muốn ăn cơm chiều chưa? Có nước quả ngon lắm.

— Nước quả gì? Bố hãy khoan đã! Con còn chưa nói được một điều rất quan trọng. Con vẫn chưa chọn được là sẽ làm nghề gì: làm người lập chương trình, hay là người lắp ráp máy hả bố?

Hai bố con bàn bạc suốt buổi tối mà vẫn chưa quyết định được làm nghề gì tốt hơn. Giờ đây, Xê-ri-ô-gia vẫn chưa biết mình sau này sẽ làm nghề gì: làm kỹ sư hay là nhà toán học? Làm người lập chương trình máy tính, hay làm người lắp ráp những máy lý giải nhanh?

Nếu Xê-ri-ô-gia làm người lắp ráp thì chỉ một năm nữa chú sẽ khoác áo choàng trắng đứng nghiên cứu các bản vẽ, và bằng bàn tay mình, lắp những khối máy điện tử nhỏ bé. Nếu muốn, nó có thể làm bất cứ loại máy móc gì. Máy hàn thép tự động, máy điều độ tự động cho các máy gặt đập liên hợp tự hành, hay máy cẩm nang của bác sĩ. Thậm chí có thể làm cả chiếc máy vô tuyến truyền hình xinh xinh dùng để truyền tin từ vũ trụ, từ đáy đại dương hoặc từ trong lòng đất. Có thể làm tất cả các loại máy mà thầy giáo bảo là không có ngay cả ở trong truyện cổ tích.

Một điều bất lợi làm cho "thầy phù thủy" của chúng ta băn khoăn. Đó là chiếc áo choàng trắng của thầy phải luôn luôn tinh khiết. Một sợi lông tơ, một cái rác nhỏ, một gợn bụi thông thường trong khi lắp ráp cũng có thể làm hỏng toàn bộ cái máy. Vậy mà chú ý đến sợi lông tơ, đến cọng rác nhỏ nào đó lại không phải là đặc tính của Xê-ri-ô-gia.

Giờ học của các học sinh lập chương trình có khác: họ "tấn công" các phương trình và các bài tập ở ngay trên bảng và trên giấy. Bởi vì họ phải dùng ngôn ngữ toán học lập chương trình hoạt động cho các máy do thợ lắp ráp làm ra. Thoạt nhìn thì việc đó có thể không lấy gì làm thú vị so với việc sản xuất các máy tự động toàn năng. Nhưng các nhà toán học đã "tác chiến" với lòng say mê tột độ. Họ không đổi vũ khí của mình là các lý thuyết và công thức lấy bất cứ một thứ gì trên trái đất này và họ rất kiêu hãnh, khi họ

là người chiến thắng.

Vậy thì chọn chiếc áo choàng trắng hay công thức? Việc này bây giờ chưa cần phải quyết định dứt khoát ngay, mà là đến mùa thu kia. Nhưng những ý muốn trái ngược cứ luôn luôn giày vò Xê-ri-ô-gia. Có những hôm trong lòng chú bừng lên sự ham thích toán học. Thế là chú ngồi đọc sách giáo khoa hàng giờ liền. Xéc-gây kiêu hãnh khoe với bố những bài toán khó mà chú đã giải được. Hai bố con ngồi chơi trò lập phương trình cho máy bay, ô-tô, những con vật trong vườn bách thú và cây cối trong rừng.

Thế rồi sau đó, lòng yêu thích toán học bỗng biến mất tự lúc nào. Xư-ra-e-xkin bị lôi cuốn vào ngưỡng cửa của phòng thí nghiệm khác nào bị nam châm hút. Chọn lúc thuận tiện, chú liền theo một anh bạn khác lớp vào phòng thí nghiệm, ngồi vào một góc, quan sát bọn lớp trên mầy mò với các chi tiết máy. Khi máy tính rít lên bài ca và mắt máy lóe sáng, Xư-ra-e-xkin thấy sung sướng lắm.

Sau những cuộc say mê với kỹ thuật như vậy sẽ là những khó chịu không tránh khỏi: bố sẽ phải ký vào sổ liên lạc. Ông Pa-ven An-tô-nô-vích nhìn con trai có ý trách móc và lắc đầu. Xéc-gây tránh đi, chăm chú nhìn vào tủ sách và nhún vai:

— Vâng, thì con không làm được bài... Có quái gì. Những người đi đường thật ngu ngốc. Đi, nghỉ rồi lại lên tàu...

— Thế bây giờ con đã làm được chưa?

— Con làm được rồi. - Xê-ri-ô-gia buồn rầu trả lời. - Nói chung con không thể ngồi miệt mài với các phương trình... Đau đầu lắm.

Viện cớ này cớ khác không xong, đành phải ngồi làm bài. Xê-ri-ô-gia đọc đi đọc lại mãi năm dòng chữ viết về người làm vườn được mùa lê táo, nhưng đầu óc lại nghĩ về con chó đã chạy theo chú suốt trong bóng tối. Chú khe khẽ huýt sáo gọi nó và nhìn quanh: con chó có còn chạy theo không? Con chó lúc thì đánh hơi, lúc thì dừng lại, ngồi nhìn Xê-ri-ô-gia buồn bã. Ở ức nó có một mảng lông trắng hình tam giác, một tai vểnh lên, một tai cụp xuống như bị gập làm đôi.

Ra đến cửa Xê-ri-ô-gia định “bắt tay” con chó, nhưng nó có vẻ sợ hãi, lảng ra và chạy mất.



...Ra đến sân, Xê-ri-ô-gia định "bắt tay" con chó...

Xê-ri-ô-gia lại ngán ngẩm nhìn vào quyển bài tập toán, gại gại bút vào bàn. Thế rồi chú gấp sách lại, nhanh tay bỏ vào cặp.

Chú đã tìm được cách giải đơn giản nhất: "Cóp bài của Giáo sư".

Giáo sư hay Vốp-ca Cô-rôn-cốp là bạn ngồi cùng bàn với Xư-ra-e-xkin. Sách vở của Vốp-ca có thể đem triển lãm hay đưa vào bảo tàng cũng được vì không một vết mực, không một chỗ dập xóa, chữ và số viết gọn gàng, ngay ngắn. Ngay bản thân chữ của những thứ đó cũng có thể đem giới thiệu ở bảo tàng. Giáo sư biết mọi chuyện trên đời, từ việc nhỏ đến việc lớn. Cậu ta không tỏ vẻ ta đây và không kiêu ngạo với bạn bè. Đối với cậu, toán học là cái chính trong cuộc đời. Thấy bất cứ một phương trình nào là Giáo sư quên ngay mọi chuyện khác. Quả thật, khi nào Xê-ri-ô-gia không làm được bài. Giáo sư vẫn thương tình chỉ bảo. Những lúc ấy chỉ cần hích nhẹ vào sườn cậu ta.

Tuy vậy giữa hai anh chàng vẫn chưa có một tình bạn đặc biệt. Giáo sư kết bạn với Ma-ca-rơ Gu-xép ngồi ở bàn đầu. Cậu này choán mất một góc bảng tốt nhất. Đôi bạn ấy mới thật là ngộ: một người gầy gò, xanh xao, bé nhất lớp - đó là Giáo sư, một người có tài phóng các tên lửa làm lấy và kể những chuyện tưởng tượng hóm hỉnh, người kia khỏe mạnh, hồng hào có nắm tay chắc nịch - đó là Ma-ca-rơ Gu-xép. Ma-ca-rơ làm vinh quang cho bạn mình, đôi khi còn đề xuất cho bạn những ý kiến bất ngờ: làm đế trượt tuyết có gắn động cơ, nấu dầu chanh, v.v... Ma-ca-rơ không hề hoài nghi về tương lai của mình. Hễ nói đến chuyện đó là Ma-ca-rơ khoe ngay bắp tay và bảo: "Mình sẽ vật lộn với máy móc. Giáo sư đấy, cậu ta có cái đầu đặc biệt, cứ để cậu ta tận dụng cái đầu. Còn mình thì thèm vào cái thông minh ấy".

Giáo sư đáng yêu đối với Xê-ri-ô-gia bao nhiêu thì Gu-xép đối với cậu ta đáng ghét bấy nhiêu. Ngay từ lần gặp đầu tiên Ma-ca-rơ Gu-xép đã buồn cười cái họ[2] của Xê-ri-ô-gia. Cái họ của cậu ta càng về sau càng làm cho Ma-ca-rơ Gu-xép thấy ngứa ngáy và trêu chọc cậu ta.

— Chào cậu Xư-ra-e-xkin! - Ma-ca-rơ kêu lên từ đằng xa, giọng trầm trầm. - Thế nào cậu có ăn phó-mát không?

Nếu Xê-ri-ô-gia trả lời là không ăn thì lập tức Ma-ca-rơ tiếp luôn:

— Thế thì cậu phải là Chân phó-mát, Tay phó-mát, hay Tai phó-mát chứ?

Đã có lần Xê-ri-ô-gia trả lời là có ăn, thì Ma-ca-rơ cũng không để yên. Nó cao giọng nói:

— Chú ý! Thằng Phó-mát con ông Phó-mát, cháu cụ Phó-mát đang đến đấy! Tên nó là Xê-ri-ô-gia Ăn Phó-mát, một nhân vật am hiểu và ưa thích các loại phó-mát trên đời. Xin ngài cho biết ngài ăn sáng bằng gì?

Đến nước ấy thì Xê-ri-ô-gia quyết định không nói nữa mà lẳng lặng đi vào lớp. Gu-xép thấy vậy liền bám riết.

— Này, họ cậu là Mắt phó-mát à? Hôm qua tớ quên mất họ cậu thành thử suốt đêm không ngủ được. Cậu là Mèo phó-mát, Chuột phó-mát, Quạ phó-mát à?

Có lần Xê-ri-ô-gia cáu quá, suýt đánh nhau. Nhưng cậu ta không muốn là người đánh trước tiên, mà cái thằng hay trêu chọc kia lại không đánh nhau với ai bao giờ. Đành phải bắt chước đối phương. Thế là trong giờ học Xê-ri-ô-gia đã lấy phấn viết lên lưng Ma-ca-rơ; chả là vì cái lưng Ma-ca-rơ án ngữ ngay trước mặt nó. Cả lớp ngắm nghía cái từ “gu-xi”[3] và cười khúc khích. Ma-ca-rơ quay lại có ý nghi ngờ. Đến giờ ra chơi Ma-ca-rơ đuổi theo Xê-ri-ô-gia, nhưng bắt làm sao được anh chàng trêu tức nhanh chân ấy. Thế là nó đứng từ xa giơ nắm đấm lên dọa.

Thế rồi những cơn bực bội này sẽ bị quên ngay và những trận thụi ngầm ở góc lớp cũng bị đình chỉ khi Vích-to Pô-pốp và Xpác-tác Nhê-đê-lin lớp chín “A” xuất hiện. Không một ai trong trường không biết những nhà toán học xuất sắc ấy. Người ta còn kể chuyện thần thoại về họ. Bọn con trai kéo đàn kéo lũ theo sau hai con người nổi tiếng ấy và kháo nhau những tin mới:

— Các cậu này, Nhê-đê-lin vừa giải được một bất đẳng thức

tuyệt diệu. Mọi người mầy mò mãi không ra, mà cậu ta vừa xem đến đã giải được ngay. Còn Xpác-tác cũng mới chứng minh được một định lý rất khó.

Trong khi đó hai nhà nổi tiếng ấy lại không hề để ý đến cái đám tùy tòng nhốn nháo ấy. Họ thong thả đạo chơi trong phòng, đố nhau những bài tập nhạc bằng cách huýt sáo hoặc hát khe khẽ một điệu nhạc rồi đoán xem của nhạc sĩ nào. Thế rồi chuông reo, cửa lớp chín "A" đóng lại và nhà trường lại chờ tin mới.

Tin mới ấy thường khác nhau:

— Các cậu biết không? Nhê-đê-lin tranh luận với thầy giáo suốt giờ học. Người nào cũng giữ cách chứng minh của mình. Cứ như thế cho đến lúc chuông reo.

— Cậu ta thích thật, cái gì cũng biết. Đằng này chưa ngồi yên chỗ đã bị gọi lên bảng.

— Các cậu thấy không, Xpác-tác mặc áo may ô đỏ đấy. Áo thò cả ra ngoài. Lại phá lưới bọn sinh vật rồi.

— Thế thì sao? Ở bên đó toàn bọn con gái. Con trai có một nhúm, mà toàn là những đứa ốm yếu. Thắng họ thì cũng chả hay gì... Này Pô-pốp vừa mới mua vi-ô-lông mới đấy! Hắn sẽ đàn nhạc ầm ĩ không cho xóm giềng ngủ đâu.

— Ừ, mình ở ngay bên dưới nhà Xpác-tác đấy. Ở thấp hơn nhà hắn hai tầng. Hắn gõ dương cầm khiếp lắm. Cái đàn vi-ô-lông của cậu có nghĩa lý gì. Đàn dương cầm cách đến mười tầng vẫn nghe rõ.

— Sao cậu lại đeo kính thế? Cậu muốn giống Vít-ca[4] Pô-pốp à? Vít-ca của các cậu yếu rớt, không chơi bóng đá. Vứt nó đi. Một gam sức khỏe còn hơn một tấn kiến thức.

— Có cậu yếu rớt thì có! Mình tập thể dục thường xuyên. Mình còn nhảy xa hơn cậu.

Các nhà ngưỡng mộ toán học của các lớp chia làm hai phe. Một phe bắt chước chàng Pô-pốp đăm chiêu, nghiêm nghị, thường

mỉa mai nhìn các trò giải trí ồn ào. Số khác sùng bái anh chàng Xpác-tác hoạt bát, bắp thịt nở nang thì tán dương thể thao và lại còn định làm thơ nữa chứ. Ai mà biết được thơ họ so với các bài của Nhê-đê-lin đăng trên báo tường là hay hay dở hơn. Duy có một điều cả hai nhóm đều giống nhau là đối với họ toán học là cơ sở của toàn bộ cuộc sống.

Tất nhiên Xư-ra-e-xkin đứng về phe anh chàng Xpác-tác vui nhộn, mặc dù cậu này chẳng hề tỏ ra chú ý đến chú một chút nào. Còn với Pô-pốp thì cậu học sinh lớp bảy này đã tránh mặt sau một sự việc xảy ra. Hôm ấy Xê-ri-ô-gia đang chạy ở hành lang thì đột nhiên, cảnh cửa phòng nào đó mở tung ra, dập vào trán cậu ta. Người vô tình gây ra chuyện đó chính là Pô-pốp đang mải suy nghĩ. Cậu ta không nhìn đến nạn nhân mà chỉ ném ra một câu:

— Này nhóc, phải cẩn thận chứ!

Xê-ri-ô-gia nổi cáu. Chú cáu không phải vì bị đập mạnh mà vì thái độ của Pô-pốp.

— Chú mày thì lớn với ai! - chú nói qua kẽ răng. - Ta lại đấm cho vỡ kính bây giờ.

Pô-pốp dừng lại, ngạc nhiên nhìn cậu bé lạ mặt rồi bất ngờ hỏi:

— Này cậu bé gây gổ. Tốt nhất cậu hãy nói cho tớ biết “An-giép và An-mu-ca-ba-la là gì?”.

Xéc-gây không nói gì. Chú đứng chạng chân ra, hai tay đút túi quần.

— Đã đến lúc cậu cần phải biết đó là một tác phẩm toán học của thế kỷ thứ chín, tên gọi là Đại số. - Pô-pốp mỉa mai nhìn cậu bé gây gổ. - Này cậu bạn trẻ, cậu nên nhớ rằng, các giáo sư đến thăm trường còn gọi tôi là đồng nghiệp đấy. Nghe thấy không? Đồng nghiệp đấy.

Cuộc va chạm đến đó là chấm dứt.

Vít-ca Pô-pốp đã quên chuyện đó từ lâu. Nhưng Xư-ra-e-xkin

vẫn nhớ. Và có lẽ sau sự việc đó, nó nghĩ ra câu chuyện này.

Hai năm nữa, chú, một học sinh lớp chín mới toanh sẽ bước vào trường đại học tổng hợp dự cuộc thi học sinh giỏi toán. Cậu khiêm tốn rút một tờ giấy, đọc các dữ kiện của đề bài. Mười phút sau, cậu trao lại cho ban giám khảo tờ giấy viết đầy chữ. Trong lúc khắp phòng còn vang lên tiếng ngòi bút sột soạt thì cậu đã đi rồi thậm chí không ngoái cổ trở lại. Ban giám khảo xem bài giải, thấy lời giải các bài toán thật là xuất sắc, trong đó có cả những bài xưa nay chưa hề ai giải được. Thế là họ ngạc nhiên: "Xư-ra-e-xkin là ai nhỉ? Cậu ta chưa hề tham gia vào nhóm toán, chưa hề có mặt trong các hội nghị chuyên đề. Vậy mà cậu ta đi tìm được các lời giải thông minh dễ như bỡn. Chắc hẳn đó là một ngôi sao toán học của tương lai! Thật là lạ lùng, không bài nào cậu ta không giải được...".

Ngày hôm sau, một tấm bảng trương lên như thế này:

"Học sinh lớp chín Xéc-gây Xư-ra-e-xkin chiếm giải nhất! Thật là vinh hạnh!...".

Bài đăng trên các báo, chuông reo trong viện hàn lâm khoa học, các thiên thần thoại mới trong trường... Vít-ca Pô-pốp biết chuyện đó, chìa tay ra dàn hòa: "Xin lỗi bạn đồng nghiệp. Những bài toán đó ngay cả mình cũng không giải được...".

Còn sao nữa? Chả lẽ không có thể như vậy sao? Xê-ri-ô-gia có đọc một quyển sách, trong đó nói rằng định lý nổi tiếng của Xtốc-xơ nảy sinh hồi Xtốc-xơ còn là sinh viên trong khi trả lời bài thi với Mắc-xoen[5]. Từ đó đến nay định lý này được mang tên ông. Vậy thì một ngày nào đó biết đâu chẳng nảy sinh định lý Xư-ra-e-xkin?...

Nhưng thường thì mỗi khi nghĩ đến việc chọn ngành nghề là ý nghĩ của Xê-ri-ô-gia lại rối cả lên; chú phải ngạc nhiên với tính hay thay đổi của mình.

"Chẳng hiểu tại sao mình cứ nghĩ miên man nào là nam cực, nào là những con tem bán đảo Ma-đa-gát-xca mà quên mất rằng cần phải đi học? - Xư-ra-e-xkin triết lý. - Mình có thể suy nghĩ hoặc

không suy nghĩ, học tập hay lười nhác, làm việc hoặc không làm gì cả. Tại sao hễ khi mình thích, thì mọi việc đều được làm nhanh chóng, tốt đẹp - nào là làm bài, nào là dọn dẹp nhà cửa, chạy thể thao v.v... Nếu muốn, mình có thể không trở thành nhà toán học, kỹ sư, mà trở thành người lái xe, nhà địa chất, hay trở thành nhà thiết kế như bố mẹ. Giờ học địa lý, mình bị lôi cuốn lên phương bắc làm việc trong nhà máy và nghỉ ngơi ở nhà an dưỡng bằng kính. Đến giờ sử, mình lại say mê khai quật những ngôi mộ cổ ở vùng thảo nguyên tìm kiếm những mũi tên, lá chắn, thanh kiếm và đoán đọc các tấm "giấy" da cừu thời cổ đại. Tất nhiên lúc nào mình cũng thích trở thành nhà du hành vũ trụ... Tại sao mình lại như vậy, ngay chính mình cũng không hiểu nổi?".

Xê-ri-ô-gia hỏi bố:

— Bố ơi, sao bố biết là bố muốn làm nhà thiết kế?

Chú hỏi như vậy có đến hàng trăm lần, mặc dù biết trước mọi chuyện: nào là bố tốt nghiệp phổ thông, sau làm lái xe trên công trường Xi-bi-ri, bố lái một chiếc máy xúc loại nặng, rồi bố đi học chế tạo ô-tô và gặp mẹ ở đó. Trong lúc ông Pa-ven An-tô-nô-vích sung sướng hồi tưởng lại thời trai trẻ của mình có đến lần thứ một trăm, thì Xê-ri-ô-gia nghĩ ngợi:

"Tại sao ngày xưa đơn giản thế. Ai cũng biết là họ muốn làm gì và học gì...".

Thế rồi chú lại nghĩ đến con chó chạy theo chú trong bóng tối. Con chó chạy theo khá lâu. Đến khi chú định túm lấy, dắt về nhà thì con chó lại chạy mất. Cái con chó ngốc ấy sợ gì chứ?

— Con nghĩ gì thế? - Ông bố ngừng kể chuyện hỏi.

— Bố ạ, chó có phải là một động vật thông minh không? Nó có hiểu điều mình nói với nó không?

— Theo bố, nó hiểu. Lúc nó nghe lời thì nó hiểu.

— Làm thế nào con người nhận ra rằng nó hiểu?

Bố đùa:

— Có lẽ cần phải dạy cho nó biết nói chuyện.

— Bố đừng kể nữa. Con nhớ câu chuyện tiếp theo rồi. Bố ạ, con quyết định dứt khoát sẽ trở thành bác sĩ thú y.

— Ái chà, con giỏi đấy! - Ông Pa-ven An-tô-nô-vích nhún vai, bước ra khỏi phòng.

Có lẽ bố bực mình?

— Chữa bệnh cho súc vật - nghề ấy cũng được, - bố nói to lên ở bên kia tường.

Không, bố không giận.

Ông Pa-ven An-tô-nô-vích quay lại, tay cầm cuốn từ điển bách khoa. Ông bảo:

— Nào bây giờ ta đọc về nghề chữa bệnh cho súc vật nhé.

“Nghề ấy cũng được! - trong lúc ông bố đọc từ điển bách khoa thì Xéc-gây nghĩ. - Chữa bệnh cho mèo và bò. Thế cũng là học!... Những người lớn ấy chả hiểu gì cả. Nói buột miệng một tí là họ bắt ngay lấy câu nói. Thực ra những người ấy họ chẳng biết là họ muốn gì. Họ làm sao mà hiểu được tình cảm của con chó!... Tuy vậy cái con chó hoang ấy muốn gì? Tại sao nó lại bỏ chạy?”.

Nhà vô địch ấy là ai?

Chủ nhật Xư-ra-e-xkin dậy sớn. Không phải là chú có việc gì cần kíp đâu. Chẳng qua là vì buổi sáng rực rỡ, tươi mát sau trận mưa đêm qua mà nằm ườn trên giường thì thật là dở. Vào cái buổi sáng như vậy bao giờ ta cũng cảm thấy như sắp có một niềm vui khác thường: bởi vì ngày sẽ kéo dài và còn lâu mới đến giờ đi ngủ.

Phòng bên vẫn im ắng. Xê-ri-ô-gia muốn mau chóng biến ra khỏi nhà mà không ai biết. Chú mở cửa rất khẽ, thế mà cái then cửa vẫn cứ rít lên phản chủ.

— Xê-ri-ô-gia! - Có tiếng mẹ gọi ở phòng bên. Mẹ nghe thấy rồi...

— Gì ạ?

— Con đi mua bánh mì đi. Đừng về muộn tập thể dục đấy.

Tập thể dục vào lúc tám giờ. Kèn vang lên. Một người mặc may-ô đỏ đứng ở sân bóng đá. Đó là kiện tướng thể thao A-cun-sin sống ở tầng ba. Ông ta đứng đấy chờ bọn trẻ con ở các nhà chạy ra. Thế rồi tiếp đến các môn chạy, nhảy và chơi bóng. Rõ ràng là môn thể dục không buồn tẻ và Xê-ri-ô-gia cũng không có ý định lẩn trốn. Nhưng mua bánh mì cũng là một nhiệm vụ. Tại sao lại phải đi mua trong khi có thể đặt mang đến nhà? Mẹ bảo rằng việc đó là nhằm mục đích giáo dục, làm cho Xê-ri-ô-gia không trở nên lười biếng.

— Hai chiếc bánh hả mẹ?

— Ừ, con biết rồi còn gì? - Tiếng nói từ bên kia cửa đáp lại.

— Được, sẽ rõ ngay bây giờ đây, - Xéc-gây nói to lên và cười. Chú ta hình dung thấy bộ mặt ngơ ngác của bố mẹ.

Chú cầm lấy ống nói và quay ba số “không”:

— A-lô, phòng chỉ dẫn dấy phải không? Tôi có thể mua hai chiếc bánh mì nóng ở đâu?

— Anh ở phố nào? - có tiếng người máy lãnh đạm hỏi lại.

— Số nhà "năm", đường Bồ Đề.

Mấy phút im lặng trôi qua, người máy trả lời, giọng vẫn như trước:

— Quầy bán bánh ở ngay trong nhà anh.

— Xin cảm ơn. - Xư-ra-e-xkin cố nhịn cười.

— Người máy nói gì vậy? - bố quát.

— Người máy bảo rằng, bánh mì còn nóng! Và bố mẹ đừng có dậy tập thể dục muộn đấy.

— Bố mẹ không bao giờ muộn cả! - bố mẹ phì cười câu nói đùa của Xê-ri-ô-gia, và cùng trả lời.

Thật vậy, việc tập thể dục đối với mọi người, kể cả những ai đã về hưu đều là tự nguyện. Họ đi thang máy lên tầng mười và ra sân thượng. Ở đây hệt như trên sân đất: có hoa, có các bụi cây, còn ở giữa là các phương tiện tập thể dục thể thao.

Những người đã về hưu tất nhiên không làm được các động tác nặng, mà chỉ vận động tay, chân. Còn bố của Xê-ri-ô-gia đánh vòng trên xà đơn và ném bóng rổ rất cừ.

Vào buổi sớm tinh mơ như vậy, trên sân đất không một bóng người, không có ai để trò chuyện. Bởi vậy, Xê-ri-ô-gia bèn quyết định đi đến hiệu bánh nào xa nhất: biết đâu chả gặp mặt người nào hay thấy một điều gì thú vị.

Xê-ri-ô-gia chậm rãi đi qua sân quần vợt. Người ngoài có thể cho rằng chú đang suy nghĩ. Không phải đâu. Chú đang chơi: đi trên phố quen, nhưng chú thấy nó hoàn toàn lạ lẫm. Kìa những cây trồng kia hôm qua làm gì có. Thân cây gầy guộc như cái que, lá thì chẳng có. Nhưng không sao, ít nữa cây sẽ lớn lên và lá sẽ rì rào trong gió. Và hoa nữa, những chiếc máy ủi đất, đang húc từng tảng đất, san bằng nền nhà. Khi chưa ủi đất đi mà chơi ú tim ở đây thì thật tuyệt... Ở đâu đó có tiếng máy nổ. Thử nhắm mắt lại đoán xem đó là tiếng ô tô hay máy bay. Cần phải đoán thật nhanh. Sau đó kiểm tra và giơ tay vẫy vẫy chiếc máy bay lên

thẳng đang cẩu vật liệu xây dựng đến.

Ở phía bên kia sông dưới kia nhìn thật rõ mảnh sân vận động. Xê-ri-ô-gia nhìn sân vận động nhưng không thấy mà lại chỉ thấy đấu trường La Mã cổ xưa. Giờ đây, chú không phải là cậu học sinh lớp bảy trường điều khiển học mà là một đấu sĩ dũng cảm. Trên người chú không phải là bộ quần áo thường mà là bộ giáp trụ sắt. Những con thú dữ đang gầm gừ dưới đất. Chú phải giáp chiến với hổ, với sư tử, phải đánh lại chúng bằng lưỡi kiếm của mình để bảo toàn cuộc sống. Nhưng rồi chú lại buồn cho thân phận một đấu sĩ, hàng ngày phải liều thân trên trường đấu.

Không, tốt nhất sân vận động không phải là đấu trường La Mã cổ xưa, mà là cái máy gia tốc Xin-khơ-rô-nô-pha-dơ-tơ-rôn. Đúng, đúng là đã có một cái máy như vậy, một cái máy lớn nhất thế giới, tròn như rạp xiếc. Trong máy chứa các hạt hợp thành hạt nhân nguyên tử. Tất nhiên mắt trần làm sao thấy được các hạt đó. Nếu nguyên tử to bằng sân bóng đá, thì hạt nhân mới bằng quả bóng. Xéc-gây đã nghe được điều này trong giờ vật lý hôm qua. Nhưng giờ đây chú đâu phải là Xéc-gây, mà là một nhà vật lý. Và kìa, chú đang cầm tấm phim ảnh đã bị các hạt bắn phá đem soi vào kính hiển vi. Chú thấy các vết giống như tua của các vì sao rực rỡ. Chú suy nghĩ: “Dấu vết của cái gì? Hạt nào bay qua? Hừm... hừm, thật là bí hiểm”.

Bỗng nhiên, tia nắng mặt trời chiếu thẳng vào mắt chú. Thế là chú quên ngay rằng, một phút trước đây chú còn là nhà vật lý.

... Hai chiếc bánh mì mua ở cuối đường Bồ Đề.

... Xê-ri-ô-gia chợt nhớ đến bộ phim mới xem gần đây. Một bộ phim rất hay: “Cuộc gặp gỡ của các thế giới”. Vấn đề phản thế giới. Sự việc bắt đầu từ lúc tên lửa trái đất bay đến một hành tinh bí mật nào đó, thả người máy biết bay xuống trinh sát. Người máy vừa hạ xuống thì bỗng nổ tung chẳng khác nào bom nguyên tử. Rõ ràng phản thế giới cấu tạo khác hẳn trái đất, mặt trời và cả thiên hà nói chung. Các hành tinh và cư dân, tất cả những gì trong đó đều cấu tạo từ các phản hạt - những hạt mang điện tích

ngược. Vì vậy cái thế giới lạ lùng ấy được gọi là “phản” có nghĩa là “trái ngược”. Điều này do các nhà du hành vũ trụ bay từ trái đất phát hiện ra. “Điện tử của chúng ta mang điện âm. - chỉ huy tên lửa nói, - của họ dương. Chỉ cần các hạt của chúng ta và của họ va chạm vào nhau là nổ...”. Thực chất của cái phản thế giới ấy là thế này: ném một hòn đá vào nó là nổ, một chiếc gậy - nổ, ngẫu nhiên đánh rơi một vật gì đó từ tên lửa xuống cũng nổ...



... Bọn trẻ con đang hò hét trong sân. Chúng nó tất cả đều biết là Xê-ri-ô-gia đã bỏ tập thể dục. Kể ra thì đá bóng cũng hay, nhưng biết làm sao được...

... Xê-ri-ô-gia nhẫn nhục nghe mẹ mắng mỏ, cố nuốt cho trôi bữa ăn sáng. Chú bé không đi tàu thủy có cánh trên sông. Mãi đến lúc chú quyết định sẽ trở thành nhà vật lý nghiên cứu phản thế giới, chú mới thấy vui vui.

Nhưng cái phản thế giới ấy ở đâu? Nghiên cứu nó ở chỗ nào? Trên mặt đất, hay nhất thiết phải bay vào vũ trụ? Đường bay lên đó có xa không? Cần loại tên lửa nào? Và tránh bị nổ ra làm sao? Hàng chục câu hỏi quay cuồng trong đầu Xê-ri-ô-gia. Tất cả đòi hỏi phải bàn bạc ngay. Thế là Xê-ri-ô-gia chạy lên nhà Vốp-ca Cô-rôn-cốp. Cậu này cái gì cũng biết.

"Có lẽ thằng Ma-ca-rơ Gu-xép đã lăng xăng ở đó từ sáng, - Xê-ri-ô-gia nghĩ. - Mình không sao nói chuyện tử tế với thằng này được. Toàn là nhảm nhí. Làm sao thoát được thằng Ma-ca-rơ Gu-xép đây?".

Dù sao thì Xư-ra-e-xkin cũng thầm mong Gu-xép ở nhà!

— Gu-xép ở nhà nhé! - Chú tâm niệm như vậy và bước lên cầu thang nhà bên cạnh.

Quả nhiên! Linh tính không đánh lừa Xư-ra-e-xkin: Gu-xép đúng lúc này đã có mặt ở đây. Cậu ta ngồi trên bậu cửa, tay cầm chiếc ống dán giấy đen. Vừa thấy bạn cùng lớp, Gu-xép đã toét miệng cười, bảo:

— Xư-ra-e-xkin đấy à, chào cậu nhé! Cậu có thấy cái ống này không? Kính thiên văn đấy. Phóng đại ba chục lần. Sáng chế của mình và Giáo sư đấy. Cậu có muốn là người đầu tiên nhìn bầu trời sao không?

— Thế Giáo sư đâu? - Xư-ra-e-xkin hỏi có vẻ cần kíp.

— Cậu ấy có mặt bây giờ đây. Trong khi chúng mình chưa cần

đến kính thiên văn, cậu thử nhìn mà xem.

Tất nhiên ban ngày trời nắng nhìn thấy các vì sao thế nào được. Nhưng Xê-ri-ô-gia tránh căng thẳng vẫn cúi xuống nhìn vào ống kính. Ánh nắng chói mắt. Những tia "lửa" mặt trời như xuyên vào mắt chú. Đứng bên cửa sổ, Xéc-gây ra công giụi, lau nước mắt. Chú muốn đá phăng ống kính thiên văn, nhưng lại tiếc cho công lao của Giáo sư.

— Cậu có nhìn thấy gì không? - Gu-xốp ranh mãnh hỏi.

— Thấy một thằng ba hoa như cậu ấy! - Xê-ri-ô-gia nghĩ bụng và chạy ra cầu thang. - Tớ thấy một con ngỗng như cậu ấy! - chú vừa chạy vừa hét lên. - Không, tớ thấy một con ngỗng ranh, một con ngỗng béo đáng ghét.

Ma-ca-rơ không đuổi theo. Nó thò đầu ra ngoài cửa sổ và hét:

— Tao sẽ cho mày biết thế nào là ngỗng ranh! Tốt nhất là cút ngay.

Nắng đã dịu. Cây xanh mơn mởn tỏa hương thơm ngào ngạt. Nhưng thế giới đối với Xê-ri-ô-gia xám ngắt, buồn tẻ. Chú thấy đau khổ và bực bội. Chú vừa đi vừa nghĩ cách trả thù cái thằng cao kều, cái thằng Gu-xép vạm vỡ và quỉ quyệt này.

Xê-ri-ô-gia lập kế hoạch trả thù, nhưng rồi lại gạt đi. Dùng thòng lọng có thể bẫy, trói kẻ thù vào gốc cây, tấn công trong bóng tối, thậm chí có thể nhờ dăm mười thằng bạn khỏe mạnh ở ngõ Đậu cũ, nhưng tất cả những cách đó Xéc-gây đều không thích. Cuối cùng phải tìm được những giọt nước kỳ diệu làm yếu kẻ thù rồi thách đấu với nó. Nhưng tìm đâu ra công thức pha chế?

Bất đồ, một đôi tay khỏe túm lấy Xê-ri-ô-gia giơ lên cao:

— Đây rồi! - Có người nào đó kêu ầm lên. - Tung cậu ta lên!

Xê-ri-ô-gia sửng sốt. Chú thấy nào cờ, nào các vận động viên mặc may-ô màu sắc sặc sỡ và đập vào mắt chú là hàng chữ trắng trên nền vải đỏ: ĐẾN ĐÍCH. Mấy người ôm lấy Xê-ri-ô-gia, nâng chú lên trên đầu đám đông và la lớn.

— Tìm thấy rồi! Tìm thấy rồi! Nhà vô địch đây rồi!

Đám đông dồn lại ngắm nghía Xư-ra-e-xkin. Trong khi đó chú cứ cau mày và lắc đầu.

Một người cầm lấy tay chú vừa đi bên cạnh vừa ngạc nhiên:

— Mạch đập rất bình thường! Thật không phải tim, mà là một chiếc đồng hồ!

— Cậu ta không thở hổn hển! - Một người hâm mộ thể thao khác thán phục. Phổi gì mà khỏe như là bễ lò rèn ấy!

— Nhà vô địch... nhà vô địch... - mọi người đứng vây quanh nhắc đi nhắc lại.

Người ta để Xê-ri-ô-gia đứng trước mặt một người to lớn, khỏe mạnh. Ông ta mặc áo choàng trắng, cánh tay đeo băng đỏ.

— Tên em là gì?

— Xéc-gây Xư-ra-e-xkin! - nhà vô địch bất ngờ, ngạc nhiên trả lời.

— Em ở đâu và học trường nào?

— Em ở đường Bồ Đề và học trường điều khiển học.

— Các đồng chí, - trọng tài mặc áo choàng trắng kêu lên. - Đây là Xéc-gây Xư-ra-e-xkin, một nhà điền kinh chưa ai biết đến. Cậu ta ở ngay trong khu phố Tháng Mười.

Đám đông ồn lên.

— Giỏi lắm! - trọng tài nói. - Xin chúc mừng em.

— Vì sao ạ? - Xéc-gây ngạc nhiên hỏi.

— Giỏi lắm! - trọng tài nhắc lại. - Em không bao giờ nên đặt câu hỏi như vậy. Năm giờ sáng mai đến sân vận động dự lớp điền kinh nhẹ. Đây, - ông ta lấy sổ tay, xé một tờ giấy, ghi vội điều gì đó. - Ở đây có địa chỉ và tên tôi. Thế nào chú cũng đến đấy. Cần phải phát triển tài năng.

Ông quay lại các trọng tài khác:

— Tôi nghĩ rằng, có thể tính cả kết quả điền kinh của Xư-ra-e-xkin.

— Tôi phản đối. - trọng tài mặc bộ quần áo huấn luyện viên trả lời đứt khoát. - Xư-ra-e-xkin không có tên trong danh sách của đội.

— Tính được! Tính được! Tính được! - những người hâm mộ đồng thanh kêu lên. - Cậu ta ở khu phố mình.

Các trọng tài bắt đầu tranh luận, còn Xê-ri-ô-gia lặng lẽ lánh vào một phía, tay nắm chặt tờ giấy. Mọi người thân thiện vỗ vai nhà vô địch, nói với cậu ta những lời hồ hởi; có người còn đưa cho cậu ta que kem. Họ nhìn cậu như một kỳ quan của thiên nhiên.

Ấy thế mà cái kỳ quan đó lại rất bối rối, chưa hiểu mô tê gì cả. Kỳ quan bèn chọn trong đám đông ồn ào ấy một ông to béo hiền lành đang đứng chống gậy và hỏi ông một cách thản nhiên:

— Thưa ông có chuyện gì vậy?

— Kìa, các vị hãy nhìn cậu ta kìa! - ông to béo nói to lên dọa Xê-ri-ô-gia. Hết đường chạy rồi: một vòng những người hâm mộ đứng vây chặt lấy cậu ta. - Cậu ta còn vờ như không biết gì. - ông ta gõ gậy xuống mặt đường nhựa. - Vừa có tài lại vừa có đức... Thế đấy, - ông ta cúi chào Xê-ri-ô-gia. - Khu phố chúng ta bị thua khu phố bạn về môn chạy tiếp sức. Đã tưởng cuộc thi thế là xong. May mà còn lại đợt cuối chạy bốn trăm mét. Người của chúng tôi còn đứng đó chờ gậy, thế mà đối thủ đã chạy như bay, chỉ thấy gót chân thấp thoáng. Bỗng dưng cậu ở đâu lao đến, giật luôn chiếc gậy trong tay anh chàng đang ì ạch chạy của ta, đuổi kịp đối phương và vượt anh này, dứt tung dây và chạy biến mất. Tóm lại, rất may là cậu lại sống cùng khu phố với chúng tôi. - ông ta bỗng giơ cao gậy và cất cao giọng: - Tính cả Xư-ra-e-xkin nữa!

— Tính cả Xư-ra-e-xkin! - những người đứng vây quanh cũng kêu lên hưởng ứng.

Xê-ri-ô-gia nhét mảnh giấy vào túi, bất ngờ lao ra khỏi đám đông, chạy bán sống bán chết.

Thậm chí chú cũng không hiểu tại sao lại chạy xa những lá cờ rực rỡ và những người hâm mộ thể thao đó, mà không đến gặp trọng tài chính để giải thích sự nhầm lẫn. Mọi sự việc xảy ra từ sáng đến giờ - nào là quyết tâm trở thành nhà vật lý, nào là tia nắng rọi vào mắt, lòng khao khát trả thù, vinh quang bất ngờ - xáo trộn trong đầu óc Xê-ri-ô-gia đẩy chú lên phía trước. Bây giờ thì chú có thể thực sự đạt được kỷ lục rồi đấy. Có điều tim đập như gõ trống và phổi thì phát ra những tiếng rít lạ lùng.

Chú chạy lên bờ sông dốc, nằm lăn ra cỏ bất động, hai mắt nhắm nghiền, nghe tiếng trống ngực đập và mồm thì huýt gió. Khi đã đỡ mệt, chú trở mình nằm sấp và bỗng thấy trong lùm cây có một chiếc áo khoác màu xanh sẫm. Chiếc áo khoác này cũng bình thường như nhiều chiếc áo khoác khác. Nhưng có cái gì đó động đậy bên dưới chiếc áo khoác làm cho chú thắc mắc. Một vật sang lấp lánh màu đen, nhỏ tẹo thò ra dưới chiếc áo khoác xanh. Xê-ri-ô-gia nhìn chăm chú hơn và trọn tròn mắt: một chiếc phích cắm điện xinh xinh.

Xê-ri-ô-gia chưa bao giờ thấy chiếc áo khoác nào lại thò ra cái "đuôi" lạ lùng như vậy. Chú bò lại gần bụi cây khẽ cầm lấy cái phích và kéo. Chiếc áo khẽ động đậy, rung rung. Một chú bé rất quen mặt bò từ trong lùm cây đến chỗ Xê-ri-ô-gia.



Không, hoàn toàn đó không phải là người quen! Đó là một người rất xa lạ. Nhưng người đó giống Xê-ri-ô-gia như đúc. Xéc-gây giương to mắt nhìn thằng bé; chú có cảm giác rằng chính chú vừa bò ra khỏi bụi cây và ngạc nhiên thấy có kẻ càn rỡ lôi kéo mình. Thằng bé mặc áo khoác xanh giống hệt Xê-ri-ô-gia cũng lặng đi và nhìn thẳng vào mắt Xư-ra-e-xkin. Trên mặt thằng bé nọ không hề lộ một vẻ gì: chẳng ngạc nhiên mà cũng chẳng mỉm cười; mặt nó cứ tỉnh khô.

— Đây là cái phích, nghĩa là... cái phích cắm điện của cậu à? - khi đã hoàn hồn, Xê-ri-ô-gia lên tiếng hỏi.

— Ừ, - thằng bé mặc áo khoác xanh trả lời giọng khàn khàn.

— Cậu cần nó làm gì? - Xéc-gây hỏi và lại được nghe một câu trả lời lạ lùng.

— Mình ăn điện.

— Cậu... - Xéc-gây nói chầm chậm, - là... người máy à?

— Không, mình là Điện Tử, - thằng bé điềm tĩnh trả lời.

— Thế cậu không phải là người thật à?

— Phải, mình không phải là người thật.

Hai đứa ngồi sát nhau trên bãi cỏ và cùng im lặng. Xê-ri-ô-gia kín đáo quan sát người ngồi cạnh mình. Chú, ta nghĩ thầm: “Cậu ta có phích cắm và dây dẫn điện đấy, nhưng có thể trò chuyện bình thường được như một con người, chứ đâu có như Gu-xép...”.

Bỗng Xê-ri-ô-gia nảy ra ý nghĩ. Chú hồi hộp hỏi:

— Này, có phải cậu vừa chạy nhanh, bỏ xa tất cả không?

— Ừ, mình.

— Cậu biết không, mình với cậu rất giống nhau.

— Sự trùng hợp này tuân theo những qui luật toán học, - thằng bé mặc áo khoác xanh giảng giải làm cho chú thấy yên tâm.

— Cậu có nhận thấy thế không?

— Có, mình có nhận thấy.

— Người ta tưởng tớ là cậu đấy. Cậu mới chính là nhà vô địch thực sự.

— Có thể mình là nhà vô địch, - người bạn chuyện của Xê-ri-ô-gia tán thành. - Nhưng mình hoàn toàn không muốn điều đó.

— Không muốn à? Thế mới kỳ chứ!

— Hai chân cứ đưa mình lên phía trước, - thằng bé lạ nói tiếp, - mình không sao dừng lại được. Vì vậy rõ ràng mình đâu có phải nhà vô địch.

Xê-ri-ô-gia ngồi bật dậy kể chuyện các trọng tài tranh cãi, chuyện nó bị mọi người tung lên và kiệu trên tay. Thằng bé mặc áo khoác xanh cũng đứng lên chăm chú nhìn Xê-ri-ô-gia. Khuôn mặt nó vẫn thản nhiên và bất động như trước. Không, nó không ghen tị với vinh quang bất ngờ của Xê-ri-ô-gia, hoàn toàn không một chút ghen tị.

— Mình chưa bao giờ thấy một người nào chạy nhanh như vậy! - Xư-ra-e-xkin thán phục. - Nếu ban giám khảo chưa về, mình có thể dẫn cậu đến đấy và bảo: đây mới chính là người lập kỷ lục thế giới! Điện Tử! Còn tôi chỉ là Xư-ra-e-xkin thôi.

— Cậu là Xư-ra-e-xkin à? - Điện Tử hỏi giọng khàn khàn.

— Ừ, ừ mình chưa tự giới thiệu tên với cậu nhỉ. - Xéc-gây chìa tay ra. - Cậu cứ gọi mình là Xê-ri-ô-gia.

— Xê-ri-ô-gia Xư-ra-e-xkin, - Điện Tử thong thả nhắc lại như để tự ghi nhớ. Cậu ta nắm lấy những ngón tay Xư-ra-e-xkin, nắm chặt đến nỗi Xê-ri-ô-gia phải kêu lên.

Điện Tử nhìn vào lòng bàn tay mình.

— Xin lỗi Xê-ri-ô-gia. Mình đã được đặt chương trình là phải bắt tay bạn bè chặt như vậy.

Xéc-gây nhảy cỡn lên thổi thổi vào các ngón tay. Chú không hề

bực bội, ngược lại, lại thấy sung sướng.

— Không sao! Điều đó thậm chí lại rất hay! Cậu đừng "nới" tay; chúng ta còn cần đến đấy... Được, bây giờ ta chưa cần nói đến Gu-xép làm gì. Tốt nhất là cậu hãy nói về cậu. Cậu sống ở đây à?

— Không, mình vừa mới đến đây hôm nay.

Xéc-gây sung sướng:

— Thế thì mình sẽ giới thiệu với cậu toàn bộ thành phố này. Trước hết ta hãy vào công viên mua kem. Mỗi đứa phải chén bốn chiếc đã.

— Mình không ăn gì đâu, - Điện Tử nói.

— Mình quên mất, - Xê-ri-ô-gia khoát tay ái ngại cho bạn. - Cậu thật không may. Kem ngon hơn điện biết chừng nào. Mình có thể nuốt ngay một lúc bốn chiếc.

— Mình cũng biết nuốt. Nuốt các đồ vật... khi diễn trò ảo thuật. - Điện Tử nói thêm.

— Diễn trò ảo thuật à? Hay lắm. Nhất định cậu phải biểu diễn cho mình xem nhé.

— Được, mình sẽ biểu diễn.

Hai đứa vừa vui vẻ trò chuyện vừa đi đến công viên. Mọi người đi ngược chiều cứ ngoái cổ lại nhìn theo chúng: có phải dễ dàng gặp được hai đứa bé sinh đôi giống hệt nhau như vậy đâu.

Thế là hai đứa đã đến công viên. Một anh hề má đỏ hồng, nhà bác học kỳ quặc, người công dân sao Hỏa vui nhộn, chân đi cà kheo tiếp chúng. Chúng được trao chiếc mặt nạ hình ngôi sao vàng tỏa sáng và hình con gấu khủng khiếp. Để đón chào chúng, một điệu hành khúc vui tươi nổi lên, chiếc vệ tinh nhân tạo "Bíp-bíp" nổi tiếng được phóng vào vũ trụ cùng bao nhiêu tên lửa nhỏ bé bay lên bầu trời. Hội hóa trang ở công viên hôm nay thật là vui, ai cũng cười. Xê-ri-ô-gia đeo mặt nạ con gấu cười ầm ĩ, kéo tay bạn đeo mặt nạ sao vàng đang mỉm cười, rồi cả hai cùng chạy đến chỗ chiếc đu "tiên". Thế rồi hai đứa vút lên cao, nhào xuống thấp, lắc la lắc lư từ trên cao ngắm nhìn xuống phố xá. Chúng còn đi đu quay, lượn vòng trên máy bay, cất cánh và hạ cánh trên con tàu vũ trụ. Lúc nào Điện Tử và Xê-ri-ô-gia cũng đi bên nhau.

Trên sân khấu nhỏ bé đang có ca nhạc. Một cô bé nhỏ nhắn mặc toàn màu xanh, tay cầm những quả bóng xanh và hát:

Bóng bay của tôi,

Màu xanh da trời.

Bay đi, mang đi,

Mơ ước xa vời.

Bay cao, cao mãi,

Qua mái nhà rồi...

Không hiểu sao Xê-ri-ô-gia bỗng nhiên im lặng. Tại sao nó đứng rất lặng lẽ không nhìn Điện Tử mà cũng chẳng nhìn cô bé mặc áo xanh? Tại sao nó không vỗ tay như mọi người?

Người điều khiển chương trình bước ra sân khấu và nói:

— Buổi ca nhạc hôm nay do khán giả tự trình diễn. Quí vị vừa nghe bài hát do chính tác giả biểu diễn. Tự biên, tự diễn!... Xin cứ tự nhiên!... Bây giờ anh em Xa-mô-va-rốp sẽ trình diễn nhào lộn.

Tại sao Xê-ri-ô-gia không xem anh em Xa-mô-va-rốp nhào lộn? Tại sao chú cứ vươn cổ ra mà nhìn cô bé mặc toàn màu xanh đang ngồi ở hàng ghế đầu? Tại sao chú kéo Điện Tử lên sân khấu?

— Điện Tử này, - Xê-ri-ô-gia thì thầm, - cậu biểu diễn ảo thuật đi.

— Mình không hiểu... - Điện Tử lưỡng dự.

— Nào Điện Tử thân mến ơi, cậu chịu khó biểu diễn một tí. Biểu diễn ảo thuật cơ mà! Mọi người sẽ khoái lắm, sẽ hoan hô cậu và mình sẽ hoan hô to nhất.

— Được rồi, mình sẽ làm ảo thuật, - Điện Tử đồng ý và cùng cậu bạn đi ra đằng sau cánh gà.

Xê-ri-ô-gia vỗ vào vai người giới thiệu chương trình, chỉ tay vào cái mặt nạ có ngôi sao vàng và giải thích:

— Người đeo mặt nạ này là bạn tôi. Cậu ấy là nhà ảo thuật có tài. Tôi đã đề nghị cậu ấy biểu diễn và cậu ấy bằng lòng đấy.

Người giới thiệu chương trình đứng nghe và gật gật đầu, tỏ ý đã hiểu. Ông ta hỏi Điện Tử:

— Giới thiệu, chú là thế nào nhỉ?

— Cứ giới thiệu thế này, - Điện Tử trả lời bằng cái giọng khàn khàn: - nhà ảo thuật kiệt xuất của mọi thời đại, mọi dân tộc, có thể trình diễn bất cứ lúc nào, hôm nay sẽ trình diễn, hoặc sau này sẽ trình diễn.

Xê-ri-ô-gia mỉm cười: “Điện Tử ghê thật! Một nghệ sĩ xiếc chân chính. Rất đàng hoàng. Trò ảo thuật của cậu ta chắc phải tuyệt lắm”.

Người giới thiệu chương trình thì nghĩ bụng: “Gớm, khiêm tốn ghê!”. Tuy vậy ông ta vẫn bước ra sân khấu giới thiệu đúng những lời Điện Tử vừa nói.

Ông nghĩ rằng, nếu nhà ảo thuật kiệt xuất bị thất bại thì mọi người sẽ cho đây là một cách bông đùa.

— Cậu biểu diễn cho mọi người xem đi! - Xê-ri-ô-gia đưa mắt qua khe mặt nạ liếc nhìn cô bé mặc toàn màu xanh ngồi ở băng ghế đầu rồi khẽ bảo Điện Tử. - Tớ cảm thấy cậu không những là một người chạy giỏi nhất thế giới, mà còn là một nhà ảo thuật cừ khôi nữa. Bỏ mặt nạ ra cho mọi người thấy mặt cậu một tí nào.

— Tớ sẽ biểu diễn ngay đây, - Điện Tử nói không một chút bối rối và bỏ mặt nạ ra.

Nhà ảo thuật bước ra sân khấu, giơ tay lên. Mọi người lúc đầu nhìn theo tay cậu ta. Nhưng lát sau họ bỗng thấy chiếc đàn dương cầm điện rời chỗ, lăn bánh cót két chạy ra sau cánh gà.

— Trò vớ vẩn! - một thằng bé ngồi ở hàng ghế đầu nói to lên. - Buộc dây vào rồi kéo.

Nhưng chính người giới thiệu chương trình đứng sau cánh gà thì tròn xoe mắt; rõ ràng ông ta không thấy ai kéo chiếc dương cầm cả. Chiếc đàn rõ ràng tự lăn. Nhà ảo thuật hạ tay xuống, chiếc đàn dương cầm dừng lại. Cô bé mặc áo xanh nhỏm khỏi ghế để nhìn xem tiếp theo sẽ thế nào.

Khán giả bất ngờ thấy nhà ảo thuật nhảy lên dây và thấy những chiếc vòng lấp lánh ánh bạc nhảy ra sân khấu. Những chiếc vòng nẩy nẩy lên phát ra những tiếng kêu vui tai; ánh bạc sáng loáng làm người xem phải nheo mắt.

Dàn nhạc chơi nhẹ nhàng. Nhà ảo thuật dùng tay ra hiệu, những chiếc vòng liền chạy quanh sân khấu làm thành một, hai, ba vòng tròn. Thế rồi những chiếc vòng kêu leng keng chạy tản ra tứ phía xong lại chạy vòng tròn như ngựa xiếc. Nhà ảo thuật thậm chí không để ý đến chúng. Chú ta nhắm mắt lại, tin tưởng rằng, tất cả các chiếc vòng ngoan ngoãn theo sự điều khiển của đôi tay mình sẽ quay tít, hoặc đứng im, nhảy lên, nhảy xuống không hề đổ.

Khán giả vỗ tay át cả dàn nhạc; vỗ tay to hơn cả là cái "mặt nạ" con gấu. Xê-ri-ô-gia khoái lắm. Bạn của chú mới kỳ diệu làm sao! Chú nhận thấy cô bé mặc toàn màu xanh cứ lịm đi; đôi mắt to của cô mới buồn làm sao. Kìa cô ta mỉm cười! Điện Tử giỏi thật!

Nhưng chính Xê-ri-ô-gia cũng giỏi: chính chú đã đoán ra Điện Tử là một nhà ảo thuật tuyệt vời. Nếu như sau này làm quen với cô bé mặc toàn màu xanh, chú sẽ tự giới thiệu là bạn của nhà ảo thuật...

— Mọi cái đều rõ, - thằng bé ngồi hàng ghế đầu tỏ ra hiểu biết, thốt lên một câu đầy ý nghĩa: - Trong tay áo cậu ta có nam châm điện. Hút và đẩy. Chẳng có gì là huyền bí cả!

Có thể là như thế đấy. Nhưng sớm muộn rồi mọi trò cũng kết thúc. Mọi người xuýt xoa không hiểu những cái vòng biến đi đâu mất. Những chiếc vòng đang lăn với nhau. Ấy thế mà nhà ảo thuật chỉ đứng quay lưng lại khán giả một chút, thế là chúng biến ngay mất. Chỉ riêng người giới thiệu chương trình là thấy những chiếc vòng này nhảy lên tay nhà ảo thuật như vòng đeo tay.

Trong khi đó, nhà ảo thuật đã lấy thuốc lá của khán giả nào đó và hút, cảm ơn rồi phả ra một làn khói. Đám mây khói dày đặc bay đến hàng ghế đầu.

— Cậu ta hút thuốc lá kia! - một bà nào đó không vừa lòng.

— Đó là cậu ta cố ý đấy. Ảo thuật mà. - người ngồi cạnh bà ta giảng giải.

Xê-ri-ô-gia ngơ ngác nhìn điếu thuốc lá trong tay bạn. Nhưng ngay lúc đó, từ trong đám khói thuốc lá, những chiếc khăn màu khác nhau bay xuống chỗ khán giả. Đỏ, xanh, vàng, lục, trắng...

Mọi người nhảy lên vỗ tay cười, bắt lấy những chiếc khăn. Còn Điện Tử thì cứ tiếp tục phả ra từng đám mây trắng, tròn. Các đám mây đó như những hạt nho nhỏ bay đến từng dãy ghế rắc xuống trận mưa dù vui nhộn; những chiếc dù này không biết từ đâu bay đến.

Thế rồi tiếng ồn dịu dần, khán giả ai về chỗ nấy. Nhà ảo thuật cúi chào, nói giọng khàn khàn:

— Xin quí vị hãy đưa các đồ dùng của mình cho tôi.

Một anh con trai đứng lên. Trong giây lát anh ta thu thập được

một mũ đồng hồ, bút máy, lược chải đầu, ví tiền v.v... Không gian im lặng. Họ trao chiếc mũ cho Điện Tử.

Không gian im lặng. Họ trao chiếc mũ cho Điện Tử.

— Ực! - Điện Tử nuốt chiếc đồng hồ có dây màu vàng vàng trước, mặt mọi người. - Ực! Ực! Ực!

Tiếp theo chiếc đồng hồ có dây màu vàng vàng là các vật khác đựng trong mũ. Điện Tử nuốt chiếc đồng hồ dễ dàng như nuốt một quả anh đào, hay một quả mận ngọt vậy. Chú cố nuốt trôi những chiếc bút máy, những chiếc lược và chẳng nghĩ ngợi, nuốt luôn cả chiếc ví tiền vào mồm. Tất cả chỉ nghe thấy những tiếng:

— Ực! Ực! Ực!

Khán giả lặng đi. Một sự im lặng căng thẳng. Người giới thiệu chương trình không hiểu sao bỗng tái mặt.

— Hết! - Điện Tử thản nhiên nói và cúi chào.

Tiếng vỗ tay vang dội. Khán giả chờ đợi cuộc biểu diễn tiếp tục. Thế nhưng nhà biểu diễn ảo thuật lại lui vào sau cánh gà.

Mọi người ngồi ở các hàng ghế kêu lên:

— Này anh bạn, nhớ trả lại đồng hồ nhé!

Liền đó mọi người bật dậy. Nhà ảo thuật nhảy ra khỏi sân khấu, chạy đến bên hàng rào, nhảy đại qua. Khán giả lao theo. Tất nhiên họ không biết được rằng, nhà ảo thuật chạy không phải theo ý mình: sáng nay chú bị giáo sư đãng trí nạp quá điện thế và dòng điện mạnh bất ngờ đẩy chú chạy lên phía trước. Khán giả không biết tí gì về nhà ảo thuật và họ chạy theo để lấy lại đồ vật của họ. Nhưng đuổi sao kịp chú bé!

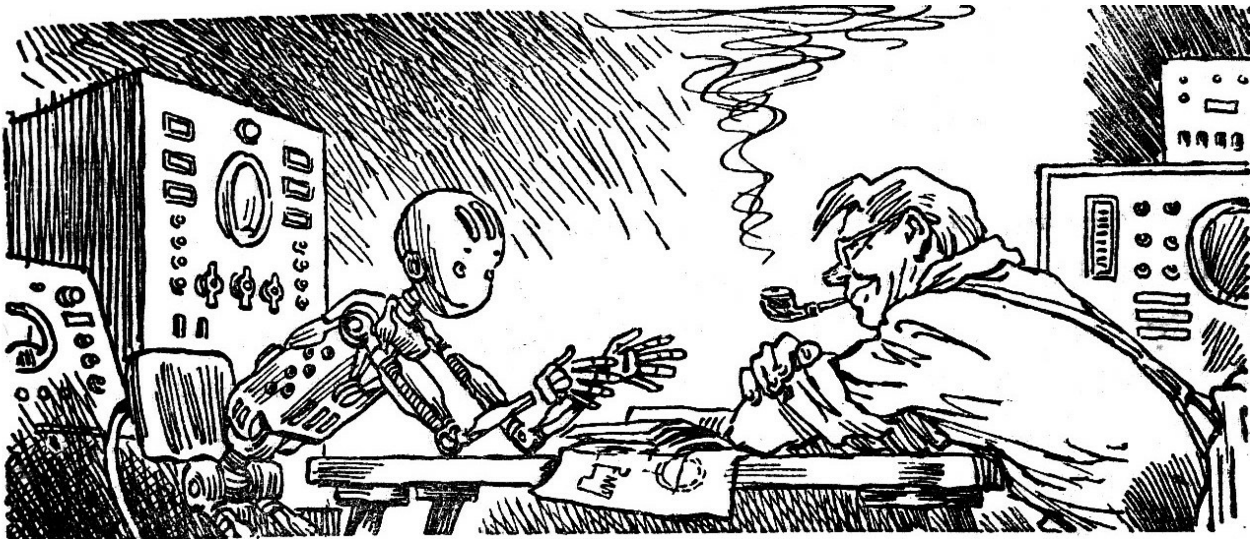
Người giới thiệu chương trình thất vọng quay lại. Bạn của nhà ảo thuật đeo mặt nạ con gấu cũng biến mất. Trên ghế còn lại mỗi cái mặt nạ có ngôi sao bị bỏ quên.

— Tôi đã bảo mà, đó là một tên bịp chính cống! - thằng bé ngồi hàng ghế đầu kêu lên khoái chá. - Mình biết cái bọn làm trò ảo

thuật ấy rồi. Không đuổi kịp hả? Ha... ha! Ảo thuật... cướp giật!

Cô bé mặc toàn màu xanh đứng bình thản giữa đám người nhốn nháo, ngạc nhiên ngắm chiếc khăn tay trong suốt màu đỏ. Trên khăn là một khuôn mặt nghịch ngợm, mũi hếch và hai chữ khó hiểu: “Điện Tử”.

MỌI ĐIỀU VỀ ĐIỆN TỬ



Đối thủ quỷ quyệt, cái đầu chó và những người thân thích khác của Điện Tử

A-lếc-xan-đrơ Xéc-ghê-ê-vích Xvét-la-vi-đốp, nhà bác học về điều khiển học đang ngồi chờ giáo sư ở khách sạn. Những lời giải thích của ông giám đốc khách sạn và của bà phục vụ không làm sao cho anh hình dung nổi việc gì đã xảy ra trong vòng nửa giờ, kể từ lúc anh rời trường đại học đến khách sạn "Cây Sồi". Chiếc va-li bốn người khiêng nặng bây giờ trống rỗng. Vật chứa trong đó đâu rồi?

Xvét-la-vi-đốp nhớ rằng trong lúc trò chuyện, giáo sư có nhắc đến một món quà. Nhưng món quà đó là cái gì mà lại biến mất từ trong gian buồng của tầng hai, không cần qua cửa?

Khách ra phố mấy lần, đi đi lại lại ở ngoài cổng. Cuối cùng, anh ta leo lên phòng, ngồi phịch xuống ghế bành, quyết định chờ ở đấy. Thực ra cũng có lúc anh ta đi đến gần gương soi, ngắm nghía nút ca-vát và tự phê phán mình.

Xvét-la-vi-đốp tự giễu: "Nhìn khuôn mặt trẻ trung với đôi má hồng này ai biết được là họ đang đừng trước một ông tân tiến sĩ khoa học! Không, đồng chí Xvét-la-vi-đốp ạ, quần áo chưa được

chỉnh tề, đường ngôi rẽ chưa được ngay ngắn; ngay cả hàng ria con kiến này cũng chả tạo cho anh một cái bề ngoài chững chạc đâu. Cứ cho rằng Ghê-li I-va-nô-vích Grô-mốp có mải mê với những suy nghĩ của mình mà quên mất tuổi tác người tiếp chuyện đi nữa. Nhưng ông ta vẫn có thể nghĩ rằng, hiếm có những suy nghĩ độc đáo trong cái đầu này... Giá như hệ số có ích của nó bằng được một phần trăm của giáo sư!... Thế cùng đã đủ để mà ao ước. Triết lý như vậy đủ rồi! - Xvét-la-vi-đốp tự ngăn mình lại. - Ta hãy ngồi xuống và cố gắng tính toán mọi tình huống khi giáo sư trở về".

Xvét-la-vi-đốp chân thành kính yêu và có thể nói là say mê giáo sư Grô-mốp. Mọi tình cảm và ý nghĩ tốt đẹp nhất đều luôn luôn hướng về ông. Anh ta còn nhắc nhở khá lâu về nụ cười đôn hậu, sôi nổi như trẻ con, cái nhìn đượm buồn nhưng tươi tắn và làn khói cuộn lên từ chiếc tẩu dài của giáo sư.

Những nhà điều khiển học và những nhà sinh lý học đôi khi tranh luận với nhau về Grô-mốp. Người nào cũng nhận giáo sư là chuyên gia của ngành mình. Nhưng những bất đồng nhỏ mọn ấy có đáng kể gì. Grô-mốp sẵn sàng cống hiến cho cả hai ngành khoa học; mà đúng ra thì hai ngành này quan hệ với nhau rất chặt chẽ. Những luận văn và những bài phát biểu của giáo sư về bộ não của người đã làm sáng tỏ một vài điều bí ẩn về tư duy của con người. Những nhà sinh lý học và những bác sĩ tinh thần kinh có quan tâm đến vấn đề này đã thảo luận để kiểm tra những giả thuyết của ông. Còn những nhà điều khiển học thì thể hiện ý đồ của ông trên những sơ đồ độc đáo của các máy điện tử.

Mọi người đều biết rằng, lúc rảnh rang Ghê-li I-va-nô-vích thường say mê những đồ chơi tự động. Ông lắp con vẹt biết nói, cái đầu chó biết hát, con khỉ biết làm trò ảo thuật. Một số người cho đó là những đồ chơi, nhưng những người khác thì cho rằng những đồ chơi đó là cơ sở của những sơ đồ lý thú nhất về phát tiếng, về những trung tâm động lực về ngôn ngữ của những máy điều khiển tự động trong tương lai sẽ làm cho loài người sửng sốt. Ấy thế nhưng loài người hãy còn chưa biết gì về những đồ chơi

thiên tài hãy còn giấu kín trong phòng thí nghiệm của giáo sư.

Xvét-la-vi-đốp nhớ lại cách đây mười năm. Hồi ấy anh là một kỹ sư trẻ đến thành phố của các nhà bác học Xi-bi-ri, thành phố Xi-nhe-go-rơ-xcơ để thực hiện một nhiệm vụ công tác thông thường. Suốt mấy ngày liền, anh cứ mơ ước được gặp giáo sư Grô-mốp nổi tiếng. Cuối cùng anh gọi điện thoại xin phép được gặp ông. Xvét-la-vi-đốp đi bộ từ khách sạn đến Trung tâm tính toán. Trời mưa lâm thâm, cơn mưa buồn tẻ, trên đường phố không một bóng người. Xvét-la-vi-đốp bỗng thấy ở gần tòa nhà của trung tâm có một người đi đường kỳ lạ. Người đó đầu không đội mũ, áo mưa không cài cúc, chẳng đếm xỉa gì đến trời mưa, cứ đi bách bộ xung quanh cây đèn đường và ghi chép vội vã điều gì đó vào một mảnh giấy. Xvét-la-vi-đốp nhận ra đó là giáo sư Grô-mốp.

Giáo sư nắm lấy tay kỹ sư trẻ và nói:

— Anh đến thật đúng lúc. Chúng ta đi thôi.

— Nhưng, thưa giáo sư, ngài bị cảm mất. - Xvét-la-vi-đốp kêu lên. - Trời mưa mà giáo sư lại không có gì đội đầu.

— Không sao, - Grô-mốp cười dịu dàng. - Tôi đi đón anh và mải mê mãi một suy nghĩ. Khi cái đầu nhiệt tình thì chẳng có ẩm ướt nào làm nó sợ cả.

Họ bước vào một căn phòng không lớn đặt toàn máy móc và bắt tay ngay vào công việc. Thực ra làm thí nghiệm cũng giống như chơi một trò hấp dẫn. Ở gian bên cạnh theo giáo sư giải thích thì có hai đối tượng. Đó là X và Y. Một trong hai đối tượng là người giúp việc đã có tuổi của giáo sư Grô-mốp. Người này có tên họ là Pum-pô-nốp. Đối tượng kia là một máy tính điện tử.

Giáo sư mời Xvét-la-vi-đốp ngồi vào một cái bàn có đặt sẵn hai máy điện thoại. Trên hai máy có biển ghi “X” và “Y”. Mỗi đối tượng tham dự trò chơi mà Xvét-la-vi-đốp chưa biết mặt, kia sẽ sử dụng máy điện thoại của mình. Luật chơi rất đơn giản: khách có thể ra cho “X” và “Y” bất kỳ câu hỏi nào; nửa giờ sau khách phải đoán xem trong hai đối tượng ấy ai là máy, ai là người.

Đến nay, Xvét-la-vi-đốp vẫn còn nhớ những câu hỏi của mình, và những câu trả lời của “X” và “Y”.

Lúc đầu anh hỏi họ bao nhiêu tuổi.

“X” trả lời qua điện báo:

— Tám trăm tuổi.

Câu trả lời của “Y” ít bịa hơn:

— Năm chục.

Tiếp đó, Xvét-la-vi-đốp liền ra hai câu hỏi thăm dò:

— Bạn biết giáo sư đã lâu chưa? Quan hệ của bạn với giáo sư thế nào?

“X” gõ trên băng điện báo:

— Ba trăm năm chục năm. Tôi kính trọng giáo sư.

“Y” trả lời khác:

— Suốt đời. Tôi ngưỡng mộ giáo sư.

Ngồi trước các cần ma-níp đánh điện tín, Xvét-la-vi-đốp hình dung khá dễ dàng chiến thuật của những tay chơi không biết mặt. Người không thể vờ là máy được. Sự chậm trễ trong khi tính toán sẽ lộ ngay. Còn máy thì phải trả lời láu lỉnh, lừa dối giả vờ là người. Những người như Pum-pô-nốp thì không giấu được cái gì, chắc chắn là chỉ có nói thật thôi. Xem chừng cái hệ thống lô-gích ấy có phần đúng. Nhưng dù sao “X” và “Y” cũng làm cho Xvét-la-vi-đốp lao đao.

Sau những câu trả lời đầu tiên, anh suy nghĩ: "“X” tám trăm tuổi. Nói khoác. Nhất định đây là máy”. Nhưng kết luận vội như vậy thì quá sớm. Xvét-la-vi-đốp quyết định kiểm tra bằng tính toán.

Anh ra cho “X” một bài toán đơn giản:

— Cộng 938.714 với 47.218.

“X” suy nghĩ trong ba mươi giây và cộng được:

— 975.932.

Xvét-la-vi-đốp ra cho “Y”:

— Cộng 723.023 với 252.910.

Nửa phút sau, máy điện báo của “Y” hoạt động:

— 975.932.

— “Ồ” - người kỹ sư nói một mình, - anh nào cũng nghĩ mất nửa phút. Anh nào láu cá đây!

Anh hỏi dồn dập “Y” một loạt câu hỏi:

— Bạn hãy đọc đoạn đầu của chương thứ nhất trong tác phẩm “Ép-ghê-nhi Ô-nhê-ghin” của Pu-skin[6].

— “Bác tôi bản chất thật thà...” - “Y” đọc ngay.

— Bạn không nghĩ rằng, - Xvét-la-vi-đốp hỏi, - đúng hơn là thế này “Bác tôi có tính thật thà” à?

— Như thế sẽ mất nhịp điệu, hỏng vần thơ. - “Y” nhận xét khá hợp lý.

— Nhưng nếu nói là “Bác tôi bản chất tồi tàn”? Thì có được không? Bạn cũng nhớ là Ô-nhê-ghin chẳng lý tưởng hóa gì ông bác của mình cả. Như vậy cũng chẳng làm hỏng vần.

Câu trả lời của “Y” thật là gay go:

— Làm phật lòng ông bác để làm gì? Mong rằng anh chỉ nói đùa thế thôi.

Xvét-la-vi-đốp lau mồ hôi trán, quay sang “X”. Anh vẫn chưa xác định được “Y” là ai. Lẽ nào máy lại có thể nói chuyện hóm hỉnh như vậy? Tất nhiên là có thể, bởi vì nó đã được giáo sư huấn luyện cơ mà. Còn về ông già giúp việc Pum-pô-nốp thì Xvét-la-vi-đốp không biết chút gì về tính nết và trí thông minh của ông ta.

Đến lượt “X”. Liệu có thể đoán được “X” là ai không?

— Bạn, có chơi cờ tướng không. - Kỹ sư hỏi.

“X” trả lời ngắn gọn:

— Có.

Xvét-la-vi-đốp đề nghị “X” giải một thế cờ.

Sau ba mươi giây im lặng, “X” gõ nước đi vào băng điện báo.

... Thế là khách thua... Hai mươi nhăm phút trôi qua. Ghê-li I-va-nô-vích phà khói thuốc lá mù mịt, ranh mãnh nhìn anh bạn đồng nghiệp.

“Ra câu hỏi gì bây giờ?” - Xvét-la-vi-đốp băn khoăn suy nghĩ.

Anh ta bỗng hỏi một câu thật đơn giản:

— Bạn thích gì hơn cả?

Câu trả lời thật cởi mở, giản dị.

“X”:

— Tôi thích xem phim.

“Y”:

— Tôi thích kẹo.

“Anh nào láu lỉnh đây? - Xvét-la-vi-đốp bối rối. - Máy có xem phim không? Không! Thế còn ăn kẹo? Chẳng lẽ mình đâm quẩn? Dù sao cũng phải bình tĩnh. Cần phải phân tích tỉ mỉ hơn”.

— Thế gần đây bạn xem phim nào? - anh hỏi “X”.

— Xem phim nước ngoài. “Chết vì hai xu”, “Trừng phạt”, “Nguồn gốc của sức mạnh”.

Những tên phim này đều lạ lùng đối với người Mát-xcơ-va. Anh yêu cầu nói rõ thêm:

— Bạn hãy kể nội dung của bộ phim thứ nhất xem nào.

“X” bắt đầu kể.

Chuyện kể hấp dẫn đến nỗi chưa nghe hết chuyện, Xvét-la-vi-đốp đã cắt ngang lời “X” và đánh điện báo:

— Thôi đủ rồi!

Anh ngả lưng tựa vào ghế và mệt nhọc nói:

— Đây là người.

— Anh đoán đúng đấy! - giáo sư Grô-mốp chân thành mừng rỡ nói. - Tôi nhận thấy những ý nghĩ ngay từ đầu tiên của anh là đúng: máy nói dối, còn người nói thực. Nào bây giờ mời anh làm quen với người giúp việc của tôi. Và anh sẽ thấy tại sao ông ta lừa được anh.

Xvét-la-vi-đốp nhớ lại ông già lưng còng, hoạt bát. Trên mặt ông có rất nhiều nếp nhăn khi ông cười láu lỉnh; cặp mắt thì nheo lại như chỉ còn là những điểm xanh nhỏ tí. Trong khi chơi Pum-pô-nốp không láu cá, nên ở vai "X", ông vẫn trả lời mộc mạc và thành thực mọi câu hỏi. Ông ta rất già và vì vậy, ông cam đoan với mọi người rằng, mình đã sống tám trăm tuổi; trong số tám trăm năm ấy, ông đã giúp việc giáo sư được ba trăm năm mươi năm. Ông nói: "Làm sao được bây giờ, tôi đã tính đúng là như vậy. Xin anh bỏ quá cho vì lão đã làm phiền anh". Ông ta chơi cờ tướng rất giỏi và say mê xem phim. Sự say mê này đã làm ông ta bị lộ.

Còn máy điện tử "Y" thì thật là ranh ma. Nó trả lời chậm trễ và cố tình làm cho người hỏi lẫn lộn.

Giáo sư thỏa mãn cuộc thí nghiệm hơn cả. Ông cười sặc sụa khi nhắc lại những câu trả lời ngộ nghĩnh của "X" và "Y". Ông bắt chước vẻ mặt của cả ba đối thủ. Của đáng tội, ông đã khôn khéo đưa vào chương trình một sự ranh mãnh cho máy!

Buổi tối hôm đó thật là đặc biệt. Grô-mốp, Pum-pô-nốp và Xvét-la-vi-đốp ngồi uống trà đặc trong phòng riêng của giáo sư. Chủ nhân hồi tưởng lại những năm còn trẻ trung khi ông còn ham thích biển. Ông đã xin làm thủy thủ trên một tàu buôn và làm một cuộc hành trình vòng quanh trái đất. Anh chàng người Mát-xcơ-va kể chuyện về cuộc đời sinh viên vui nhộn. Còn Pum-pô-nốp thì sau khi mọi người uống trà xong liền dẫn khách vào xưởng, cho cái đầu chó hát vài bài chào mừng khách. Cái đầu chó ra sức há mõm mà hát, cặp mắt thủy tinh đung đưa lóng lánh.

Buổi ca nhạc nho nhỏ thật là cảm động. Chả là vì mỗi lần hát, bộ óc điện tử lại sáng tác một bài mới.

Sau đó, ông già đặt những đồ chơi xuống sàn nhà. Mấy con rùa, hai con cáo - một đen, một đỏ - chạy tít mù khắp phòng và biết nghe lời chủ, chẳng khác nào những con vật thật đang biểu diễn trước công chúng trong rạp xiếc. Chỉ có sợi dây dài nối chúng với lưới điện gợi lên rằng, đây là máy móc.

Con cáo đỏ, một trong hai con cáo, trông hơi giống con chó Tắc-xa[7] lanh lợi hơn con màu đen, có dính líu đến một chuyện đáng buồn.

Lần ấy Pum-pô-nốp đến xưởng tập luyện cáo. Ông dùng mi-crô để ra lệnh cho chúng. Mải mê theo dõi khả năng xét đoán của máy, ông không ngờ đã vướng chân phải sợi dây điện. Pum-pô-nốp muốn bắt cáo dừng lại, nhưng không may, ông nhãng quên mất khẩu lệnh. Ông thét con cáo: “Thôi! Đủ rồi! Đừng nghịch nữa! Đứng lại!...” Con cáo không thèm đếm xỉa đến tiếng thét, tiếp tục chạy vòng quanh người ông, siết chặt sợi dây quấn ông lão tội nghiệp đến nỗi ông không sao cử động được. Trường hợp ấy chỉ cần Pum-pô-nốp hô lên một tiếng đơn giản: “Dừng!” là con cáo sẽ đứng lại ngay. Con cáo chỉ biết có lệnh này, còn những lệnh khác, ngay cả tiếng “Đứng!” nó cũng không hiểu. Ông già nói giọng yếu ớt van xin, cầu khẩn con cáo dừng lại. Ông sầu não nhìn vào ổ cắm điện cho những đồ chơi. Nhưng làm sao mà ông với tới được...



...tiếp tục chạy vòng quanh người ông...

Khi Grô-mốp ghé vào xưởng, ông thấy người giúp việc của mình nằm bất tỉnh trên sàn, dây quấn chặt người. Giáo sư nói đúng lệnh, con cáo dừng lại ngay. Grô-mốp vất vả mãi mới làm cho ông già hồi tỉnh lại. Vừa mở mắt, ông lão đã than phiền: “Nó mới kém hiểu biết làm sao... Tôi làm việc với ông đã ba trăm năm mươi năm mà chưa thấy một con cáo nào ngu xuẩn như vậy”. Nghe nói thế, Ghê-li I-va-nô-vích châm biếm nói: “Trước hết tôi khuyên bác nên thận trọng hơn. Cứ như thế này là mất mạng đấy”.

... Mải mê với những hồi ức, Xvét-la-vi-đốp không nhận thấy giáo sư đã vào phòng lúc nào. Giọng nói quen thuộc làm khách bật dậy.

— Xin lỗi, - giáo sư nói. - Tôi đã làm anh phải chờ lâu.

Xvét-la-vi-đốp mừng rỡ nói:

— Cuối cùng giáo sư đã trở về. Tôi sẵn sàng chờ giáo sư suốt đời. Nhưng sự việc gì đã xảy ra vậy, thưa giáo sư?

— Không có tặng phẩm bất ngờ nữa, - Giáo sư Grô-mốp nói giọng xin lỗi. - A-léc-xan-đrơ Xéc-ghê-ê-vích ạ, tặng phẩm bất ngờ chạy mất rồi.

— Thế nào? Sao lại chạy ạ? - Xvét-la-vi-đốp ngạc nhiên.

— Thế này này. Nó nhảy qua cửa sổ. Đúng là như thế đó.

Mãi đến bây giờ, Xvét-la-vi-đốp mới để ý đến bộ dạng của giáo sư: ca-vát xộc xệch, tay áo dính đầy vôi. Xvét-la-vi-đốp nói an ủi:

— Thôi giáo sư đừng đau khổ quá làm gì. Trước tiên, xin ngài đi lau chùi quần áo và rửa ráy đi.

Giáo sư thân thiện đưa anh cầm chiếc áo vét, ca-vát và lấy ở trong chiếc va-li đi đường ra một chiếc áo da hươu màu vàng. Ông vừa mặc áo vừa nói:

— Thế là thoải mái như ở nhà rồi.

Xvét-la-vi-đốp nóng lòng muốn biết cái gì nhảy qua cửa sổ, nhưng không muốn “lửa cháy đổ dầu thêm”. Grô-mốp đang buồn phiền. Anh bèn nói:

— Có lẽ xin mời giáo sư dùng bữa sáng?

— Trong lúc đuổi theo món tặng phẩm bất ngờ này, tôi đói lắm và rẽ vào quán cà phê rồi. - Giáo sư từ trong buồng rửa mặt nói ra. - Không những thế lại gặp anh đầu bếp trước kia làm ở trên tàu nay làm ở đấy. Một lần nữa xin lỗi anh vì bắt anh phải chờ lâu. Tôi với anh bếp trên tàu đã hàn huyên về những chuyến đi trước đây của mình... Còn bây giờ, - giáo sư bước ra phòng khách và nói tiếp, - tôi có thể nói chuyện với anh về điều bí mật nho nhỏ này.

Thế là ông kể lại sự việc vừa xảy ra buổi sáng, Xvét-la-vi-đốp nghe chuyện Grô-mốp mà lúc thì cười, lúc thì tỏ ra đăm chiêu, lắc đầu, hồi hộp đi đi lại lại trong phòng, nửa tin nửa ngờ. Điện Tử là người máy, nhưng lại giống một chú bé thực. Đây đúng là một món quà bất ngờ cho hội nghị các nhà điều khiển học. Với sự

nhạy bén của một nhà bác học, Xvét-la-vi-đốp hiểu rằng giáo sư Grô-mốp đã đổ bao công sức, bao ý đồ mới mẻ vào cái công trình sáng tạo khác thường này. Anh kiên nhẫn chờ đợi giải thích. Nhưng trước hết phải có một biện pháp nào đó. Anh đề xuất:

— Tôi sẽ gọi điện thoại cho cảnh sát, yêu cầu họ tìm hộ.

— Nhưng anh sẽ nói thế nào với họ? Tôi không muốn để lộ bí mật trước khi khai mạc hội nghị. - Grô-mốp nói, - Ôi chao! Đó chẳng qua là vì cái tính đãng trí của tôi! Tôi quên bẵng sự chênh lệch điện thế trong lưới điện. Và thế là không lường được những hậu quả đáng buồn. Anh có thể ngờ được rằng, các cơ bắp của Điện Tử nhận được tín hiệu khuếch đại của dòng điện sinh vật sẽ đẩy nó chạy với tốc độ thế nào không? Ôi, nó mà xô phải ai hay đánh nhau với ai thì sao đây? Nó có thể đánh trẹo quai hàm một người bình thường.

— Ta hy vọng vào sự giáo đục tốt vậy, - Xvét-la-vi-đốp nói đùa.

Anh gọi điện thoại truyền hình cho đồn cảnh sát, xưng tên mình và đề nghị tìm giúp ngay trong thành phố một chú bé mười ba tuổi tên là Điện Tử. Nhà bác học mô tả hình dạng chú bé, nói cả khả năng chạy nhanh của chú và yêu cầu khi nào có tin tức về chú thì lập tức gọi điện thoại báo ngay cho anh biết. Anh không giới thiệu gì thêm về những khả năng khác của Điện Tử.

— Xin Giáo sư bỏ qua cho tính tò mò của tôi, - anh quay về phía Grô-mốp. - Tôi hết sức muốn nghe rõ đầu đuôi câu chuyện. Chúng ta hãy còn thì giờ.

— Anh cho phép tôi hút thuốc thoải mái nhé? Nếu không, tôi không sao kể chuyện được đâu.

Giáo sư ngậm tẩu thuốc lá lâu. Cặp mắt ông có vẻ tư lự, nhưng trong đó ánh lên ngọn lửa ranh mãnh. Ông bỏ xõa mái róc bạc lồng bồng và sung sướng phả ra từng bụm khói. Ông nói:

— Này nhé. Tôi có một người bạn cũ. Tên ông ta là Nhi-cô-lai. Ông là một nhà giải phẫu học có tài. Tại sao tôi lại bắt đầu câu chuyện bằng ông ta, anh sẽ hiểu ngay. Lần nào gặp nhau, hai

chúng tôi cũng tranh luận. Anh bạn ạ, anh thử tưởng tượng xem anh phải tiếp chuyện một người luôn luôn cho rằng trí tuệ của mình đã được thiên nhiên hoàn chỉnh... Anh cười à? Thật ra vấn đề đặt ra không phải để tranh luận. Nhưng cần phải biết đó là cái tính thích khoa trương của ông bạn tôi, khi ông ta bắt đầu giải thích vì sự phức tạp của cơ thể con người và sự hoàn mỹ của khối óc, v.v... Lúc đầu, tôi cũng mỉm cười, nhưng rồi tôi cáu và cuối cùng tôi nhắc ông ta rằng con người sống trong những điều kiện nhất định, chỉ dùng đến một phần rất nhỏ trí nhớ của mình. Trong thực tế có những cậu học sinh, sinh viên đã tốn biết bao công sức để nắm được một vài môn học. Thế mà chương trình trung học và đại học mới chỉ là một phần nhỏ xíu mà bộ óc của con người bình thường có thể nắm được. Nếu con người huy động dù chỉ một nửa dự trữ của khối óc thì anh ta có thể biết bốn chục thứ tiếng dễ như bỡn, học xong đến hàng chục trường đại học và dễ dàng nhớ cả cuốn Đại bách khoa toàn thư Liên Xô.

Nhi-cô-lai ngoan cố. Ông ta lập luận thế này: "Dù anh có nói về những hạn chế của trí tuệ như thế nào đi nữa thì mọi người cũng đều có thể là thiên tài".

"Nhưng con người phải trả giá cho cái thiên tài ấy bằng lao động cực nhọc, - tôi nhắc. - Thiên tài phá vỡ những khuôn khổ mà thiên nhiên ràng buộc con người. Con người xử lý một lượng lớn những thông tin. Anh có nhớ khi người ta hỏi Anh-xtanh rằng ngày làm việc của ông là mấy giờ thì ông cho đó là câu hỏi đùa không? Ngày làm việc của một nhà bác học không có cuối và cũng không có đầu. Còn hiện nay, khi một khối lớn những kiến thức tích lũy được và những phát minh mới đổ xô vào các nhà bác học thì tình huống của họ trở nên khó khăn đặc biệt. Độ lớn và sự phức tạp của nhiệm vụ do sản xuất đặt ra cho khoa học mỗi năm một tăng. Tôi biết có trường hợp nhà toán học phải bỏ ra ba chục năm lao động căng thẳng chỉ để giải một bài toán. Biết bao nhiêu vấn đề lý thú còn bị xếp lại vì muốn giải quyết chúng thì một đời người chưa đủ. Như vậy con người từ lâu đã thu nhận sự không hoàn chỉnh của mình và đang dốc sức vào việc tạo ra những thiết bị làm giảm nhẹ việc xử lý và thu nhận thông tin".

Đến đây, Nhi-cô-lai cho rằng mình có quyền châm biếm, nên đã hỏi một câu biết trước cách trả lời.

"Có lẽ anh muốn nói về máy móc chăng?"

"Tất nhiên!" - tôi khẳng định như vậy.

"Tôi tiếc cho anh, - Nhi-cô-lai nói. - anh mất hàng tháng trời để bày cho máy cách giải một bài toán hình đơn giản mà như các anh vẫn cho là lập chương trình bài toán. Trong khi đó, tôi, một con người không có năng khiếu toán có thể giải nó trong nửa giờ. Xin lỗi, cái máy như vậy có thể dạy tôi được gì?".

Nhi-cô-lai đúng: dạy cho máy bao giờ cũng khó khăn hơn dạy cho người. Và tôi không che giấu những khó khăn đó. Tôi nhắc anh bạn giàu tự ái của tôi là anh ta giải bài toán đơn giản ấy bằng cách nào. Tất nhiên trong nửa giờ ấy anh ta phải xử lý, phải chọn lọc một khối lượng thông tin nhất định, có nghĩa là phải tìm cách giải bài toán dựa vào kiến thức, vào chương trình đã được tích lũy trong những năm học. Nhi-cô-lai gật đầu: "Đúng, đúng như vậy".

Nhưng đâu phải chỉ có thế. Nhi-cô-lai không thấy hết rằng khi cầm lấy cây bút chì, trong đầu ông ta không chỉ có những bài học nhà trường, những công thức và những quy tắc thuộc lòng mà cả một cuộc sống. Hồi nhỏ ông ta tập bò, tập đi, tập chạy giập mũi, vỡ gối mới hiểu nổi thế nào là không gian. Ở nhà trường, ông ta tự làm lấy những dụng cụ, những mô hình, nào bào, nào cưa, học hình họa và nhận ra rằng, hành tinh của chúng ta tròn. Sau hết, ông ta ràng buộc với toàn bộ trái đất bằng những sợi dây vô hình: hàng tỷ những cảm xúc lý, hóa, từ, điện kết lại thành một mớ phức tạp của hoạt động tâm lý. Mọi thông tin thông thường đó được người lớn sử dụng. Những con người như Nhi-cô-lai không bao giờ nhắc nhở đến chúng; họ cho những hiểu biết của mình là tự nhiên mà có. Nếu ta đưa thông tin này vào máy, kể cả những kiến thức nữa, nó sẽ thể hiện một trí thông minh chẳng khác chi anh bạn tôi, nếu không hơn...

Giáo sư cười, đánh bại đối thủ của mình, nhưng ông lại bênh vực ngay:

Tuy vậy tôi cũng phí hơi sức đi “dồn” anh bạn mình. Mọi cuộc tranh cãi này đều rất bổ ích. Chúng nhấn mạnh đến những khó khăn trong công việc của tôi, nêu lên những vấn đề cần thiết phải nghi vấn. Tôi hoàn toàn không cho mình là một kẻ sáng tạo toàn năng, là đối thủ của Đấng sáng tạo ra con người. Tôi chỉ suy nghĩ những sơ đồ có thể xử lý và tàng trữ được càng nhiều thông tin càng tốt...

Tẩu thuốc của Grô-mốp đã tắt từ lâu. Ông gõ tẩu vào chiếc gạt tàn, rồi nhồi thêm thuốc lá. Ông lim dim mắt trong giây lát như đang hình dung cái máy khác thường của mình; cái máy giống một con người bé nhỏ.

Xvét-la-vi-đốp phá tan sự im lặng:

— Xin lỗi giáo sư... Tôi quên bẵng mất: không rõ Điện Tử có nhận ra cảnh sát đang lùng tìm mình không?

Grô-mốp giật mình:

— Có, có... Nó nghe được, nói được và hiểu tất cả... Nó biết vâng lời. Đó là trước đây ít lâu.

Giáo sư nói về Điện Tử cứ như là về một người thật. Xvét-la-vi-đốp nhìn ông khâm phục. Vừa nghe chuyện ông, anh vừa nghĩ: “Đúng là một nhà bác học. Ông biết hết mọi chuyện trên đời. Ngay cả điều gì ông chưa biết, thì chắc cũng chả ai nhận ra. Ông giải quyết dễ dàng bất cứ một vấn đề gì nảy ra trong đầu. Nhưng quan trọng không chỉ ở chỗ giải đáp được mọi vấn đề mà còn biết đặt vấn đề. Cái chú Điện Tử biết “vâng lời” ấy là một vấn đề hóc búa đối với khoa học. Giá mà tìm được chú ta để đưa đến hội nghị...”

Grô-mốp kể chuyện Điện Tử ra đời. Bố mẹ chú không được hoàn chỉnh như con cháu. Nhìn bề ngoài, họ chỉ là những quái vật hình thù xấu xí với những khối tủ, những tiếng rít, tiếng ồn và có khả năng ngốn hàng lô điện. Nhưng những bậc cha mẹ - những máy tính điện tử cổ lỗ ấy - lại rất kiên trì kiểm tra tính toán những sơ đồ phức tạp do Grô-mốp nghĩ ra. Hai máy này tính toán ngày đêm vì vậy giáo sư gọi đùa họ là bố mẹ của Điện Tử.

Đúng là công việc có được giảm nhẹ vì một vài cơ cấu và thiết bị đã được thử nghiệm trên các đồ chơi tự động và trên các máy tính điện tử khác: chúng tập đọc, tập phân biệt đồ vật, hiểu biết tiếng người, tự đặt câu nói. Dù sao một con người tương lai vẫn đòi hỏi một sự nỗ lực phi thường, một sự sáng tạo đặc biệt. Bởi vậy giáo sư thể nghiệm trong những sơ đồ của mình mọi hiểu biết của ông về hệ thần kinh và bộ não của con người.

Tất nhiên không phải chỉ mình ông chế tạo ra Điện Tử. Một mình ông thì chả làm gì nổi. Những người giúp việc của ông, bè bạn, học trò, sinh viên, tất cả mười hai người say mê ý đồ chế tạo ra một sinh vật, đã bỏ công sức vào đó suốt năm năm, bằng tất cả thời gian rỗi của mình.

Năm năm trôi qua. Đứng trước mặt họ là một cái máy lạ lùng - một khúc cứng đờ duy nhất giống như đầu và mình người. Chiếc máy này cấu trúc như một chiếc bánh rán ép nhiều lớp. Đó là những màng mỏng có in những sơ đồ điện tử phức tạp như in lên báo. Những màng này mảnh hơn sợi tóc hàng ngàn lần. Kích thước các sơ đồ bộ não làm cho bất kỳ một người thợ chế tạo đồng hồ nào cũng phải ao ước. Những tín hiệu điện chạy trên sơ đồ liên quan đến những chi tiết nhỏ bé như những phân tử và nguyên tử của những tinh thể. Vì vậy, trong những sơ đồ phần điện tử, mật độ lắp ráp thật kỳ diệu ở trên mỗi cen-ti-mét khối có hàng triệu chi tiết. Chỉ cần nhớ rằng cái máy hoàn chỉnh nhất trên đời là bộ óc con người cũng chỉ có chừng ấy mật độ tế bào thần kinh.

Nhưng như thế vẫn chưa hết những cái mà Điện Tử khác với bố mẹ mình. Trong những máy tính điện tử thông thường, các phân tử đều mắc nối tiếp. Bởi vậy trong lúc tìm đáp án cho vấn đề, dù máy có hoạt động nhanh, thì tín hiệu vẫn phải chạy qua mọi ô nhỏ, hết ô này đến ô khác. Việc đó thật chẳng khác nào như có một triệu quân nhưng lần lượt thì có hai người lính tham gia trận đánh, những quân còn lại chỉ đứng đợi. Những ô nhớ của Điện Tử xếp theo hình khối. Tất nhiên đó là những khối cực nhỏ phải nhìn bằng kính hiển vi mới thấy được. Cũng giống như tế bào thần kinh của người, các khối này gắn với nhau bằng những

chùm dây liên lạc. Bởi thế Điện Tử xét đoán giỏi hơn bất kỳ một máy nào. Ở đó, việc xử lý các thông tin và tìm kiếm trực tiếp đáp án của vấn đề đi theo nhiều hướng trên những đường liên lạc song song. Có thể nói toàn bộ đội quân kiến thức đều xung trận.

Giáo sư mỉm cười nhớ lại:

— Chúng tôi sung sướng, say sưa ngắm nghía cái máy điện tử giống người ấy đến nỗi trong giây lát quên ngay cả sự phức tạp vô cùng, quên cả những năm tháng lao động gian nan. Chúng tôi gọi nó là "ô đen yêu dấu" và chúng tôi quả thật chẳng khác nào những đứa trẻ ngạc nhiên về sự hoàn thiện của nó. Tôi nhớ chính mình đã chạy quanh con người tương lai đó và hát lên những lời của Hăm-lét: "Bạn Hô-ra-xi-ô ơi! Trên đời này có nhiều cái ngay cả những nhà thông thái cũng chưa mơ thấy...".

Sau đó, hai người bạn thân của Grô-mốp cùng tham gia vào việc. Đó là nhà hóa học Lô-ghi-nốp và nhà chế tạo con rối Xmê-khốp. Đã từ lâu, Lô-ghi-nốp miệt mài nghiên cứu các cơ tổng hợp. Như đã biết, ông đã tìm ra bí quyết của việc rút gọn chúng. Ông sáng chế ra một vật liệu rất giống da người. Việc Lô-ghi-nốp nghiên cứu giúp cho máy móc, một công việc tưởng như xa lạ với bộ môn hóa học thì đối với các nhà điều khiển học lại là một sự kỳ diệu. Ở trong rạp xiếc thường có chuyện thế này: nhà ảo thuật phủ tấm khăn lên quả cầu, nhưng khi lật khăn lên thì mọi người lại trông thấy con gà con. Khán giả không sao hiểu được: vừa mới là một quả cầu bằng gỗ bất động, thoắt cái đã thành một con gà con kêu chiêm chiếp... Những người chế tạo Điện Tử gọi Lô-ghi-nốp là "ông thánh hóa học" vì ông này đã tặng cho người tự động những cặp chân tay sống.

— Những cặp chân sống! - giáo sư nhắc lại. - Trời, anh mà trông thấy nó chạy!... Nhưng than ôi, cho nó đôi chân đó mà làm gì... Tôi thật không may.

— Sao vậy? - Xvét-la-vi-đốp hỏi.

— Anh có nhớ cái con cáo màu đỏ có lần quấn ông Pum-pô-nốp không?

— Sao, - Xvét-la-vi-đốp sửng sốt. - Nó cũng chạy mất à?

— Chạy mất rồi. - Grô-mốp thở dài. - Ấy là nó lăn trên bánh xe đấy. Đây, anh xem xem.

Giáo sư lấy ở trong cặp ra một tập điện báo đã nhàu nát ném lên bàn. Trong lúc Xvét-la-vi-đốp đọc điện báo, thì Grô-mốp đi đi lại lại trong phòng. Ông phả ra hàng loạt khói từ cái tẩu dài của mình và giải thích nhát gừng.

— Sự việc xảy ra ở thành phố của anh... Pum-pô-nốp mang con cáo đỏ đến đây và trở về tay không. Bác ấy không sao giải thích nổi. Để trả lời cho các câu hỏi của tôi, ông già quả quyết “Nó là một con thú rất ranh ma”. Tuy nó có đôi mắt thật thà nhất trên đời này. Nhưng tôi, tôi cũng là một con người vô tâm. Tôi đã không lường trước đến chuyện điện thế cao... Và thế là cái đồ chơi đó bước vào cuộc sống độc lập.

Grô-mốp cầm lấy bức điện báo đầu tiên đặt trên bàn và đọc to:

— “Theo những tin tức gửi đến vườn bách thú thì có một con vật màu hung đỏ, đuôi to dài, mõm chồn - có lẽ là một con cáo - thấy ở cửa hàng “Ngũ kim”. Khi mở cửa hàng, con vật chạy ra, trốn vào khu nhà số 9 phố Xcơ-ri-a-ôi-na, làm các trẻ em trong vườn trẻ số 218 hoảng hốt. Yêu cầu ban phụ trách vườn thú tìm cách bắt con vật sống”.

Xvét-la-vi-đốp phá lên-cười.

— Anh cứ cười đi! Cười cái con người già nua lẩm cẩm ấy đi! - Grô-mốp phẩy tay. - Cuối cùng thì tôi cũng lú lẫn... Chao ôi, những tấm thép điện tử! Khi đã lắp ghép chúng lại thì không sao hiểu được là những sự việc gì sẽ xảy ra nữa.

— Lẽ nào không bắt nổi một con chồn đỏ đuôi dài trong thành phố hay sao? - Xvét-la-vi-đốp sôi nổi nói. - Ghê-li I-va-nô-vích, xin giáo sư đừng giận, ở đây tôi chỉ muốn tỏ ý khâm phục con cáo của giáo sư thôi. Để giáo sư khỏi băn khoăn, tôi sẵn sàng đi đuổi bắt nó trong vườn thú.

— Anh cũng thấy là vườn thú rất tích cực cung cấp tin cho tôi,

nhưng không sao bắt được nó. Và cũng chẳng có gì đáng ngạc nhiên. Bây giờ nó không quen nghe lệnh. Ban ngày nó ẩn nấp, ban đêm... Anh nhìn bức điện này: Hôm nay nó nạp điện ở cửa hàng "Ngũ kim", ngày mai ở cửa hàng "Trẻ em", ngày kia ở quán cà phê "Tiện nghi". Đến phải ngắt điện ở các địa điểm buôn bán trong thành phố. Mà việc đó thì tôi không có quyền.

Nói cho thật chính xác thì mọi cái láu lỉnh của nó là ở chỗ chạy nhanh. - giáo sư sửa lại. - Nó được làm như một bộ phận của Điện Tử, dùng để kiểm tra và hoàn chỉnh chuyển động.

— Bắt được cái con vật chạy trốn quái gở ấy thật là một vinh hạnh lớn. - Xvét-la-vi-đốp ao ước. - Còn Điện Tử... như tôi hiểu thì không thể phân biệt được với bất kỳ một chú bé nào có phải không ạ?

— Đúng, đây là một kỳ quan do nhà chế tạo con rối Xmê-khốp làm ra. - giáo sư trả lời. - Vì vậy đối với Điện tử cũng không kém phần rắc rối đâu.

Các nhà hát trên thế giới coi nhà chế tạo con rối Xmê-khốp như một nghệ nhân số một. Con rối của ông đi du lịch khắp các nhà hát trên hoàn cầu. Chúng biết thể hiện tình cảm, nhưng chỉ sắm được một vai nhất định, chứ không tự mình thể hiện được. Nghệ nhân hết sức vui mừng khi biết rằng mình sẽ được làm một con rối sống! Xmê-khốp rất xúc động. Ông cứ hỏi mãi mọi người là nên làm chú bé ấy như thế nào. Thế là ông nhận được bao nhiêu ý kiến và cuối cùng đâm quẫn, không biết nghe theo ý kiến của ai. Một lần Xmê-khốp trông thấy một tấm ảnh in trong họa báo: một chú bé trườn ra khỏi bể bơi, toét miệng cười sảng khoái. Nụ cười dễ thương, mũi hếch, mớ tóc bù xù - nói chung, toàn bộ diện mạo của chú bé làm cho nhà chế tạo con rối ưa thích, đến nỗi ông quyết định ngay rằng tác phẩm của ông phải như vậy. Xmê-khốp căng lớp da bọc máy, như ta đi tất vào chân. Ông ở lì trong xưởng không cho ai vào. Thế rồi một hôm ông đưa ra khỏi xưởng một chú bé y như thật.

Còn lại việc đặt tên cho nó. Bác giúp việc Pum-pô-nốp cao tuổi

nhất nói: "Cái tên phải vừa cổ, vừa kim". Mọi người nghĩ mãi, đoán mãi, cuối cùng, một người nào đó bỗng kêu lên: "Điện Tử". Hợp đấy! Một tặng phẩm để biểu lộ sự kính trọng đối với bố mẹ Điện Tử[8]. Theo tiếng cổ Hy Lạp thì điện tử có nghĩa là hổ phách. Cái tiếng nghe rất hợp. Thế là quyết định.

Chú Điện Tử - chú bé Hổ Phách - lấp lánh như đồ chơi trong cửa hiệu. Giáo sư cứ rón rén đi vòng quanh cái công trình sáng tạo của mình mà không nghĩ rằng, bao nhiêu những lo lắng đang còn ở phía trước.

Câu chuyện bị ngắt bởi một hồi còi nhẹ. Màn ảnh màu xanh lơ trên tường bừng sáng. Giáo sư và Xvét-la-vi-đốp lao tới máy điện thoại truyền hình. Họ trông thấy người cảnh sát trực ban ở đồn.

— Điện Tử của các ngài vừa gây chuyện rắc rối ở công viên văn hóa, - Người trực ban nghiêm giọng nói, tuy đôi mắt của anh ta có vẻ tinh nghịch. - Nó biểu diễn ảo thuật trên sân khấu và nuốt hàng chục chiếc đồng hồ, ví tiền, bút máy của khán giả. Đây là đơn từ của những người mất của.

Giáo sư rên rỉ:

— Trời ơi! Tôi đã biết trước việc làm của ông già Pum-pô-nốp không đem lại điều tốt lành mà...

Tìm thấy chú bé rồi ạ? - Xvét-la-vi-đốp hấp tấp hỏi.

— Nó chạy mất rồi, nhảy qua hàng rào cao hai mét. Đó là bằng chứng thực sự mà những người mất của trông thấy. - người trực ban căng chiếc khăn tay che kín cả màn ảnh. Trên khăn có bộ mặt vui nhộn và hàng chữ cong cong “Điện Tử”. - Tôi đã ra lệnh cho các trạm giữ chú bé lại và đưa ngay đến bệnh viện. Riêng tôi, - người trực ban nói thêm, - tôi hoàn toàn không hiểu con người ta sao lại có thể nuốt được một khối lượng đồ vật như vậy.

— Khi nào có tin tức gì xin báo cho chúng tôi biết ngay. - Xvét-la-vi-đốp đề nghị. - Xin cảm ơn.

Giáo sư đi đi lại lại trong phòng, tay chắp sau lưng. Ông nói lẩm bẩm chả biết là với ai:

— Có ai ngờ được rằng cái tính nhẹ dạ của ông già Pum-pô-nốp ấy lại đặt mình vào tình thế khó xử thế này. Một công việc nghiêm túc lại hóa ra trò cười. Nhẹ dạ làm sao cơ chứ!

Bất chợt, Xvét-la-vi-đốp vui hẳn lên. Bây giờ mà được trông thấy Điện Tử, được xem chú ta diễn trò ảo thuật thì thật tuyệt. Anh nói đùa:

— Thế nhưng chú bé của giáo sư thật là lắm tài! Giá mà chú ta cùng với con cáo đỏ đi biểu diễn ở các rạp xiếc...

Grô-mốp bực mình:

— Hừ, anh biết không... Anh chưa nghe hết chuyện đã vội kết luận.

— Xin giáo sư đừng nóng, tôi nói đùa đấy, - Xvét-la-vi-đốp cười. - Tôi tin rằng mọi vật bị nuốt sẽ được hoàn lại chủ.

— Tất nhiên, tất nhiên... Trong người nó có một ngăn nho nhỏ. Ngăn này để mở thôi. Mọi thứ sẽ được trở về với chủ.

— Tôi tin rằng sẽ sớm tìm thấy chú ta, - Xvét-la-vi-đốp nói. - Câu chuyện tức cười này càng làm tăng tính tò mò của tôi. Ngài Ghê-li I-va-nô-vích tốt bụng ạ, xin ngài hãy cầm lấy tẩu thuốc và kể tiếp đi. Nếu chưa nghe được hết câu chuyện này thì tôi có lẽ sẽ cho tất cả chỉ là trò đùa.

— Để anh khỏi cho đây là trò bịp bợm, - giáo sư cười, - tôi đành phải kể hết câu chuyện.

Ông ngồi xuống chiếc ghế bành ngay trước mặt Xvét-la-vi-đốp, mở phanh ngực chiếc áo khoác mặc ở nhà và châm thuốc hút. Một lần nữa Xvét-la-vi-đốp lại nhận thấy ngọn lửa tinh nghịch trong ánh mắt ông. Ngọn lửa này bừng lên cùng với ngọn lửa ở que diêm và làm cho Xvét-la-vi-đốp cả quyết rằng, giáo sư đã trở về trạng thái hài hước bình thường.

Grô-mốp tiếp tục:

— Trước tiên, chúng tôi nhận thấy rằng Điện Tử của chúng tôi chỉ là một thằng ngốc. Vâng, vâng, nó không biết đếm. Trước đó chúng tôi kiểm tra bộ phận đọc và thấy rằng nó có thể nhận biết nhiều dạng khác nhau. Pum-pô-nốp luyện cho máy biết phân biết tiếng nói của người: bác ta huýt sáo, nói giọng trầm, bập bẹ như trẻ thơ, bắt chước giọng nói phụ nữ và cuối cùng, dạy cho máy biết phản ứng lại các loại giọng nói khác nhau. Trí nhớ của Điện Tử có khả năng phân loại các câu nói nghe được và dần dần nó còn phải độc lập suy luận. Tóm lại, trong người nó có đủ các cơ

cấu để có thể chọn lọc và thâu nhận thông tin có ích. Nhưng giờ đây, nó vẫn chỉ là một chàng ngốc chưa biết gì cả.

— Tôi nói hơi dông dài quá, - Grô-mốp tự nhận. - Trí nhớ của bất kỳ đứa trẻ nào cũng giống như một quyển vở học trò: tờ giấy trắng cần phải ghi chép những điều bổ ích. Nếu ta nhớ rằng, mỗi đứa trẻ một ngày một đêm hỏi bố mẹ năm trăm câu hỏi, thì sẽ thấy nó điền vào tờ giấy trắng ấy như thế nào... Chúng ta cảm ơn sự sáng tạo của thiên nhiên và tạm thời hãy dùng cái cách đơn giản này để thâu lượm kiến thức. Không, nói cho đúng ra, đầu óc chúng ta không đơn giản như vậy vì chúng ta bị dồn đến hàng đống công việc. Trong cuộc sống hàng ngày, chúng ta chưa bao giờ suy nghĩ rằng quanh ta có biết bao nhiêu vật thể và khái niệm. Thế mà tất cả những cái đó đều cần phải chỉ bảo, giảng giải cho Điện Tử...

Xvét-la-vi-đốp biết rằng công việc đó rất khó khăn, vì phải dạy cho máy biết suy nghĩ độc lập, biết tự vạch chương trình hành động. Anh nghe chuyện của giáo sư và hình dung rất sinh động toàn bộ cuộc sống ở nhà trường của Điện Tử. Bài học thứ nhất: làm thế nào để nhận biết và phân biệt các dạng khác nhau, cái nọ với cái kia. Thế nào là chữ “A”? Đó là cả một thế giới nhỏ bé. Làm thế nào để giải thích cho máy biết rằng chữ “A” gồm hai thanh nối ở đầu và giằng giữa là một thanh ngang, một vòng tròn kèm theo một vạch ở bên phải có phải là chữ “A” không? Mỗi chữ được viết một trăm lần với nhiều kiểu khác nhau. Sau đó nhà bác học chỉ cho Điện Tử hai chục chữ và bảo rằng: “Đây là chữ “A”. Tám chục chữ còn lại tự nó phải đọc lấy.



Cũng như nhiều học sinh khác, Điện Tử thường bị điểm hai. Tất nhiên không ai mắng nó trả lời sai. Nhưng mỗi lần thấy học trò trả lời sai, giáo sư lại ấn nút và ở trong lòng Điện Tử. Ở một trong những hệ thống máy móc, cái mối liên hệ truyền đạt thông tin sai sẽ bị yếu đi. Lần sau tín hiệu sẽ chạy đúng đường và Điện Tử sẽ không mắc sai lầm nữa. Điện Tử là một học sinh rất chịu khó.

Sau chữ cái và chữ số là hình ảnh. Khuôn mặt đàn ông, đàn bà, trẻ em, hình dáng các con vật, ô-tô, đồ đạc trong nhà, dụng cụ học tập... Chú học trò phải nhớ hàng ngàn, hàng ngàn những khái niệm. Điều đó không có nghĩa là trong trí nhớ của nó hình ảnh được xếp đặt chính xác như chụp ảnh một ngôi nhà hay một cái ô-tô nào đó. Nếu như vậy Điện Tử đã không thể nhận biết một ngôi nhà hay một cái ô-tô nào khác. Nó chỉ ghi nhớ những nét chung, những nét chủ yếu của các hình dạng khác nhau và có thể phân biệt được đứa trẻ với một người lớn. Trí nhớ của con người cũng được tác động như vậy. Không bao giờ chúng ta ghi nhớ đúng như chụp ảnh đủ mọi chi tiết một người, dù người đó là bạn thân của mình, bởi vì bộ óc của ta không thể làm việc quá nặng được như vậy. Nhưng ta vẫn không lẫn người này với người khác; dù xa cách nhau lâu ta vẫn nhất định nhận ra...

— Này anh Xvét-la-vi-đốp, tôi không làm anh mệt đấy chứ? - giáo sư hỏi.

— Trái lại. Tôi đang lo cảnh sát gọi quá sớm và như vậy là không kịp nghe hết đầu đuôi câu chuyện.

— Ồ, theo như tôi biết thì ắc-qui điện thế hãy còn mạnh, chưa hết đâu. Hãy còn phải đuổi theo nó. Lúc này tôi cho Điện Tử chuyển sang bài học thứ ba - bài tập đọc. Tất nhiên anh hình dung được là phải làm gì rồi: đọc câu, phân loại từ trong nhóm từ, phân định ranh giới cố định của các nhóm từ, giải thích ý nghĩa khác nhau của cùng một từ, tra cứu từ điển, đi sâu vào ý nghĩa của câu, của câu kết luận, của những đoạn văn. Những phương pháp tìm hiểu bài văn mà Điện Tử sử dụng có thể làm cho các nhà

ngôn ngữ học ngạc nhiên. Nhưng sự thực vẫn là sự thực: Điện Tử đọc hết cuốn sách này đến cuốn sách khác rất nhanh. Tôi chỉ còn kịp chọn sách cho nó thôi.

Công bằng mà nói, Điện Tử khá nhanh trí. Tôi phải nhanh chóng bỏ hình thức phạt mà chuyển sang giải thích những sai lầm của nó cho nó hiểu. Quả thật điều đó đòi hỏi một sự kiên nhẫn lớn lao hơn là ngồi ấn nút. Nhưng những tiến bộ của Điện Tử có thể làm vui lòng bất cứ một ông thầy nào. Nó sẵn sàng đào sâu các định lý, tính toán nhanh như chớp và học thuộc lòng dễ dàng một bài thơ. Chúng tôi đã trao đổi với nhau về nhiều đề tài khác nhau. Trong khi trao đổi, Điện Tử thường có hai cách lý giải, một cách dựa vào ý kiến của những nhân vật có uy tín, một cách là tự mình nghĩ ra.

Tiếp đến là những bước đi đầu tiên trong phòng. Tôi đã hiểu được nỗi lo lắng của bà mẹ khi nhìn những bước đi đầu tiên của con mình như thế nào! Chúng tôi chuẩn bị cho Điện Tử bước vào sự kiện này bằng cách ghi lại dòng điện sinh vật ở cơ bắp của người rồi đưa nó vào trí nhớ của Điện Tử. Cách làm không có gì mới. Như ta đã biết tín hiệu điện chỉ huy các cơ của một người có thể truyền sang cơ người khác và người này cũng sẽ hành động như người ấy. Điện Tử cũng vậy. Dòng điện sinh vật của người khác bắt các cơ bắp của chú bé chuyển động. Lại bắt đầu những ngày vất vả: Điện Tử tập đi và va vào các đồ vật. Chỉ một chút nữa là nó tự hại mình vì chưa làm quen với không gian.

Điện Tử đã biết đi. Còn tôi thì cứ chần chừ không dám cho nó ra phố.".

Người kể chuyện bỗng ngừng lời, nhổm lên khỏi ghế: có tiếng chuông điện thoại truyền hình. Trên màn ảnh vẫn là khuôn mặt quen thuộc. Giọng người cảnh sát vẫn bình tĩnh như trước, còn cặp mắt thì láu lỉnh. Anh ta nói:

— Có tin mới. Ở đường Bồ Đề, trong một cuộc chạy thi có một chú bé mặc áo khoác xanh chạy nhanh hơn tất cả các vận động viên. Diện mạo chú bé đúng như đã tả. Tuy vậy khi người ta đến

hỏi thì không phải là Điện Tử mà là Xéc-gây Xư-ra-e-xkin.

— Nó chạy nhanh lắm à? - giáo sư hỏi.

— Người ta nói rằng nó có thể lập kỷ lục thế giới. Sự việc này xẩy ra trước khi có chuyện ở công viên.

— Thế thì chính là nó đấy! - Grô-mốp quả quyết nói.

— Nhưng Xéc-gây Xư-ra-e-xkin mười ba tuổi là chú bé có thật sống ở đường Bồ Đề, số nhà năm, buồng một trăm hăm sáu, - người cảnh sát trực ban phản đối.

— Hừ-ừm... -Grô-mốp bối rối đằng hắng giọng.

Một chuyện tưởng tượng lạ lùng... Mình không hiểu anh ta nghĩ ra như thế để làm gì...

— Thế giáo sư có đề nghị giữ Xư-ra-e-xkin lại không? - Xvét-la-vi-đốp tham gia ý kiến.

— Không.

— Thế thì phải giữ cái chú bé ấy lại, - Xvét-la-vi-đốp khẳng định. - Để xem chú ta tự xưng là gì nào. Chúng ta sẽ chờ.

Cả hai quay về ghế ngồi và im lặng một lát. Cuối cùng Grô-mốp nhún vai, nói:

— Tôi không hiểu gì cả. Tôi sẽ kể hết cho anh nghe về Điện Tử... Tại sao tôi chần chừ chưa dám đưa nó ra ngoài phố thì đã hoàn toàn rõ rồi. Từ trước đến nay Điện Tử vốn là một chú bé sống trong phòng. Đáng ra là phải cho chú ta làm quen với cả một thế giới chuyển động và một biển âm thanh. Ngoài tiếng nói của chúng ta, nó không biết một thứ tiếng nào kể cả tiếng chó sủa, tiếng còi nhà máy, tiếng đập bóng.

Nhưng Điện Tử không lúng túng. Nó tỏ ra háo hức tìm hiểu cái thế giới mới đó và chúng tôi bắt buộc phải dạy nó từ đầu. Vẫn những ngôi nhà, những xe cộ, những con vật mà nó thấy trong tranh, nhưng giờ đây phải chuyển từ dẹt thành những hình khối. Chú bé điều khiển học trông thấy hoa, cỏ, cây cối và tôi cố gắng

giảng giải cho nó hình dung được sự liên tục của các quá trình trên mặt đất. Nó đã nhận ra những điểm giống nhau và khác nhau của các ngôi nhà, đường phố, vườn hoa, cũng như đã nhận ta ngày nọ nối tiếp ngày kia, hoặc thời tiết lặp đi lặp lại. Và chúng tôi cũng nói cho nó biết sự lặp đi lặp lại của một số sự vật trên các địa điểm của hành tinh chúng ta. Tóm lại, tôi muốn nó giống như chúng ta, giống như những con người đã quen với những điều kiện đặc trưng cho sự sống và tính đa dạng của thế giới... Tôi không cần phải xét đoán xem làm sao sự việc lại xảy ra như vậy. Tôi từ trước đến nay vẫn nghĩ rằng nó lễ phép, điềm đạm, ngay thẳng và không ngờ rằng nó có thể làm những điều bậy bạ như thế. Lại còn cái tên lạ lùng Xéc-gây Xư-ra-e-xkin nữa chứ. Tôi không hiểu nó xưng tên như thế để làm gì.

Lại có tín hiệu khẩn cấp. Người cảnh sát trực ban nói ngắn gọn:

— Xin mời các ngài đến ngay. Chúng tôi đã tìm thấy rồi.

— Ai? - giáo sư hỏi lại. - Tìm thấy chú bé hay con cáo? - vì xúc động, giáo sư hoàn toàn không nhớ rằng, người cảnh sát không hề biết gì về con cáo chạy trốn.

— Con cáo nào? - người cảnh sát trực ban ngạc nhiên. - Tìm thấy chú bé. Các ngài chả đã yêu cầu tìm chú bé là gì...

Xvét-la-vi-đốp gọi tắc-xi. Năm phút sau họ đến trạm cảnh sát. Giáo sư im lặng, chăm chú. Xvét-la-vi-đốp thì mỉm cười hình dung ra cảnh tượng gặp gỡ Điện Tử sắp diễn ra. Anh phá vỡ không khí im lặng.

— Thưa giáo sư, dù sao thì câu chuyện ngài vừa kể cũng rất thú vị. Ngay trước khi nhà sáng chế hay viên kỹ sư nghĩ ra một cái máy thì nhà máy liền sản xuất ra máy đó và chiếc máy đó có thể làm việc ở đâu cũng được. Thế rồi máy tính ra đời. Những máy này khi mới lắp ráp xong chưa thể làm việc ngay được. Nhà chương trình phải lập chương trình hoạt động cho máy. Nhưng bây giờ làm như vậy chưa đủ. Đối với những hệ thống phức tạp như Điện Tử của ngài thì cần có một nhà sư phạm tài ba.

— Và anh thấy kết quả giáo dục thế đấy; chúng ta phải đi đến đồn cảnh sát. - Grô-mốp ngắt lời. - rồi còn muốn biết đến bao giờ thì tôi có thể tình cờ gặp được con cáo hư hỏng ấy. Chả hiểu nó có còn nghe lời tôi nữa hay không?

Trạm cảnh sát im lặng, vắng vẻ. Người cảnh sát trực ban ngồi ở bàn. Anh ta trông trẻ trung, dễ mến. Anh ta đứng dậy chào, bắt tay Grô-mốp và nói:

— Tôi sung sướng được làm quen với giáo sư. Xin lỗi là chúng tôi đã hoàn thành yêu cầu của ngài quá chậm. Chú bé đúng là chạy nhanh như thỏ. Điện Tử - Xư-ra-e-xkin hiện đang ở bệnh viện bên kia đường. Chú ta đang phải chiếu Rơn-ghen.

— Chiếu rơn-ghen? - lông mày Grô-môp dựng đứng. - À, phải rồi, để tìm những đồ vật đã nuốt... Nhưng trường hợp này có chiếu rơn-ghen thì cũng bất lực. Nó chỉ làm phiền cho bác sĩ.

Người cảnh sát trực ban tỏ vẻ không bằng lòng câu trả lời như vậy. Anh lẩm bẩm:

— Tôi lo ngại cho sức khỏe của nó.

Họ bước sang đường, rẽ vào bệnh viện. Người cảnh sát bấm

chuông ở cửa phòng rơn-ghen. Lập tức bác sĩ ra ngay. Ông khoát tay:

— Chiếu rơn-ghen không thấy gì.

— Sao, không thấy gì à? - cả ba đồng thanh hỏi.

Bác sĩ giải thích:

— Không có một đồ vật nào trong dạ dày nó cả. Tim bình thường, phổi trong. Chú bé khỏe mạnh.

— Nó đâu? - giáo sư không nén nổi.

— Ở đây thôi... Xê-ri-ô-gia! - bác sĩ gọi.

Cửa phòng kẹt mở. Mọi người thò đầu vào khe cửa tò mò nhìn chú bé vừa mới ở buồng tối bước ra.

Giáo sư tiến lên gặp chú bé và dừng lại. Ông chăm chú nhìn chú bé và nói to:

— Kỳ lạ thật!

Xvét-la-vi-đốp mỉm cười, chìa tay ra:

— Xin chào Điện Tử!

— Em là Xư-ra-e-xkin, - chú bé vội nói và giấu tay ra sau lưng.

— Không phải chú ta à? - Xvét-la-vi-đốp ngạc nhiên, nhìn giáo sư Grô-mốp có ý hỏi.

Giáo sư đưa tay làm một cử chỉ tỏ ý không khẳng định. Ông nhìn thẳng vào Xư-ra-e-xkin, ánh mắt dịu dàng.

Xê-ri-ô-gia mỉm cười.

— Như vậy đây không phải là chú ta? - người cảnh sát trực ban hỏi, - Thế... đấy. Nhưng tất cả mọi người đều khẳng định rằng chú bé này nuốt đồng hồ. Họ nhận ra chú ta mà! Này, hãy nói cho trung thực, - anh ta quay sang Xư-ra-e-xkin. - Có phải chú vừa diễn trò ảo thuật ở công viên không?

Xéc-gây nói lúng búng:

— Em không biểu diễn gì cả.

— Và chú cũng không tham gia chạy thi?

— Em chẳng chạy ở đâu cả. Những người hâm mộ đã nhầm.

Người cảnh sát nheo mắt.

— Và chú cũng không biết Điện Tử là ai chứ?

— Em không biết gì cả! - Xéc-gây tuyệt vọng kêu lên.

Nếu như giáo sư đọc được ý nghĩ người khác, hẳn ông hiểu ngay sự tình! Một giờ trước đây, Xê-ri-ô-gia sung sướng gặp được một người bạn thực sự và bây giờ chú đang lo sợ bị mất người bạn ấy. Không, chú không nộp bạn mình cho ai hết! Chú sẽ không nói cho ai biết rằng Điện Tử đang trốn ở trong tủ phòng chú để cho ba người này không làm gì được Điện Tử.

Xư-ra-e-xkin buồn rầu nhắc lại:

— Em không biết gì hết cả.

Không, nhà bác học tuyệt diệu không biết đọc ý nghĩ, người khác. Ông bảo người cảnh sát:

— Anh thả chú bé ra. Đây là một sự lầm lẫn. Anh cũng rõ đấy, chiếu rơn-ghen có thấy gì đâu!

Thế là Xê-ri-ô-gia được đi. Bốn người lớn còn dừng lại trong phòng khách của bệnh viện.

Người cảnh sát trực ban nói:

— Thật là lôi thôi. Giá mà giáo sư đưa cho chúng tôi một tấm ảnh Điện Tử của ngài.

— Tôi không có tấm ảnh nào, - Grô-mốp nói. - Nhưng anh vừa mới trông thấy đấy: tấm ảnh đi bằng hai chân ra cửa đấy. Xéc-gây Xư-ra-e-xkin. Cái tên thật dễ thương.

(Dịch theo nguyên bản tiếng Nga

của Nhà văn xuất bản Văn học

Thiếu nhi MÁT-XCƠ-VA 1968).

Biên tập: VIỆT BẮC
Trình bày: THY NGỌC
Sửa bản in: Y NGUYÊN
In 30020 cuốn tại Nhà máy in Trần Phú T.p. Hồ Chí Minh
Khổ: 13x19 - Số xuất bản: 15/KĐB - số in: 027/79
In xong ngày 6-3-79
Gửi lưu chiểu tháng 3-1979



KIM ĐỒNG

E. VEN-CHI-XTỐP



Chú bé TRONG VALI

TẬP II

E. VEN-CHI-XTỐP

CHÚ BÉ TRONG VA LI

NAM CƯỜNG dịch

Bìa và minh họa của THY NGỌC

(theo bản tiếng Nga)

Tập II

NHÀ XUẤT BẢN KIM ĐỒNG

HÀ NỘI – 1980

Евгений Велтистов

Электроник - мальчик из чемодана
Издательство “Детская Литература”
Москва - 1968

BÍ MẬT



Cậu là mình

— Điện tử! - Xê-ri-ô-gia mở cửa tủ khẽ gọi. – Thế là ổn. Cái bọc mình đã đưa cho phòng thu nhận của rơi. Mình nhét vào cửa phòng và chuồn thẳng. Mở bọc ra, họ sẽ thấy đủ cả ví tiền, đồng hồ, bút máy. Và sẽ chẳng xảy ra chuyện ầm ĩ nào.

— Mình vốn không muốn có chuyện ầm ĩ, - Điện Tử khàn khàn giọng nói. - Tự họ đưa các đồ vật.

— Khẽ chứ! Cả nhà đang ngủ - Xê-ri-ô-gia báo cho bạn biết.

Đêm tối. Những ngôi sao trên bầu trời nhìn qua cửa sổ. Mặt trăng lấp ló sau mái nhà. Ngọn đèn pha bên cạnh trường rực sáng. Bóng cái chụp đèn trùm kín lên mái nhà.

— Cậu có buồn ngủ không?

— Mình không buồn ngủ bao giờ cả.

— Thế cậu làm gì?

— Mình đọc sách. Cậu đưa sách cho mình.

— Cậu đọc sách gì? Truyện phiêu lưu hay truyện cười?

— Tất cả, - Điện Tử nói. - Cả thơ nữa. Đọc thơ cũng có ích. Mỗi tiếng trong thơ là một bít rưỡi.

— Bít nào kia? - Xê-ri-ô-gia ngạc nhiên hỏi lại.

— Bít là một đơn vị thông tin. Trong ngôn ngữ nói chuyện thì mỗi tiếng là một bít. Còn trong thơ ca thì mỗi tiếng là một bít rưỡi. - nhưng đó chỉ là qui ước. Cậu muốn gọi là gì cũng được, Đoóc[9] chẳng hạn.

— Đây cho cậu hẳn một triệu đoóc... - Xê-ri-ô-gia vừa nói vừa với những quyển sách trên giá. Bây giờ mình bật đèn cho cậu. Thế ắc-qui của cậu có cần nạp điện không?

— Mình đi đến kết luận là sáng nay dòng điện nạp ắc-qui quá cao, nên mình chạy nhanh quá.

— Thế cậu cần điện thế bao nhiêu?

— Một trăm mười vôn.

— Khó gì. Mình lấy chiếc biến thế trong tủ lạnh, cậu sẽ có điện đúng một trăm mười vôn.

Xê-ri-ô-gia rón rén mang từ ngoài hành lang vào một chiếc biến thế và chiếc ghế đẩu. Chú lấy đèn bàn và thu xếp cho bạn ở trong tủ. Chú cởi quần áo ngoài và chui vào chăn, nhìn vệt sáng chạy dọc theo khe tủ. Tuy đã đi nằm, nhưng chú vẫn ngắm mãi dải ánh sáng vàng và rất muốn dậy nhòm vào tủ để khẳng định một lần nữa xem mộng hay thực. Nhưng chú nghe rõ tiếng biến thế kêu ro ro và tiếng lật trang sách sột soạt. Trông thấy hai sợi dây điện màu trắng lòng thòng từ ổ cắm đến tủ, chú mỉm cười trong bóng tối... Bỗng chốc, trước mắt chú, chiếc đu quay rực lửa quay tít, những quả bóng màu xanh lơ nhẩy dập dờn, ngôi sao vàng sáng chói... Và chú ngủ thiếp đi.

... Xê-ri-ô-gia bật dậy khi bỗng nghe thấy khóa cửa. Đó là bố mẹ đã đi làm. Chú mở toang cánh cửa tủ, cười mừng rỡ: Điện Tử đã đọc xong một quyển sách dày.

— Chào cậu! - Xê-ri-ô-gia nói. - Đủ một triệu đoóc chưa?

Điện Tử ngẩng đầu:

— Chào cậu! Được năm trăm ngàn một trăm sáu mươi bít.

— Thế là cậu đã thông minh hơn lên đấy! - Xê-ri-ô-gia trịnh trọng nói. - Bây giờ mình đi rửa mặt và sau đó chúng mình cùng xem bộ sưu tập.

Trên bàn trong bếp có đặt một mảnh giấy: “Xê-ri-ô-gia! Tủ lạnh bị hỏng. Thức ăn để ở cửa sổ. Con hãy ăn sáng ở phòng ăn. Bố mẹ sẽ về đúng giờ. Bố và mẹ”.

Xê-ri-ô-gia đặt chiếc biến thế vào chỗ cũ. Chú hát lên:

— Tủ lạnh đã hoạt động rồi. Còn ăn sáng thì con chưa muốn.

Chú lôi các thứ của quí của chú từ trên bàn và trong tủ lạnh ra rồi ngồi xuống sàn bên cạnh Điện Tử. Chúng xem xét và trao đổi ý kiến với nhau về các con tem vũ trụ của các nước; lựa chọn sưu tập các huy hiệu, chơi trò xổ số và trò “du lịch lên sao Hỏa”; xem tranh ảnh trong các tạp chí cũ; đoán những câu đố khó. Xê-ri-ô-gia lúc thì cười khà khà, lúc thì vỗ vai bạn. Điện Tử luôn luôn thắng. Câu đố nào nó cũng giải được ngay.

— Cậu có muốn mình tặng cậu tất cả không? - Xư-ra-e-xkin ướm ý.

— Để làm gì chứ? - Điện Tử thản nhiên phản đối. - Mình chả muốn nuốt thêm gì nữa đâu.

— Thế thì tất cả là của chúng mình. Của cậu và của mình. Bằng lòng không?... Ôi! - Xéc-gây đứng dậy nhìn đồng hồ, - Còn hai mươi phút nữa là đến giờ học.

Chú ta vơ vội sách giáo khoa, run run ấp úng:

— Bình phương đường huyền của một tam giác vuông bằng tổng bình phương của hai cạnh góc vuông. Bình phương đường huyền... bình phương cạnh...

— Đó là định lý Pi-ta-go. - Điện Tử phát biểu. - Rất đơn giản.



...như nhìn một người có phép lạ...

— Đơn giản thật đấy. Thế mà trong sách của mình có một câu hỏi. Có điều mình chưa học thuộc.

Điện Tử lấy ra một mảnh giấy và chiếc bút chì vẽ hình trong nháy mắt.

— Đây là cách chứng minh theo Ơ-clít. Còn có thể chứng minh theo nhiều cách: nhân, chia, cộng, trừ...

Xư-ra-e-xkin nhìn bạn, như nhìn một người có phép lạ.

— Hay quá! - chú thở phào thán phục, - Mình mà được như cậu... Nhưng Xư-ra-e-xkin của cậu chỉ được ngỗng thôi.

— Ngỗng là thế nào? - Điện Tử hỏi.

— Ngỗng là điểm hai... là điểm xấu.

— Điểm xấu, - Điện Tử nhắc lại. - Hiểu rồi. Mình đã đọc được một cuốn sách. Trong đó có nói rằng, bất kỳ tình huống nào cũng có lối thoát... Đó là một luận điểm nổi tiếng đã được kiểm nghiệm.

— Lối thoát à? - Xéc-gây nghĩ ngợi, - Có lối thoát. - Chú nhìn thẳng vào mặt Điện Tử và đỏ mặt. - Thế cậu có đi học thay mình được không?

— Được. - Điện Tử hăng hái nói.

Mắt Xê-ri-ô-gia sáng lên.

— Thế này nhé! - chú liếm cặp môi khô, - Hôm nay cậu làm Xư-ra-e-xkin, còn mình làm Điện Tử nhé. Nhìn này! - Xê-ri-ô-gia dẫn bạn đến trước gương, - Đây là cậu và tớ. Tớ đứng bên trái, còn cậu đứng bên phải. Bây giờ mình đứng sang phía khác. Nhìn kỹ nhé. Không có gì thay đổi cả. Bây giờ bên phải là tớ, bên trái là cậu. Đúng không?

— Đúng! - Điện Tử công nhận. - Hôm nay tớ sẽ là Xéc-gây Xư-ra-e-xkin.

— Hay lắm. Đó là bí mật của chúng ta. - Xéc-gây giao hẹn. - Bí mật đấy. Chết cũng không được nói với ai. Thề nhé!

— Thề thế nào? - Điện Tử hỏi.

— Lấy một điều gì đối với cậu là hệ trọng nhất ra mà thề.

Điện Tử tuy nghĩ:

— Mình sẽ bị gẫy nát, - chú lẩm bẩm.

— Phải nói thế này: “Nếu tôi tiết lộ bí mật, tôi sẽ bị gãy nát!”

Điện tử khàn khàn giọng nhắc lại.

— Này, - Xéc-gây nói, - cậu cầm lấy cặp sách và đi học đi. Trường học kia kìa, ở trong sân ấy. Cậu vào lớp “B” ở tầng một, phòng một, phía bên trái. Vào lớp, cậu ngồi ở bàn thứ hai. Mình vẫn ngồi ở đấy, trước mặt mình là Ma-ca-rơ Gu-xép cao kều, mạnh khỏe. Thằng ấy hay trêu chọc, nhưng cậu cứ lờ tịt đi. Mọi việc rồi sẽ qua. Giờ đầu học vẽ. Giờ thứ hai cậu phải trả lời về định lý Pi-ta-go. Giờ thứ ba là địa lý. Cậu có hiểu gì về địa lý không?

— Mình biết tất cả các đại dương, biển cả, sông, núi và thành phố...

— Tuyệt! Cậu nhớ hết chứ?

Điện tử nhắc lại nhiệm vụ. Chú nhớ rất tốt.

Xê-ri-ô-gia cẩn thận sửa soạn cặp sách. Chú nhìn ra sân đề phòng Ma-ca-rơ Gu-xép. Có tiếng giày lộp cộp từ trên vọng xuống. Đó là giáo sư Vốp-ca Cô-rôn-cốp chạy xuống cầu thang.

— Chào cậu! - nó kêu lên. - Cậu đã đọc tờ “Người lập chương trình lạc quan”[10] chưa? Ở đó viết cậu là nhà vô địch về môn chạy đấy!

Xư-ra-e-xkin lắc vai:

— Cậu nghĩ mình là nhà vô địch à? Cậu chưa biết về mình đấy thôi.

Chú quay vào phòng, bảo Điện Tử:

— Cậu có nhớ chỗ sân khấu trong công viên mà chúng mình chạy trốn không? Tan học thì cậu đến đấy nhé.

"Người lập chương trình lạc quan"

Có thể có độc giả nào đó đã được nghe nói về "Người lập chương trình lạc quan". Mấy tiếng này không chỉ thấy dùng trong các trường dạy toán, mà cả trong các khu nhà ở đường Bồ Đề. Ngay cả trong cửa hàng, trên xe buýt cũng nghe thấy người ta nói chuyện về "Người lập chương trình lạc quan".

"Người lập chương trình lạc quan" là tên tờ báo tường của nhà trường. Thật dễ dàng đoán ngay ra đây là tờ báo của các nhà toán học, những người lập chương trình. Tên gọi của tờ báo thật là giản đơn. Số báo được viết bằng phương trình và khi đọc thì đòi hỏi phải suy nghĩ mới hiểu được. Tiếp đến là bản tin về những sự kiện khác nhau. Ở đây còn có cả những công thức, véc-tơ, những đường song song, X, Y, v.v... Các bản tin đọc lên cười nôn ruột. Những nhà ham thích toán học tìm thấy ở đây nhiều điều chế giễu, mỉa mai, cảnh cáo, khuyên răn.

Tuy vậy, chớ nên nghĩ rằng, các nhà toán học xuất bản tờ báo này cho riêng mình. Bởi vì, một là, "Người lập chương trình lạc quan" được cả các học sinh học lắp ráp ở lớp trên ham thích đọc. Bản thân họ chẳng bao giờ viết và xuất bản cái gì. Hai là, bọn nhóc tìm thấy ở đó rất nhiều biếm họa, những bài thơ hài hước, những bức tranh vui nhộn. Ba là, trong tờ báo bao giờ cũng có chỗ trống, học sinh nào cũng có thể dán lên đó mọi bản tin, thông báo hay kiến nghị của mình.

Giáo sư đã nói đúng. Hôm thứ hai, mọi người đã đọc "Người lập chương trình lạc quan" và thảo luận mãi với nhau về bài "Hoan hô nhà vô địch".

Khi nhà vô địch cặp cắp trong tay xuất hiện ở hành lang thì không khí trở nên im lặng, Xpác-tác Nhê-đê-lin tiến đến gần nhà vô địch. Nó hỏi:

— Đây là nói về cậu đấy phải không hả Xư-ra-e-xkin?

— Tớ đấy, - Điện Tử trả lời.

— Đúng là cậu ấy rồi! - Ma-ca-rơ Gu-xép đứng sau lưng nhà vô địch vươn người kêu lên. Cậu Phó-mát, con ông Pho-mát, cháu cụ Phó-mát đúng là một nhân vật đặc biệt.

— Đừng pha trò! - Nhê-đê-lin ngắt lời Ma-ca-rơ.

— Đừng làm trò hề! - giáo sư cũng dồn Ma-ca-rơ làm cho cậu ta bị bẽ. - Rõ ràng Xư-ra-e-xkin là người chạy giỏi nhất chứ không phải là Ma-ca-rơ Gu-xép.

Xpác-tác Nhê-đê-lin nói tiếp:

— Sao cậu giỏi thế?

— Tớ không biết, - Điện Tử trả lời.

Bọn trẻ ồn lên. Một người nào đó nói thật to:

— Cậu ấy chưa đọc bài báo. Để yên cho cậu ấy đọc đã.

Điện Tử đến gần tờ báo. Chỉ thoáng cái chú ta đã đọc xong, chẳng khác nào mới nhìn lướt qua. Chú thản nhiên nói:

— Đúng, mọi cái đều đúng. Có điều phương trình này có chỗ sai. Ở đây là dấu cộng, chứ không phải là dấu trừ.

— Đúng đấy, - Nhê-đê-lin nói. - Giỏi! Cậu tư duy rất toán học. - Xpác-tác rút bút máy ra chữa chỗ sai, vỗ vỗ vai Điện Tử rồi bỏ đi chỗ khác.

Có tiếng chuông gọi các độc giả vào lớp.

Điện Tử ngồi vào bàn thứ hai, sau tấm lưng vạm vỡ của Gu-xép. Bên cạnh Gu-xép là Giáo sư. Cậu ta đang băn khoăn suy nghĩ về chuyện ống viễn kính và chuyện xin lỗi Điện Tử như thế nào bây giờ. Cậu ta định bắt chuyện với anh chàng ngồi bên cạnh. Nhưng anh chàng này cứ im như thóc.

Cô giáo dạy vẽ bước vào lớp. Cô nói rằng hôm nay sẽ học ở ngoài trời. Các học sinh đậy nắp bàn, nói chuyện ồn ào. Một số em chạy ra khỏi trường, băng qua đường Bồ Đề, lao đến bờ sông dốc.

Biết bao nhiêu lần các em đã đến đây, nhưng lần nào các em cũng phải đứng sững lại tròn xoe mắt ngạc nhiên. Giữa lớp sóng

xanh những bụi cây hiện lên một chiếc hộp xinh xinh bằng kính dài và sáng lóng lánh như tảng băng. Ở cuối chiếc hộp là ba dải màu đỏ, vàng, xanh rực rỡ. Trên ba dải màu đó có những hạt đậu màu sắc khác nhau đang lăn. Đó là những người trượt tuyết đang trượt trên những dải tuyết nhân tạo. Họ trượt từ trên cao xuống với một tốc độ khổng lồ và dừng lại ở chân dốc. Ở đây chiếc hộp xinh xinh, bằng kính phồng lên như bong bóng xà phòng. Ở xa hơn nữa, sau những cây cối là dải sông với chiếc cầu uốn cong mảnh khảnh. Ở đây mọi vật cũng đang chuyển động: tàu thủy, ô tô, ô tô điện. Bên kia sông, bên kia cầu là toàn bộ thành phố chìm trong lớp khói sáng.

Các học sinh trông thấy gì thì vẽ cái đó. Một số em tỏ vẻ tự tin phóng tay vẽ phong cảnh, số khác rụt rè, nguệch ngoạc, lăm lăm chiếc tẩy trong tay. Nhưng nói chung tất cả đều im lặng, chăm chú suy nghĩ.

Cô giáo báo:

— Bây giờ các em chỉ phác họa thôi, về nhà hãy tô màu. Muốn trở thành nhà du hành vũ trụ, kỹ sư, phi công, nhà nghiên cứu đều phải có trí nhớ tốt về màu sắc.

Cô giáo đi vòng ra sau lưng các em, nhìn vào vở vẽ và khe khẽ góp ý cho học trò. Cô dừng lại gần Xư-ra-e-xkin. Cô nhìn qua vai chú hồi lâu rồi hỏi:

— Em vẽ gì vậy hả Xê-ri-ô-gia?

Điện Tử đưa quyển vở cho cô, khàn khàn giọng trả lời:

— Thưa cô đây là chuyển động của những người trượt tuyết.

Trong vở vẽ của Xư-ra-e-xkin chẳng thấy bóng dáng thành phố, mà chỉ thấy hàng cột công thức với những dòng chữ nguệch ngoạc bên dưới.

— Cô không hiểu. - cô giáo nhún vai, đọc thành tiếng:

— Tập luận văn này không có tham vọng nghiên cứu một cách trọn vẹn những vấn đề đã đặt ra. Tuy nhiên, nó vẫn có ích đối với

những người đang nghiên cứu lĩnh vực này.

Các họa sĩ trẻ tuổi cười khúc khích.

— Đây là đoạn mở đầu. - giọng khàn khàn của Điện Tử vang lên. - Sau sẽ rõ.

— Em không ốm đấy chứ? - cô giáo hỏi. - Giọng em khàn khàn. Nhất định là em bị cảm rồi.

— Em vẫn khỏe, - nhà sáng tạo khàn khàn giọng.

Cô giáo đọc tiếp:

— "Tác giả xuất phát từ những điều khẳng định hiển nhiên nên không cần chứng minh, cụ thể là đôi bàn trượt tuyết và người trượt tạo thành một hệ thống ba véc-tơ. Phân tích hệ thống này cho thấy rằng nó chỉ ổn định khi nào những véc-tơ của hệ thống phụ thuộc tuyến tính, trong đó hai trong ba véc-tơ phải đồng phương..." Thế nào, Xư-ra-e-xkin, em viết báo trong giờ học đấy à? Cô không sao hiểu nổi.

— Thưa cô sao vậy, mọi cái đều hiểu được cả, - một người nào đó nói giọng tin tưởng.

Xpác-tác mặc áo len trắng đứng cạnh cô giáo. Cậu ta đỏ bừng mặt, bực dọc hỏi mượn vở vẽ của Xư-ra-e-xkin.

— Thưa cô Ga-li-na I-va-nốp-na, cho phép em giải thích. Ở đây vẽ cảnh chúng em trượt tuyết. Lớp chín "A" của chúng em vừa trượt trên ba dải tuyết. Vậy thì Xư-ra-e-xkin vẽ gì? Hệ thống ba véc-tơ là người trượt tuyết và đôi bàn trượt. Tất nhiên là chúng phụ thuộc vào nhau, nếu không thì làm sao mà trượt được. Hai trong ba véc-tơ đó là đôi bàn trượt song song trên mặt tuyết. Theo ngôn ngữ toán học thì chúng đồng phương.". Đó là điều mà Xư-ra-e-xkin viết. Chúng ta đọc tiếp: "Hệ thống gồm ba véc-tơ đồng phương rất ổn định. Một vài nhà nghiên cứu đã tự mình thử nghiệm. - Xpác-tác cười phá lên. - Thông minh lắm! Y hệt Vít-ca Pô-pốp. Cậu ta ngả người ra phía sau mà trượt theo bàn trượt. Mình không ngờ Xư-ra-e-xkin là một nhà sáng tác cừ như vậy đấy. Phải đưa ngay lên báo. Có thể vẽ thêm mấy bức biếm họa

nữa. Theo mình cần phải viết thế này: “Môn trượt tuyết và đại số véc-tơ.”.

— Cô không hiểu gì về chuyện báo chí cửa các em, - cô giáo nói khô khan, - nhưng về bài tập thì em đó không hoàn thành.

— Thưa cô, cô tha lỗi cho cậu ấy, - Xpác-tác đề nghị. - Cũng có lúc con người ta bị lôi cuốn vào một việc không nên làm... Nhưng đúng là vẽ rất giỏi... Cậu ấy vẽ quang cảnh ngôi nhà.

— Thôi được, - cô giáo bảo Xư-ra-e-xkin, - em vẽ ngôi nhà đi. Tạm thời cô để trống ô điểm của em ở sổ... Thôi bây giờ hết giờ rồi các em ạ. Ta đi về trường thôi.

Ma-ca-rơ Gu-xép đến gần Điện Tử, kéo tay áo chú.

— Xư-ra-e-xkin ạ, cậu cừ quá! Thế mà mình không biết! - Ma-ca-rơ cúi xuống nói thì thầm. - Chúng mình chuồn đi tắm đi.

— Mình không biết bơi, - Điện Tử nói to.

— Im đi! - Ma-ca-rơ trợn mắt, giơ tay dọa. - Cậu sợ gì? Chúng mình tắm rất nhanh, không ai biết đâu.

Kiểu nói dối trắng trợn này làm Gu-xép ngạc nhiên. Vậy thì ảnh ai in trên bìa tờ báo Ảnh kia chứ? Ai mà chả thấy bức ảnh Xư-ra-e-xkin được in trên bìa tờ báo ảnh; cậu ta nhe răng cười và trườn ra khỏi bể bơi.

— Các cậu hãy nhìn cái cậu ấm này! - Ma-ca-rơ gào lên. - Cậu ta sợ ướt da. Cậu ấy không bao giờ tắm gội... Nói láo!

Ma-ca-rơ có ngờ đâu là cậu ta nói gần đúng sự thực. Đối với Điện Tử tắm gội nghĩa là tự sát. Bởi vì nước lọt vào cơ thể có thể làm hỏng các cơ chế mỏng manh. Gu-xép nói ầm lên cố để bọn trẻ chú ý đến và làm giảm uy tín của nhà quán quân. Nhưng nó bị Xư-ra-e-xkin hỏi dồn.

— Thế nào là nói láo? Mình có nói xấu cậu đâu.

— Xư-ra-e-xkin, cậu ngớ ngẩn à? - Gu-xép khoát tay. - Một câu nói đơn giản như thế mà không hiểu... Hay là cậu giả vờ.

— Cậu ấy không vờ đâu, - giáo sư nói xen vào. - Khi mình mải suy nghĩ một cái gì, mình cũng viết con bò thành con bồ và quên cả những tiếng thông thường nhất. Ma-ca-rơ, cậu đừng có gây chuyện. Không thấy cậu ấy bị khản tiếng hay sao, mà còn rủ đi tắm.

— Cậu nghĩ xem, từ sáng đến giờ mình tắm hai lần rồi, mà có sao đâu. - Gu-xép lượm một hòn đá liệng xuống dốc. - Vốp-ca này, cậu thử nắn bắp thịt mình xem. - nó yêu cầu Giáo sư. - Thật cứng như sắt! - ... Này nhà vô địch chạy thi với mình đến trường xem nào.

Xư-ra-e-xkin thậm chí không ngoái lại.

— Mình không thích, - Ma-ca-rơ nói. - Mình không thích cái gì cũng làm để trổ tài. Chạy một lần thì có thể vượt cả vô địch thế giới. Cậu cứ thử ngày nào cũng chạy xem...

Nói rồi Gu-xép phóng về trường.

Họ của thầy giáo toán là Ta-ra-ta. Học sinh rất yêu quý ông. Ông không bao giờ vội vã cho các em điểm hai. Khi một học sinh nào ấp úng lầm lẫn trên bảng, Ta-ra-ta nhìn học sinh đó với vẻ bông đùa, long lanh cặp kính lồi, mấp máy hàng ria rậm.

Sau đó ông gọi những người tình nguyện lên để giải thích chỗ sai rồi hỏi cả lớp: “Ai chưa hiểu thì giơ tay lên hỏi để khỏi làm mất thì giờ của cả lớp. Tôi không cần biết chuyện này xẩy ra vì em mới sắm được một đôi giày trượt băng, hay hôm qua bận đến chơi nhà ai, hoặc quên mất bài học, hiện giờ tôi không cho em điểm hai, nhưng tôi cho em nợ lại câu hỏi, giờ khác tôi sẽ hỏi... Nói vậy nhưng rồi Ta-ra-ta quên không hỏi em học sinh đó lần thứ hai nữa.

Trong lúc Gu-xép vẽ hình trình bày định lý Pi-ta-go trên bảng thì Ta-ra-ta hơi khom người, tay chắp sau lưng, đi dọc theo các dãy bàn và nhìn vào các quyển vở.

— Thế nào, Gu-xép, em xong rồi chứ?

Ma-ca-rơ gật đầu.

Thầy giáo hỏi cả lớp:

— Các em cũng vẽ như thế chứ?

— Không ạ, - Giáo sư đáp lại.

— Xin mời em Cô-rôn-cốp phát biểu ý kiến.

— Thưa thầy còn phải kẻ thêm đường chéo của hình chữ nhật.

— Đúng! Bây giờ em Gu-xép hãy chứng minh đi.

Nhờ có sự giúp đỡ của Giáo sư, Ma-ca-rơ đại khái cũng chứng minh xong định lý. Cậu ta thở dài nặng nhọc ngồi về chỗ. Giáo sư giúp cậu ta phủi bụi phấn trên chiếc áo dạ ngắn.

Thầy giáo lại hỏi cả lớp:

— Cách chứng minh này có sẵn trong sách giáo khoa. Có em nào

biết cách khác không?

Giáo sư chưa kịp giơ tay lên thì Điện Tử đã đứng dậy.

— Em biết ạ.

Ta-ra-ta hơi ngạc nhiên. Xư-ra-e-xkin có bao giờ hăng hái mạnh dạn như vậy đâu. Vậy mà bây giờ lại đứng dậy.

— Thầy mời em, - thầy giáo nói:

— Em có thể dẫn ra đây hai mươi nhăm cách chứng minh. - Điện Tử khàn khàn giọng.

Có tiếng lao xao lướt trên các bàn.

Hàng ria mép của Ta-ra-ta vểnh lên.

— Nào, nào, - ông vừa nói vừa nghĩ. - Thằng bé vỡ giọng. Tuổi trưởng thành. Thật là tự tin... Liệu nó có giữ mãi được phong thái đó không.

Hòn phấn trong tay Điện Tử như chạy trên bảng, nhoáng cái chú đã vẽ xong hình tam giác với những hình vuông ôm lấy các cạnh.

— Cách chứng minh định lý đơn giản nhất là của nhà toán học cổ đại Ơ-clít, - Điện Tử khàn khàn giọng nói và chỉ trong ít giây chú đã giới thiệu cho người nghe cách so sánh các hình vẽ. - Các nhà bác học cho rằng, - Điện Tử thản nhiên nói tiếp, - cách chứng minh định lý của Ơ-clít là đo ông tự nghĩ ra. Bởi vì rõ ràng rằng, chúng ta không biết gì về Pi-ta-go, ngoài việc ông ta sống ở thế kỷ thứ sáu trước công nguyên. Ông đã phát minh ra định lý này và là người sáng lập ra trường phái toán học đầu tiên trên thế giới. Hơn hai ngàn năm trước dây, Ơ-clít đã thu thập các định lý mà ông được biết. Có thể nói ông đã đặt nền móng cho môn hình học. Hình học Ơ-clít đã tồn tại không hề bị thay đổi cho mãi đến thế kỷ mười chín, khi nhà bác học Nga Nhi-cô-lai I-va-nô-vích Lô-ba-sép-xki xây dựng lên một hệ thống mới.

— Đúng! - Ta-ra-ra khẳng định. - Xê-ri-ô-gia, em nói tiếp đi!..

Lớp học lặng hẳn đi. Ngay cả ở bàn cuối có hai cậu học sinh hay mất trật tự, bây giờ cũng im lặng.

Điện Tử đã vẽ xong ba hình mới. Chú kể chuyện các nhà toán học cổ đại Trung Quốc, Hy Lạp, Ấn Độ, Ả Rập đã diễn đạt định lý nổi tiếng này như thế nào.

Ta-ra-ta chỉ kịp góp thêm ý kiến vào:

— Các em ạ, thời cổ đại chỉ có một số nhà bác học biết đến Pi-ta-go. Họ là những người cống hiến đời mình cho môn toán học thần bí. Ngày nay thì ai cũng học môn đó.

Viên phấn trong tay Điện Tử cứ vẽ tiếp. Những hình vuông, những hình tam giác cứ chồng chất. Những hình vuông sinh ra từ những hình tam giác; rồi thì những tam giác lại sinh ra từ những hình vuông. Những tiếng nói vang lên: "Phương pháp cộng... Phương pháp chia... Phương pháp trừ..." Những đa giác đều vẽ kín mặt bảng. Mọi người nhìn các hình vẽ mà ngạc nhiên vì chúng đều chứng minh định lý Pi-ta-go.

Điện Tử khẳng định:

— Đây là phương pháp "xếp chồng". Tên gọi như vậy.

Sau đó chú dựng các hình vuông trên các cạnh của tam giác, chia chúng thành những phần bằng nhau và quay lại người nghe, chú nói rành rọt:

— Mọi lập luận ở đấy tóm gọn trong một câu: "Hãy nhìn đi! Bạn sẽ rõ tất cả".

Bọn trẻ chăm chú nhìn lên bảng.

Ta-ra-ta gật đầu mỉm cười.

— Cuối cùng là "chiếc ghế cô dâu", - Điện Tử khàn khàn giọng nói dõng dạc.

Cả lớp không nhịn được phá lên cười.

— Tôi nói đúng đấy, - Điện Tử quay lại nói. - "Chiếc ghế cô dâu". Hình vẽ này không phải là do tôi nghĩ ra, mà là do những người

Ấn Độ ở thế kỷ thứ chín.

Chiếc ghế cô dâu đã vẽ xong. Đó là một ngũ giác dựng trên một góc vuông. Phần để ngồi nằm ở trên. Thật khó mà ngồi yên trên một chiếc ghế chông chênh như vậy.

Bọn trẻ lại cười ồ nhưng liền im lặng ngay để nghe Xư-ra-e-xkin đọc thơ:

Chân lý ấy sớm mai thành vĩnh cửu,

Có khác nào định lý Pi-ta-go!

Đã nghiệm đúng trong hàng nhiều thế kỷ,

Trong tối tăm chân lý vẫn chói lòa.

Ta-ra-ta hòa theo và hai người cùng đọc tiếp:

Mất bao nhiêu sinh vật để tế thần,

Bao trâu béo thay lời cầu khẩn chúa,

Vì ánh sáng từ trời cao chiếu tỏ,

Mà Pi-ta-go dâng vật hy sinh.

Bởi không rõ cội nguồn chân lý,

Họ bưng mặt hãi hùng, run sợ,

Trước những điều sáng tạo của Pi-ta-go.

Và từ đó để tìm ra chân lý,

Con người đành bắt chước tổ tiên xưa,

Mặc trâu rống họ cúi đầu cầu nguyện.

— Đó là sáng tác của Sa-mi-xô, - Ta-ra-ta xúc động nói. Ông tháo kính rút mùi soa lau mắt kính.

Ma-ca-rơ Gu-xép nháy Giáo sư: thật hiếm thấy Ta-ra-ta hàng ngày bình thản pha đôi chút hài hước mà hôm nay lại dịu dàng như vậy. Ma-ca-rơ sẵn sàng xóa bỏ những lời lẽ mà nó vừa gán cho Xư-ra-e-xkin lúc ở bờ sông. Nó vẫy tay với Xư-ra-e-skin tỏ vẻ làm lành.

— Em về chỗ, Xư-ra-e-xkin ạ, - Ta-ra-ta nói. - Thầy hài lòng ghi cho em điểm năm.

— Em còn nợ thầy ở trong sổ ạ, - Điện Tử nhắc thầy giáo. Lời nói mộc mạc đó làm cho Gu-xép vui hẳn lên.

Ta-ra-ta cười:

— Em không còn nợ nữa. Em được điểm năm chắc chắn... - thầy quay lại cả lớp. - Em Gu-xép trật tự nhé... Tôi có một đề nghị với các em. Từ giờ học sau chúng ta sẽ cử một người phụ đạo toán cho khối. Nhiệm vụ của người này là giải thích cho các bạn về những vấn đề khó trong bài tập ở nhà. Tất nhiên người phụ đạo phải chuẩn bị bài kỹ hơn mọi người. Trực luân phiên, các em có đồng ý không?

Cả lớp đồng thanh:

— Chúng em đồng ý ạ.

— Vậy thì tuần tới thầy cử Xư-ra-e-xkin... Thầy còn muốn nói với các em một điều. Cái chính trong toán học không phải là những công thức, những tính toán mà là chuyển động của ý nghĩ, những tư tưởng mới... Thầy đã nói điều này với các em rồi, nhưng hôm nay bạn của các em khẳng định một cách tuyệt diệu một lần nữa chân lý đó. Việc học tập của các em cũng giống như đi tham quan. Mỗi ngày trước mặt các em lại hiện lên một dãy núi mới; hết dãy này đến dãy khác. Càng vượt nhiều núi, các em càng cảm thấy khỏe mạnh hơn.

Ta-ra-ta đi ra. Bọn trẻ xúm quanh Xư-ra-e-xkin đồng thanh reo lên:

— Cậu thật là anh hùng!

— Cừ quá!

— Xem thường cả Pi-ta-go.

— Bây giờ thì bọn lớp chín hết việc. Chúng ta đã có người của mình.

— Cả về môn chạy nữa chứ!

— Lại là phóng viên của báo “Người lập chương trình lạc quan” nữa.

Lớn tiếng hơn cả là giọng trầm của Ma-ca-rơ:

— Chúng ta đã có Pi-ta-go của mình rồi! Cậu ấy ngồi ghế cô dâu ấy! Hoan hô Xư-ra-e-xkin.

Xpác-tác Nhê-đê-lin chạy vào. Cậu ta vẫy một tờ giấy màu xanh.

— Xư-ra-e-xkin đâu rồi? - cậu ta hét lên át cả tiếng ồn ào. - Cầm lấy. Ban biên tập báo “Người lập chương trình” tặng cậu một vé xiếc. Cậu chuẩn bị viết bài nhé!

Gắn cửa ra đại lộ Bồ Đề của công viên có một sân khấu nhỏ bé, cũ kỹ với một màn ảnh đã ngả sang màu vàng, ở đây ít khi chiếu phim và vì vậy mà bục sân khấu là chỗ ẩn nấp rất tốt của bọn trẻ. Vừa mới hôm qua, nhà ảo thuật và bạn mình cùng trốn vào đây. Xê-ri-ô-gia trèo lên sân khấu ngồi bật xuống sàn gỗ xù xì. Sống tự do thoải mái: không đi học, mà cũng chả phải chuẩn bị bài vở. Điện Tử biết tất cả rồi. Thích thì nhìn trời qua khe ván gỗ, mơ ước điều gì tùy ý, hoặc lang thang suốt ngày trong công viên cũng được.

Xê-ri-ô-gia hết nằm sấp rồi nằm ngửa, đếm các tấm ván trên vòm sân khấu. Ánh nắng xuyên qua khe ván in thành vệt dài ngay bên cạnh chú. Xê-ri-ô-gia rút trong túi ra một tấm gương bắt lấy tia năng chiếu vào góc tối. Bóng nắng lướt trên các tấm ván cũ làm cho các chú nhện hoảng hốt chạy trên mạng lưới, nhảy choàng xuống màn ảnh.

Bỗng nhiên bóng nắng biến mất. Hễ chú cứ chiếu lên bức vẽ màu vàng xỉn là bóng nắng lại biến mất. Luồng ánh sáng phản chiếu từ chiếc gương làm thành một vệt dài như một thanh kiếm, nhưng không thấy vệt ánh sáng in lên màn ảnh; dường như tia sáng xuyên qua bức vẽ.

Xê-ri-ô-gia bắt lấy một mảnh ánh nắng chiếu lên góc phía dưới của màn ảnh. Bóng nắng nhảy nhót và trong nháy mắt lại biến mất khác nào có một bàn tay mềm mại vô hình che khuất, vẫn rọi tia nắng vào chỗ cũ, Xê-ri-ô-gia hồi hộp tiến gần đến màn ảnh. Bất ngờ chú cảm thấy có người đứng sau lưng nên quay ngoắt lại.

Chú thấy một cô bé xanh xao có đuôi tóc tết mảnh dẻ. Cô bé cầm trong tay một chiếc lẵng phủ chiếc khăn màu xám.

Xê-ri-ô-gia ngạc nhiên há hốc mồm cố đoán ra làm thế nào mà cô bé này lại có thể ở sau lưng chú, nhưng cô bé đã trả lời trước bằng một câu nói khá lạ lùng:

— Ông tôi đã bắt mất bóng nắng của anh, - cô bé cúi đầu về phía

Xê-ri-ô-gia và nói một cách tin tưởng: - Ông cụ là người săn bóng nắng giỏi nhất nước.

Xê-ri-ô-gia lại càng ngạc nhiên không biết nói gì vì không biết từ đâu hiện ra một cụ già tóc bạc, tay cầm một chiếc vợt lớn. Ông cụ giữ một vật gì đó sáng loáng, lấp lánh ánh lửa vàng. Ánh lửa đó rất chói mắt, không sao nhìn vào được.

Xê-ri-ô-gia nheo mắt, lấy bàn tay che mắt ghé nhìn vật ông già săn được. Cô bé nói không sai: ông già mang theo những bóng nắng; ông tóm lấy chúng như tóm lấy một con vật sống do mặt trời sinh ra. Ông già hiền hậu nói:

— Cảm ơn cháu. Cháu đã đem may mắn đến cho người đi săn, mặc dù cháu đã bắt ta phải chạy chút ít. Nhưng ta phải đi về nhà đây. Cháu có thể đưa tiễn ta được không? Cháu sẽ được đến một thành phố mà từ trước đến nay chưa bao giờ cháu thấy.

Xê-ri-ô-gia gật đầu:

— Vâng, vâng... Cháu muốn đến thành phố của những người đi săn bóng nắng.

Họ đi ra theo một con đường thẳng tắp cắt ngang rừng.

Xê-ri-ô-gia quay đầu nghiêng ngó, ngạc nhiên ngắm nhìn cây, còn khu rừng mới thật kỳ lạ, vẫn những cây thông, cây bạch dương, cây tùng bình thường, nhưng thân chúng không tròn mà vuông cạnh như cái thước kẻ; cành mọc ở hai bên.

Ông già bảo:

— Không xa lắm đâu. Kia kìa, chỗ có ánh sáng ấy. Thành phố đấy.

Thật đúng thế. Con đường thẳng vượt qua khu rừng đã biến thành một dãy phố. Hai bên đường là những ngôi nhà bình thường mái hình tam giác, cửa sổ hình vuông, cửa ra vào hình chữ nhật. Người, xe qua lại tấp nập. Nhưng ngay từ những bước chân đầu tiên đến phố xá, Xê-ri-ô-gia đã thấy ngài ngại. Một số người đi đường chú chỉ thấy mặt trước và mặt sau, chỉ khi họ đi

sượt ngang qua chú, chú lại không nhận ra. Một số khác chú lại chỉ thấy cạnh sườn. Từ xa trông họ như một chiếc gậy mảnh dẻ, hay những dấu chấm.

Ông già gọi chú:

— Này cháu, hãy đi chơi phố với An-ca đi. Ta đi về nhà đây. Chúc cháu vui vẻ. Có thể cháu sẽ đem lại may mắn cho cháu gái ta đấy.

— Ta đi đi! - An-ca nói, tay lúc lắc cái giỏ, - Nhất định là anh sẽ vui vẻ chứ? Nhiều ngày rồi không có người mua đâu.

— Cô bán gì thế? - Xê-ri-ô-gia hỏi. - Bán cây xương bồ à?

An-ca lắc đầu:

— Không, không, chúng tôi không bán cây xương bồ. Trong giỏ này là những nụ cười.

— Những nụ cười à? - Xê-ri-ô-gia mỉm cười, tuy trong lòng hoàn toàn không vui vẻ gì cả.

— Nhìn này.

An-ca lật chiếc khăn phủ mặt giờ làm cho Xê-ri-ô-gia lóa mắt không sao chịu được. Cô bé nói tiếp:

— Đây là những nụ cười ông tôi làm bằng bóng nắng đấy. Tôi nghĩ rằng chắc anh đã đoán ra. Có điều ít người mua lắm.

Cô bé quay về phía những người đi đường kỳ lạ:

— Xin mời các vị mua nụ cười! Giá rất rẻ. Nụ cười bình thường, nụ cười đau khổ, nụ cười buồn phiền. Nụ cười đành cho trẻ em và người lớn. Các vị muốn mua loại nào? Mua đi! Mua đi!

Nhưng chẳng ai muốn mua nụ cười của mặt trời. Những người đi đường vung vẩy những chiếc cặp mỏng dính. Họ chẳng ngó ngàng gì đến An-ca và chiếc giỏ màu vàng của cô bé. Nét mặt họ chăm chú, bước đi chính xác, mắt hướng thẳng về phía trước. Ngay cả những con chó cũng chạy rất lặng lẽ, khác nào những chiếc bóng.

Xư-ra-e-xkin vụt nảy ra ý nghĩ: ở đây mọi cái đều phẳng.

Chú chăm chú nhìn phố xá. Đúng là một thành phố phẳng. Ô tô, nhà cửa, đèn hiệu, cây cối, dân cư, cả đến những con chó cũng đều phẳng như những chiếc bóng, những tấm bảng, những bức tường, như được cắt ra từ những mảnh bìa cứng và những mảnh giấy. Thậm chí cả cô bé An-ca đi cạnh chú cũng phẳng. Cô ta chỉ có một cái đuôi tóc. Thế mà trước đây chú không để ý thấy điều đó.



Kia là một anh chàng bụng to đang đi khệnh khạng. Chắc hẳn anh ta cho mình là to béo nhất. Nhưng thực ra nếu nhìn từ phía sau thì anh ta chỉ mảnh hơn một chiếc kim.

Xê-ri-ô-gia không nhịn nổi, phá lên cười anh chàng to béo. Bởi vì chú hình dung đến một chiếc ghế hẹp cho anh chàng ấy ngồi. Giường của anh ta chắc phải hẹp như một cái thước kẻ. Anh chàng này ăn những loại bánh mì như thế nào nhỉ? Có lẽ anh ta chén bánh mỏng như tờ giấy chứ không phải là bánh mì.

Chú bé cười chảy nước mắt. Chú không nhận ra rằng An-ca đang nghiêm nét mặt, những người đi đường đứng dừng lại hợp thành một đám. Những người phẳng đang nghiêm nghị nhìn chú bé cười. Họ buông những lời trách móc giận dữ.

— Một thằng bé láo xược làm sao! Tôi đang mải suy nghĩ bỗng nghe thấy tiếng nó cười khủng khiếp. Nó làm lẫn hết mọi tính toán của tôi.

— Đúng là những tiếng cười như vậy làm ảnh hưởng đến tư duy.

— Tôi vẫn bảo là cần phải có một trường học đặc biệt dậy vẽ kỹ thuật dành cho những đứa trẻ nghịch ngợm quá mức.

— Lại thêm cái con bé hay làm quẩn chân nữa. Ai cần đến những nụ cười ngớ ngẩn của nó chứ!

— Im lặng! - có người nào đó kêu lên sợ hãi, - những người lưu trữ định lý đang đi đến.

Đám đông lẳng lặng tản ra hai bên nhường lời cho ba nhân vật quan trọng.

Theo cách ăn vận của họ, có thể nhận ra ba hình vuông và một hình tam giác. Tuy vậy trông họ cũng giống nhau. Một người đầu vuông mắt sắc mặc chiếc áo bành tô giáo sư kiểu cổ. Người thứ hai thấp bé, đầu đội một chiếc mũ hình trụ, tay đút túi, ô cắp nách. Người cuối cùng đi qua đám đông giơ hai tay lên trời như trước một điều gì đó. Ba người lưu trữ định lý đang tiến đến gần

Xê-ri-ô-gia.

Thực ra mà nói, lúc ấy Xê-ri-ô-gia cũng thấy sợ. Trông những người lưu trữ định lý có vẻ nghiêm nghị lắm.

Ba người đứng trước chú bé im lặng ngắm nghía. Người mặc áo bành tô cất giọng the thé:

— Chúng tao được biết mày phá rối trật tự cổ truyền của nước tao. Này thằng bé lạ mặt, mày có biết đây là đất nước hai chiều không?

— Mày có biết, - người lưu trữ nói tiếp, - tổng bình phương bai cạnh góc vuông bằng cái gì không?

— Bằng bình phương đường huyền!... - chú bé nói lắp bắp.

Những người lưu trữ nhìn nhau.

— Nó không đến nỗi ngốc nghếch như mình tưởng, - người thấp bé đội mũ hình trụ to nhận xét.

Xê-ri-ô-gia liếc nhìn ba người lưu trữ, cố nhớ xem đã thấy những hình tam giác và hình vuông này ở đâu. À, tất nhiên là ở trên bảng nhà trường. Thầy Ta-ra-ta đã vẽ.

— Định lý Pi-ta-go, - chú nói luôn.

Người lưu trữ ngạc nhiên giơ tay lên:

— Chú cũng biết cái tên đó? Tôi báo cho chú biết là phải nhắc đến cái tên ấy một cách tôn kính hơn, vì mọi cái mà chú trông thấy quanh mình đều dựa trên cơ sở của cái phát minh bất tử ấy.

Điệu bộ của những người lưu trữ và giọng nói the thé của họ làm Xư-ra-e-xkin ngán ngẩm. Trong lúc người lưu trữ giơ tay lên đọc lời căn dặn thì nhà toán học của chúng ta nảy ra ý nghĩ đem lộn đầu ông ta xuống và cười khinh khích.

Những người lưu trữ nghiêm nghị hỏi:

— Chú thấy cái gì đáng buồn cười trong những lời nói đó?

Đám đông hét lên đe dọa. Không, không nên chế giễu họ.

Xư-ra-e-xkin nói:

— Xin các vị đừng để tâm. Mỗi khi nhớ đến chiếc quần dài của Pi-ta-go là tôi lại bật cười.

— Hãy nói rõ hơn nữa xem nào.

— Quần của Pi-ta-go có mọi chiều đều bằng nhau... như vậy là dễ nhớ định lý...

— Ờ, - ba người lưu trữ đồng thanh kêu lên thán phục. - Cách diễn đạt như vậy ngay cả chúng tôi cũng không biết.

Họ rút phấn ở trong túi ra và vẽ lên mặt đường nhựa. Không ai để ý đến Xê-ri-ô-gia nữa. Đám đông chăm chú theo dõi động tác của những người lưu trữ.

Xê-ri-ô-gia đến gần An-ca, huênh hoang:

— Mình ra bài tập cho họ đấy. Cô hãy tặng tôi một nụ cười đi.

Cô bé nhìn chú như nhìn một người có phép lạ. Cô thò tay vào giỏ lấy ra cho Xê-ri-ô-gia một nụ cười lấp lánh. Xê-ri-ô-gia cầm lấy nụ cười vẫy vẫy và nói:

— Cứ để cho họ suy nghĩ đến sáng. Đi về nhà chúng tôi đi, ở đó mọi cái đều khác hẳn. Chúng tôi chơi bóng, quả bóng tròn chứ không phẳng. Con mèo ở chỗ chúng tôi lông mượt mà, mềm mại. Còn chó, chó ở chỗ chúng tôi đâu có thế này. Cô mà trông thấy con chó bông nó cắn đuôi thì phải đến cười vỡ bụng. Tôi sẽ giới thiệu với cô anh em Điện Tử của tôi.

— Tôi rất muốn chơi bóng tròn, - An-ca thở dài. - Tôi rất muốn vuốt ve con mèo lông mượt, nhưng tôi không biết thế nào là tròn và thế nào là mượt. - An-ca khóc nức nở vì đau khổ. Cô lau những hạt nước mắt phẳng bằng nụ cười vàng rực.

Lúc đó, ba người lưu trữ đến chỗ chúng. Người thấp bé đội mũ trụ nghiêm giọng hỏi:

— Con người lạ lẫm kia, chú từ đâu đến đây?

Xê-ri-ô-gia suy nghĩ trong giây lát. Nói là ở đường Bồ Đề à? Họ

không hiểu. Thế là chú trả lời:

— Tôi từ trái đất đến đây.

— Tôi tin là chúng ta sẽ hiểu nhau, - người nọ nói tiếp.

— Trái đất của chú có giống Đất nước hai chiều không? Nó có to và phẳng như thế này không?

— Nó rất lớn, không phẳng mà tròn, - Xê-ri-ô-gia chân thành thú nhận, - Trái đất phẳng chỉ có ở trong truyện cổ tích thôi.

Đám đông sửng sốt thở dài:

— Chú nhầm rồi, chú bé ạ, - người lưu trữ giơ tay lên nói. - Liệu các chú có thể dẫn cho chúng tôi một cách giải độc đáo định lý vĩ đại khẳng định rằng trên trái đất của các bạn tổng các góc trong một tam giác không bằng một trăm tám mươi độ không?

Vấn đề này có làm cho nhà toán học của chúng ta lúng túng một chút. Chú biết rằng thông thường tổng các góc trong một tam giác là một trăm tám mươi độ. Nhưng ở trên trái đất thì sao? Chú đưa ra một trái cầu lớn và dựng trên đó một hình tam giác có đỉnh là Bắc Cực và đáy là xích đạo. Thử tính xem tổng các góc trong tam giác đó bằng bao nhiêu. Xê-ri-ô-gia nói:

— Các vị hãy tính đi. Đây là trái đất của chúng tôi.

Chú lôi trong túi ra một đồng xu.

— Tôi đã bảo rằng nó phẳng, - một người lưu trữ lên giọng thầy giáo nhận xét, khi trông thấy đồng xu.

— Đây chưa phải là trái đất, - chú bé nói trước. – Không lẽ các vị nghĩ rằng toàn thế giới chỉ xây dựng trên cơ sở một định lý hay sao?

Xư-ra-e-xkin ngồi xuống. Chú dựng đứng đồng xu và búng. Đồng xu quay tít tại chỗ làm thành một hình cầu lấp lánh.

— Chà, - An-ca kêu- lên. - Đẹp lắm!

— Một đứa bịp bợm, - đám đông kêu lên. - Cứ nhìn bốn phía mà xem, có giống nhau đâu.

— Đúng, đúng! Khi quay nó hoàn toàn khác hẳn, - những giọng nói giận dữ hòa theo.

— Nó muốn bịp chúng ta! Nhìn hình vẽ mà xem. Nó hình dung nhà lưu trữ định lý vĩ đại như chiếc quần dài có các chiều bằng nhau.

Bỗng xuất hiện một anh chàng nhanh nhẹn. Anh ta cúi gập người xuống nói nhỏ với ba người lưu trữ:

— Một kẻ gây rối loạn nguy hiểm!... Nó dụ con bé bán hàng kia theo bóng tròn và mèo mượt là những thứ không có trong thiên nhiên. Phải tống giam thằng này ngay.

— Tống giam! Tống giam! - Những người phẳng nói hùa vào.

— Chạy mau! - An-ca nói thầm vào tai Xê-ri-ô gia và nâng cao chiếc giỏ có những nụ cười. Một chùm tia mặt trời từ đó tỏa ra làm lóa mắt cả đám đông.

Xê-ri-ô-gia lao đầu chạy. Chú không còn phân biệt đường lối cứ chạy dọc theo đường phố, xô ngã cả những người phẳng. Thế rồi nó quay ngoặt đi, nhảy phốc qua những ngôi nhà phẳng. Những ngôi nhà đổ sụp kêu răng rắc, vướng cả vào quần áo chú bé. Sau lưng chú tiếng chân đuổi theo chạy rầm rập.

Đã đến rừng trông như một hàng thước kẻ dài. Cây rừng gẫy răng rắc đổ sập. Đây đâu phải là rừng, có lẽ là cỏ khô. Còn vài mét nữa thì thoát. Chú sẽ nhảy vào công viên thực sự có những người thực sự và có Điện Tử đang chờ.

Nhưng một người nào đó túm lấy chân Xê-ri-ô-gia làm chú ngã xoài. Chú nhắm mắt lại chờ xem sự việc gì sẽ xẩy ra. Lại có người kéo chân chú. Xéc-gây hé mắt và trông thấy Điện Tử. Chú sung sướng kêu lên:

— Ôi Điện Tử! Cậu đã cứu mình!

— Đừng có nói quá, - Điện Tử nói. - Mình được năm toán, bị nợ môn vẽ và được thưởng một vé xiếc.

Hai đứa đứng sau màn ảnh trên sân khấu. Xê-ri-ô-gia ngạc

nhiên, tay vân vê chiếc vé màu xanh lơ và không sao hiểu nổi sự việc gì đã xảy ra.

— Mình sẽ kể cho cậu nghe một chuyện, - chú nói, - nhưng trước tiên phải đi mua kẹo đã.

— Mua kẹo làm gì?

— Sao lại làm gì? Chúng ta đi xem xiếc mà lại.

Chúng mua kẹo ở cửa hàng và Điện Tử giữ tất cả. Xê-ri-ô-gia hỏi:

— Chúng mình sẽ ăn kẹo ở rạp xiếc chứ?

— Không, để dùng vào việc khác.

Điện Tử không nói gì thêm; nhưng Xê-ri-ô-gia cười hiểu ý. Chú hiểu rằng, sẽ có chuyện thú vị diễn ra trong rạp xiếc đây.

Nhưng chuyện gì sẽ xảy ra với Xê-ri-ô-gia do có người bạn khác thường này? Mới vắng nhau có vài giờ mà Điện Tử đã làm ồn cả trường học, làm cho Xpác-tác và thầy Ta-ra-ta phải kinh ngạc và được thưởng vé xem xiếc. Ngay cả đất nước của những người phẳng mà Xê-ri-ô-gia vừa kể với bạn mình bây giờ cũng chẳng còn gì lý thú. Xê-ri-ô-gia ngán ngẩm nói:

— Có lẽ khi cậu đang trả lời bài học ở trên lớp, thì ở đây mình đang nóng lòng chờ cậu; và mình cũng nghĩ về định lý Pi-ta-go. Thế là mình mơ thấy cái đất nước dớ dẩn ấy.

Nhưng Điện Tử lại suy nghĩ về câu chuyện đó hơi khác. Chú nghiêm nghị phán đoán và hoàn toàn không nghi ngờ gì về tính chân thực của sự việc diễn ra, làm cho Xê-ri-ô-gia tưởng như đúng là mình vừa mới đến nước của những người phẳng. Chú nhắc đến An-ca và ái ngại cho cô bé. Hai bạn đi dọc bờ sông ngắm nhìn dòng nước lấp lánh; những chiếc tàu thủy có cánh lướt trên mặt nước, những cánh buồm đen, vàng, trắng phấp phới như những cánh bướm sặc sỡ. Vậy mà ở đất nước của những người phẳng cuộc sống mới buồn chán làm sao: định lý Pi-ta-go, tổng các góc trong một tam giác, ngoài ra không còn gì nữa.

Điện Tử thì cho rằng Xê-ri-ô-gia gặp may; chú đã được quay về những thế kỷ xa xưa, khi tất cả chỉ phục tùng Ơ-clít. Và Xê-ri-ô-gia đã xử sự như một nhà bác học thực sự, khi đề ra cho những người lưu trữ một bài toán thông minh. Những người này đã quen với khái niệm là bất kỳ một tam giác phẳng nào cũng có tổng các góc bằng một trăm tám mươi độ, thế mà bỗng nhiên ta

lại bảo họ rằng hai trăm bảy mươi độ. Tam giác trên trái đất không phải thuộc hình học Ơ-clít, mà thuộc hình học không gian.

Nhà toán học của chúng ta cảm thấy mình là một anh hùng. Còn gì nữa, quả là chú đã ra cho những người lưu trữ một bài toán ra trò. Thế là họ không giải được.

Điện Tử bảo:

— Cần phải ra thêm cho họ một tam giác vũ trụ nữa.

— Ừ, - nhà toán học của chúng ta ậm ừ, - Hay đấy.

— Tất nhiên.

— Cậu kể nữa đi. Mình quên mất một ít, - Xư-ra-e-xkin nói láu lỉnh.

Điện Tử cầm lấy gậy vẽ ba ngôi sao lên cát.

— Đây là ba ngôi sao ở ba thiên hà khác nhau. Cậu hình dung ra chưa?

— Đây là ba đỉnh của tam giác vũ trụ chúng ta, - Điện Tử nói tiếp. - Giả thiết rằng các cạnh của nó là các tia sáng. Ta biết rằng trong chân không bao giờ tia sáng cũng đi thẳng. Nhưng vấn đề là khi đến gần các vì sao nó bị uốn cong.

— Ô cậu, tại sao lại thế?

— Theo định luật vật lý: mặt trời, các vì sao và các thiên thể khác uốn cong không gian bao quanh chúng. Bởi vậy tam giác của chúng ta hoàn toàn không phẳng. - Điện Tử nối ba vì sao trên hình vẽ của mình bằng những đường cong.

— Hiểu rồi, - Xư-ra-e-xkin khẽ nói, - hay thật. Như vậy thành ra thế này: nếu mình muốn bay từ một ngôi sao này đến một ngôi sao khác, mình không bay theo đường thẳng, mà bay theo đường cong.

— Em hoàn toàn đúng, - Điện Tử lên giọng thầy giáo. - Nhưng như thế vẫn chưa đủ. Cậu đừng quên rằng các vì sao luôn luôn chuyển động. Các thiên hà chạy xa trái đất với một tốc độ vô cùng

lớn. Đấy, hãy đo tổng số các góc trong một tam giác vũ trụ.

— Đúng, - Xư-ra-e-xkin khẳng định. - Hãy thử đo xem... Cậu có làm được không?

— Mình chịu, - Điện Tử thú nhận.- Các nhà thiên văn, vật lý, toán học nghiên cứu hình học vũ trụ. Đó là một khoa học phức tạp.

Xư-ra-e-xkin vỗ vào trán:

— Chúng mình ra công học Pi-ta-go và Ơ-clít ở nhà trường để làm gì, nếu như nội dung của hình học hoàn toàn khác! Tại sao lúc trước cậu lại im lặng? Cần phải nói với các thầy cô giáo chứ.

— Bây giờ thì cậu suy nghĩ hoàn toàn không như một nhà bác học chút nào, - Điện Tử làm cho Xê-ri-ô-gia cụt hứng. - Dù sao thì định lý Pi-ta-go vẫn cần cho những tính toán và thí nghiệm đơn giản. Còn hình học Ơ-clít là một bộ môn hình học đơn giản trong thế giới của chúng ta, ai cũng cần phải biết.

Xư-ra-e-xkin nói:

— Mình lại nghĩ rằng, mình may mắn không sinh ra vào thời cổ xưa. Nếu không mình lại phải ngồi vào bàn học mà lẩm nhẩm khấn khứa như những người phẳng đó: "Ôi! Pi-ta-go vĩ đại, người đã mở mang trí tuệ cho tôi..." Không, đồng chí Pi-ta-go ạ, tôi chẳng phải là một kẻ ngu ngốc. Khi nào tôi trở thành một nhà toán học, một nhà thiên văn hay một nhà du hành vũ trụ, tôi sẽ chọn cho mình một hành trình đặc biệt: tam giác vuông. Và tổng bình phương các cạnh sẽ không bằng tổng bình phương đường huyền...

Lát sau Xê-ri-ô-gia chán không muốn nói chuyện đến môn hình học nữa. Chú liền dẫn bạn đến một góc hẻo lánh của công viên. Nơi đây lúc nào cũng diễn ra trò đổi chác đồ vật của bọn con trai.

Còn ba tiếng đồng hồ nữa mới đến giờ xem xiếc, Xê-ri-ô-gia bèn nghĩ cách làm vui lòng Điện Tử. Chú đi đến gần một bụi cây lấy ra mọi thứ ở trong túi trao cho Điện Tử đem đi đổi. Đó là một gói tem về vũ trụ; một chục chiếc huy hiệu; một chiếc đèn pin hỏng

nhỏ bằng chiếc bút chì; hai đồng tiền cổ xưa cũ đến mức không biết là của nước nào một số chi tiết máy thu thanh v.v...

Điện Tử nhìn đống đồ vật đó và hỏi:

— Sao tớ lại phải đổi?

Xê-ri-ô-gia giải thích:

— Đó là một trò chơi. Cậu sẽ thấy rất thú vị.

Chú giúp bạn bỏ đồ vật vào các túi và đứng chờ ở bụi cây. Chú ranh mãnh nghĩ rằng, như vậy sẽ không phải xuất hiện giữa đám bạn bè. Xê-ri-ô-gia tưởng tượng rằng, giờ đây Điện Tử đang ngồi xuống ghế dài đổi chác lấy các thứ gì hay hay. Trò chơi này thật tuyệt diệu và thật cần thiết trong cuộc sống. Giả dụ bạn chán chiếc đèn pin màu vàng làm chói mắt đến mức không muốn nhìn đến nó nữa, xin mời bạn hãy đến công viên, đến chỗ bụi cây hoa tử đinh hương này mà đổi lấy chiếc chuông xe đạp, hay mấy quân cờ hoặc thứ gì đó tùy ý muốn. Trò chơi này hẳn là đã có từ thời xưa, nhưng chừng nào quần áo bọn con trai còn túi, thì nó vẫn còn tồn tại...

Thoáng cái Điện Tử đã quay lại.

— Thế nào? - Xư-ra-e-xkin vội vàng hỏi.

— Xong rồi. Đổi hết. Tớ mang được các thứ khác về đây, - anh chàng đổi chác nói có vẻ không hài lòng.

Đến khi anh ta bỏ tất cả các thứ mới đổi được ở trong túi ra, Xê-ri-ô-gia thậm chí tái cả mặt. Chú thấy một chiếc lọ đựng thuốc trống rỗng, một đoạn phim ảnh dùng rồi, mấy con tem loại thường, một chiếc ví bằng giấy, một vỏ bao diêm, một con búp bê sứt mũi, hỏng mắt, ngòi bút thường, đinh ốc, cuối cùng là chiếc đầu mẩu bút chì. Chiếc đầu mẩu bút chì tội nghiệp giáng cho Xư-ra-e-xkin một đòn cuối cùng làm chú phải đau khổ nhìn người bạn chỉ trong có mấy phút làm tiêu ma cơ nghiệp của chú.

Điện Tử hờ hững nói:

— Đổi được đủ từng ấy thứ như của cậu đưa rồi còn gì.

— Phải… - Xê-ri-ô-gia kéo dài giọng không biết ta nên cười hay nên khóc, nên vứt các thứ vớ vẩn này đi hay là nhặt vậy.

Chú bất ngờ quyết định. Chú nhặt tất cả các thứ đó lên và bảo Điện Tử:

— Cậu chờ tớ ở đây nhé!

— Cậu cũng đem đi đổi à? - anh chàng vừa mới đi đổi chác hỏi. Anh ta không hề biết gì về sự bất tài của mình.

— Cậu thấy đấy, những thứ này tớ không thích lắm. Tớ về ngay bây giờ đây…

Bọn trẻ ở chỗ đổi chác trông thấy Xư-ra-e-xkin đến liền đề phòng. Xéc-gây còn kịp thấy anh chàng tóc hung vội giấu chiếc đèn pin. Chả để ý đến ai, nhân vật của chúng ta liền bày lên mặt ghế trống tất cả các thứ của mình và nói to:

— Ai muốn đổi không, mau lại đây!

Đáp lại chú là một trận cười rộ.

Xư-ra-e-xkin bật cười: “Không sao. Bây giờ chúng mày sẽ được khóc vì xúc động”.

Bọn trẻ hét lên bảo chú:

— Cậu không muốn đổi nữa à!… Đừng hòng! Đổi là đổi; làm gì có chuyện trả lại!…

— Đổi chiếc bao diêm bình thường lấy chiếc đèn pin đây - Xư-ra-e-xkin thản nhiên nói. - Đây là một bao diêm bình thường, nhưng xin biểu diễn tặng lại một trò ảo thuật bằng diêm!

Anh chàng tóc hung, chủ của chiếc đèn bĩu môi nói khinh bỉ:

— Thế tức là không bình thường rồi! Làm như chúng tớ không bao giờ trông thấy que diêm ấy!

Bọn trẻ lại cười ồ. Xê-ri-ô-gia rút chiếc mùi xoa trong túi ra vẫy vẫy và hỏi hống hách:

— Đưa diêm đây.

Mọi người đưa diêm cho chú.

— Toàn bộ trò ảo thuật như thế này, - Xư-ra-e-xkin bắt đầu giải thích, - gói que diêm, vào khăn mùi soa. - Chú gói que diêm vào khăn và quay sang phía anh chàng tóc hung: - Sờ xem. Có thấy gì không? Bây giờ bẻ đi!

Nghe rõ tiếng que diêm gãy, vậy mà khi nhà ảo thuật mở chiếc khăn ra thì lại thấy một que diêm nguyên lành rơi trên mặt đất. Anh chàng tóc hung là người nhặt được que diêm đó trước tiên. Anh ta huơ huơ que diêm, đưa lại gần mắt xem và ngửi. Que diêm kỳ diệu được chuyền tay mọi người.

Anh chàng tóc hung lẳng lặng đưa chiếc đèn pin và đón lấy bao diêm. Anh ta đề nghị:

— Cậu bày cách chơi đi!

— Sau hẵng hay. - Xê-ri-ô-gia phẩy tay. - Bây giờ tớ đang bận. - Chú lại cầm lên một vật khác. Đó là con búp bê sứt mũi. - Cô gái đẹp này sẽ được đổi đi kèm theo một câu chuyện bí mật. Về việc con voi chết thế nào và tại sao không tìm được xác nó.

Tuy câu chuyện không lấy gì làm lạ lùng lắm, chỉ ít phút sau là mọi người được biết hết rằng con voi khi đã cảm thấy mình sợ chết, nó liền đi ra sông lao đầu xuống nước, nhưng việc đổi chác hú họa cũng được tiến hành rất thuận lợi... Cuối cùng, nhờ sự ranh mãnh, óc tưởng tượng và trí nhớ, Xê-ri-ô-gia đã lấy lại được hầu hết các của quí, chỉ trừ mấy đồng tiền cũ, vì người đổi chúng liền bỏ đi khi vừa được Điện Tử đổi cho xong. Nhưng người đó cũng chả đoán được đó là tiền của nước nào.

— Này thế trò ảo thuật với que diêm thế nào? - anh chàng tóc hung nhắc Xư-ra-e-xkin, khi thấy chú đang bỏ các thứ đồ vật của mình vào túi.

— Ta đi lại góc kia, - Xéc-gây nói. - Đây là bí mật của nghề nghiệp.

Anh chàng tóc hung tin tưởng đi theo Xư-ra-e-xkin. Đến bụi cây Xéc-gây dừng lại, ghé vào tai anh ta:

— Đồ ngốc! Tớ bỏ vào đó hai que diêm. Hiểu chưa? Xin chào nhé!

Chú liền chạy đến với Điện Tử. Tội gì chú phải bảo là que diêm thứ hai được giấu vào góc chiếc khăn tay. Tội gì chú phải lộ ra bí mật nghề nghiệp.

Điện Tử khi vừa trông thấy những đồ vật đã đổi đi lúc nãy thì không sao hiểu được đổi chác để làm gì. Và trong khi Xê-ri-ô-gia giải thích bằng cách so sánh giá trị của từng vật cho Điện Tử nghe, thì hai đứa thong thả đi đến rạp xiếc, là nơi đáng lẽ nó phải đến mua thêm một vé từ trước. Đến lúc đó bỗng nhiên chú trông thấy chiếc áo màu xanh lơ quen thuộc.

Vì bất ngờ Xê-ri-ô-gia đứng sững lại, chút nữa thì ngã.

— Cậu làm sao thế? - Điện Tử hỏi.

Xê-ri-ô-gia im lặng không trả lời. Đúng là cái cô bé đã hát về những quả bóng bay, đã cười những trò ảo thuật của Điện Tử. Vậy mà bây giờ cô ta đi qua một cách thản nhiên chẳng thèm ngó ngàng gì đến người quen cũ.

Lúc đầu Xê-ri-ô-gia định hành động như mọi đứa trẻ khác: lén chạy lên trước rồi đi ngược trở lại, chào hỏi và bắt chuyện. Nhưng phút sau chú quyết định lại: không, tốt hơn là để Điện Tử làm quen. Cô bé xanh lơ ấy chả cười và vỗ tay hoan hô cậu ấy là gì... Xê-ri-ô-gia giải thích ngắn gọn cho bạn hiểu: Điện Tử phải đến làm quen với cô bé và hỏi cho được tên gọi và địa chỉ của cô ta. Chú đe trước:

— Có điều cậu phải nhớ cậu là Xéc-gây Xư-ra-e-xkin đấy. Cậu phải nhớ lời thề: nếu lộ bí mật sẽ bị gãy nát.

Điện Tử ngoan ngoãn nhắc lại lời thề và bắt đầu hành động.

Thật là lạ lùng làm sao, Điện Tử lại dùng chính cái cách mà Xê-ri-ô-gia cho là không nên làm: nó đi vượt người lạ rồi quay ngoắt lại cản đường và tấn công ngay.

— Chào cô! Chúng ta làm quen với nhau nào!

— Chào anh! - cô bé áo xanh ngạc nhiên nhìn Điện Tử. - Hình

như chúng ta đã biết nhau rồi thì phải. Chính anh đã biểu diễn trò ảo thuật.

— Vâng, chính tôi. Thế tên cô là gì?

Xư-ra-e-xkin đã nấp đằng sau từ lâu. Chú ngạc nhiên lắc đầu: cái cậu Điện Tử này bạo quá chừng; hành động đúng như nhiệm vụ đã được giao.

— Cần gì phải biết tên, - cô gái cúi đầu sang bên.

— Cần chứ.

— Tên tôi là Mai-a Xvét-lô-va! Thế còn tên anh?

— Tôi là Xéc-gây Xư-ra-e-xkin.

— Thế sao trên mùi soa lại ghi là Điện Tử?

Xê-ri-ô-gia lạnh toát người; liệu Điện Tử có lỡ miệng không? Nhưng Điện Tử đã suy nghĩ và tìm ra lối thoát.

— Đấy là biệt hiệu của tôi. Thế cô ở đâu!

Nét mặt cô bé nghiêm lại. Nhà ảo thuật hỏi những câu thật lạ lùng.

— Sao anh tò mò thế! Tốt nhất anh hãy cho tôi biết: anh đã trả hết những đồ vật đã nuốt của mọi người chưa?... Cái đó là do khéo diễn trò hay nuốt thực?

Điện Tử khàn khàn giọng trả lời:

— Giải thích cho cô điều này thì dài lắm. Tôi đang vội đi xem xiếc. Địa chỉ của cô thế nào nhỉ? Tôi ưa những điều nói chính xác.

— Được thôi, - Mai-a nhún vai. Cái anh Xư-ra-e-xkin này đúng như cô ta đã hình dung, - Phố Các nhà địa chất, nhà số ba, phòng số mười lăm. Vào theo cửa số bốn, tầng năm, thang máy có làm việc đấy. Còn hỏi gì nữa không?

— Không, - Điện Tử trả lời.

— Chào anh.

— Chào cô...

Xê-ri-ô-gia hoài công nấp phía sau lưng Mai-a, cố ra hiệu cho Điện Tử tiếp tục trò chuyện. Nhưng Điện Tử không hiểu, cứ đứng ngây như phỗng. Trong khi đó cô bé áo xanh lại thấy thoải mái vì đã ngắt chuyện được với một anh chàng cứ bám dai như đỉa. Cô ta rảo bước, thậm chí không ngoảnh cổ lại.

Xê-ri-ô-gia lơ đãng nhìn theo hút tà áo xanh lơ và không hiểu sao, nó cảm thấy bất hạnh. Lần cuối cùng tà áo xanh lơ lại thấp thoáng hiện ra rồi mất hút trong đám đông. Mai-a Xvét-lô-va phố Các nhà địa chất. Giờ đây chú đã có địa chỉ của cô bé. Vậy mà cứ cảm thấy như không. Ngay cả thái độ của Mai-a đối với chú thế nào, chú cũng không hiểu...

Điện Tử thật là kỳ. Cứ như một người gỗ ấy thôi. Chẳng cười, chẳng đùa, chẳng chuyện trò gì. Con gái bao giờ chả hay thích nói chuyện. Điện Tử kỳ thật đấy, nói năng thì đúng đấy, nhưng rất là ngờ nghệch. Cậu ta là bạn tốt đấy, nhưng đúng là có cái mình chưa hiểu...

— Nào đi xem xiếc, - Xê-ri-ô-gia thở dài bảo Điện Tử.

Mã[11] của con hà mã

Những ánh chớp đuổi nhau trên vòm rạp xiếc màu bạc. Chữ XIẾC sáng rực rỡ. Những con ngựa ghép bằng các bóng điện màu đỏ cứ giậm chân vẻ sốt ruột. Những cánh cửa mở rộng chan hòa ánh sáng điện đang ra sức nuốt những dòng người. Vậy mà đám đông trên sân vẫn không giảm bớt: người thì đợi bạn bè, người kiếm mua vé thừa, có người chỉ đứng ngắm ánh điện.

Hai chú bạn vẫn chưa kiếm được tấm vé thứ hai. Điện Tử đã khuất sau khung cửa từ lâu, vậy mà Xê-ri-ô-gia vẫn còn đứng nguyên tại chỗ. Đám đông tản mát dần. Khúc nhạc vui nhộn vang lên, một không khí lạnh lẽo vắng vẻ bao trùm lên khoảnh sân. Vậy mà Xê-ri-ô-gia vẫn còn đứng nhìn ánh điện. Tất nhiên sẽ chẳng có một anh hề mặc vàng, hay một kỵ sĩ cưỡi ngựa trắng nào từ trong rạp xiếc chạy ra đưa cho chiếc vé thừa. Điều đó thì chú hiểu. Nhưng chú sẽ đợi đến khi kết thúc buổi biểu diễn, trong dòng người ồn ào chen lấn nhau ra đường chú sẽ thấy Điện Tử xuất hiện trên thềm. Hai đứa sẽ cùng nhau đi về nhà.

Chú trầm ngâm suy nghĩ, không nhận ra rằng chỉ còn lại có mình ở đây. À, cũng còn người phục vụ đang loẹt quẹt chiếc chổi quét giấy vụn và những âm thanh ngẫu nhiên lọt khỏi rạp xiếc bay ra đường phố. Xê-ri-ô-gia lan man suy nghĩ về những con hổ vằn, những con hươu cao cổ có đốm sao và con voi dùng vòi xoay kim đồng hồ.

Có người chạm tay lên vai chú.

— Thế nào, muốn xem xiếc hả?

Xê-ri-ô-gia trông thấy một người cao lớn đội mũ, mặc áo khoác. Người đó có hàng lông mày chổi xể, cặp mắt nhìn chăm chú. Xê-ri-ô-gia không nói gì. Chú chỉ nhún vai nghĩ rằng hoàn cảnh của mình bây giờ là tuyệt vọng.

— Vào đi! - người lạ mặt nháy mắt.

Cả hai đi vào. Người đó mở cửa kính cho Xê-ri-ô-gia đi trước.

— Xin chào ông An-tôn Côn-xtan-chi-nô-vích, - người gác cửa đứng dậy chào.

— Xin chào bác Mát-vây-ích! - người đỡ đầu Xê-ri-ô-gia đáp lại. - Chú bé này theo tôi.

Họ bước lên cầu thang cuốn hẹp, đi ra hành lang. An-tôn Côn-xtan-chi-nô-vích vừa đi vừa nói chuyện với một bà nào đó:

— Bà Ma-sa, xếp cho chú ấy một chỗ. - ông hỏi Xê-ri-ô-gia:

— Tên chú là gì nhỉ? Xê-ri-ô-gia hả? Nào, chào chú Xê-ri-ô-gia! Xem đi và vui lên!

— Cảm ơn bác. - chú bé gặp may đỏ mặt lên bối rối đáp.

— Đi lên trên kia, - bà Ma-sa bảo. - ở hàng cuối còn chỗ đấy.

Xê-ri-ô-gia chạy như bay lên trên. Làn sóng âm thanh dội vào ngực chú. Chú không nhớ rằng mình đã ngồi xuống ghế như thế nào nữa. Hiện giờ chú đang ngồi trước sân khấu tràn ngập ánh sáng; trên đó những quả cầu, những chiếc đĩa và những chiếc vòng đang bay lượn trên đầu người nghệ sĩ tung hứng trông như những con bướm. Chú tưởng như chính mình đương khéo léo tung lên, ném ra, thu lại, như chính mình đang quay tròn luôn luôn theo dõi để không có vật nào bị rơi.

Đèn chiếu bừng sáng. Sân khấu như mở ra và rộng hơn. Chiếc tên lửa chuyển động trong luồng ánh sáng đan nhau lơ lửng trên đầu. Những vận động viên thể dục đang đứng trên tên lửa. Họ đứng yên như tượng gắn chặt vào tên lửa; tay giơ ra phía trước. Chiếc tên lửa lên cao dần, âm nhạc dồn dập hơn... Kìa một vận động viên chúc ngược đầu xuống đất, người bạn cùng biểu diễn với anh ta khéo léo trườn khỏi tên lửa và chỉ trong nháy mắt đã túm được tay anh ta. Tay nắm tay, họ quay lộn dưới vòm rạp. Họ uốn cong người vào rồi lại duỗi ra như lò xo. Bóng của họ lướt nhẹ nhàng trên tường, gây nên một không khí lúc thì im lặng căng thẳng, lúc lại thở phào nhẹ nhõm, lúc thì tràn ngập tiếng vỗ tay.

Xen giữa các tiết mục là anh hề làm trò. Xê-ri-ô-gia đưa mắt tìm Điện Tử. Không hiểu sao không thấy Điện Tử ở hàng ghế thứ

mười. Ở hàng ghế thứ mười một và thứ chín... cũng không thấy. Chú trông thấy người chơi vĩ cầm đang giở trang sách nhạc, trông thấy nhạc trưởng đang sửa lại chiếc nơ, những người thổi kèn đang cười anh hề, nhưng không thấy Điện Tử ngồi ở đâu cả.

— Tiết mục đặc biệt, “Những giấc mơ kỳ diệu”, - người giới thiệu chương trình lớn tiếng nói. - Nhóm các động vật các loại!!! Người dạy thú: An-tôn An-tô-nốp!

Một bài hành khúc vui nhộn vang lên. Một anh chàng kỳ quặc, mũi dài, cưỡi một chiếc xe đạp thấp tịt đi ra. Anh ta ra sức dận vào bàn đạp, nom đến buồn cười. Xê-ri-ô-gia cũng chỉ đưa mắt nhìn. Chú còn phải quay ngang quay dọc tìm trên các hàng ghế, tranh thủ lúc đèn còn bật sáng.

Bỗng một luồng ánh sáng màu xanh lá cây lướt quanh sân khấu, Xê-ri-ô-gia vươn cổ lên nhìn. Chú trông thấy một con sư tử biển đang chạy vòng quanh trên bệ chắn. Con sư tử biển mình đen bóng lộn. Nó mềm mại uốn éo hết bên nọ sang bên kia, vỗ vỗ hai bàn chân trước, mũ đội một chiếc đèn xanh. Nó đội khéo nên không đánh rơi.

Con sư tử biển nhảy từ trên bệ chắn xuống, hất chiếc đèn vào tay người phục vụ, hích vào sườn anh chàng kỳ quặc mũi dài. Anh chàng này đang nằm trên đống mùn cưa. Ánh sáng bừng lên. Anh chàng kỳ quặc nhỏm dậy. Trên sân khấu là những bông tuyết, những tảng băng và một con vật màu đen tuyệt đẹp. Anh chàng kỳ quặc ngồi lên đống tuyết, nhưng đống tuyết lại cựa quậy. Anh ta hoảng quá đứng bật dậy: hóa ra đây không phải là tuyết mà là một con gấu trắng. Anh ta lại thử những đống tuyết khác. Thật là thú vị, dưới những đống tuyết đó là hai con gấu nữa, một con màu nâu, một con màu trắng. Con gấu nâu trèo ngay lên xe đạp đi dọc theo bệ chắn. Hai con gấu trắng kia thân ái ôm hôn nhau, nhào lộn và quay quay những quả cầu.

Sau đó hai con gấu trắng trồng cây chuối trên hai chân trước, con gấu nâu đi xe đạp, người và sư tử biển thì tung cầu. Bỗng nhiên từ trong đám khán giả vang lên những tiếng kêu khìn khịt.

Có khán giả quay lại xem ai, còn con gấu nâu thì dừng ngay xe lại.

Tiếng khìn khịt lặp lại. Con gấu nâu im lặng lắng nghe rồi đi bằng hai chân sau vụng về trèo qua bệ chắn. Người dạy thú vội túm lấy vòng cổ con vật. Nhưng con gấu giằng ra trèo lên các bậc ghế làm cho người xem hoảng sợ. Người dạy thú đi theo lớn tiếng nói.

— Tơ-rô-phim! Chú muốn gì? Ai gọi chú đấy? Đừng để ý...



... và đứng im trước mặt một chú bé...

Xéc-gây lặng người đi: chẳng lẽ Điện Tử gọi chú gấu?

Tơ-rô-phim nặng nề trèo lên đến hàng ghế thứ mười và đứng im trước mặt một chú bé ngồi ngoài cùng. Chú bé đứng dậy.

— Điện Tử! - suýt nữa Xê-ri-ô-gia kêu lên. Chú rất mừng vì ở chỗ chú ngồi nhìn thấy Điện Tử rất rõ. Chú bỗng chột dạ: nhỡ có giáo sư, hay người cảnh sát đang tìm Điện Tử ngồi trong rạp thì sao? Nhưng mối lo sợ của chú biến mất ngay vì những sự việc diễn ra ở hàng ghế thứ mười tiến triển rất nhanh.

Người dạy thứ lúc đầu hốt hoảng nay đã bình tĩnh lại. Anh ta mừng rỡ nói to lên khắp rạp:

— A, anh bạn nhỏ Xê-ri-ô-gia quen thuộc của tôi. Sao chú lại ngắt giữa tiết mục thế hả Xê-ri-ô-gia?

— Em có ngắt đâu, - Điện Tử đáp. - Em muốn làm quen với Tơ-rô-phim.

Thoáng có tiếng cười nhẹ ở trên các hàng ghế.

— Thôi được, em làm quen, - anh chàng kỳ quặc mũi dài cho phép. - Hãy làm quen với nhau đi!

Điện Tử phát ra âm thanh khụt khịt là lạ, Tô-rô-phim đứng thẳng lên chìa chân trước ra cho Điện Tử. Điện Tử bắt cả hai chân con gấu nói nhỏ vào tai nó và đút kẹo vào mồm nó.

Khán giả vỗ tay vang dậy.

— Khá lắm, - người dạy thú bảo chú bé và dắt gấu đi theo mình. Lần này Tơ-rô-phim không cưỡng lại.

Con sư tử biển vội vã đến gần Điện Tử. Nó vỗ vỗ hai bàn chân trước, vừa đi vừa dùng thân hình mềm mại của mình lấy thăng bằng, bởi vì nó còn đang phải giữ một quả cầu lớn ở trên mũi. Những người ngồi gần chú bé quả quyết rằng chú ta không phát ra một dấu hiệu gì để gọi sư tử. Chú không sùy sùy, mà chỉ im lặng. Có lẽ con vật đã quen chú bé, thích đến gần chú bé.

Nhưng người dạy thú thì bối rối. Anh ta không còn biết là mình nghĩ gì nữa. Anh bỗng thoáng nghĩ: không lẽ chú bé lạ lùng này đã gọi con sư tử biển bằng một dấu hiệu không nghe thấy, bằng sóng siêu âm chăng? Nhưng liền đó anh ta lại cho đó là không phải, vì trong các sóng siêu âm con người chỉ có khả năng phát ra tiếng "Ki-sơ - Ki-sơ.".

Con sư tử biển dừng lại. Nó dướn cổ, tung bóng cho Điện Tử. Điện Tử khéo léo đỡ lấy rồi ném trả cho con vật, xong vỗ vỗ vào lòng bàn tay. Cả hai chuyền bóng cho đến khi vang lên tiếng vỗ tay rào rào. "Anh chàng" tung hứng màu đen tuyền nằm ngửa ra bệ vỗ vỗ hai bàn chân. Sau đó nó dùng mũi vờn quả bóng và quay về với người dạy thú.

Buổi biểu diễn tiếp tục, nhưng Xê-ri-ô-gia không biết nên nhìn đi đâu. Chú vẫy tay ra hiệu cho bạn và liếc nhìn lên sân khấu. Trên đó trong phút chốc, mọi việc lại biến đổi. Những cây trổ hoa, những thảm cỏ xanh, những tảng đá đỏ quệch, những hồ nước xanh sẫm... Những con giang cao cẳng đang lò dò từng bước, những con khỉ mặc quần cộc đang đùa giỡn, một con hươu có sừng đang gặm cỏ.

Anh chàng kỳ quặc An-tôn An-tô-nốp lại lăn ra ngủ. Con giang bước qua mình anh ta, gõ gõ mỏ nhọn vào người anh ta. Những con khỉ tháo giày, lôi ở trong túi anh ta ra một chiếc kèn, lôi cả chiếc mũ lông anh ta đang gối đầu. Con hươu say sưa nhá chiếc ca-vát.

An-tôn An-tô-nốp chồm dậy, giằng lấy các đồ vật của mình. Mấy con khỉ ôm giày, mũ nhẩy lên lưng con hươu, túm chặt lấy sừng nó... Con hươu chạy vòng quanh. An-tôn An-tô-nốp vấp cả vào đá, cuống cuồng nhảy qua hố không sao đuổi kịp bọn kẻ cắp. Mấy con cá sấu ở dưới hồ bò lên. Hai "tảng đá" rùng mình đứng dậy. Thì ra đó là hai con hà mã - một còn màu xám, một con màu hồng nhạt - đứng dậy cản đường. Chúng ngoác những cái hàm đỏ lòm như hang sâu có những chiếc nanh nhọn như muốn bảo: xin mời anh bạn dũng cảm xông vào đây.

Và tất nhiên không ai khác ngoài chú bé ngồi ở hàng ghế thứ mười đã giúp anh chàng kỳ quặc An-tô-nốp tội nghiệp. Một tiếng gọi đột ngột vang lên. Những con khỉ vội vã tuột xuống khỏi lưng con hươu, leo lên chỗ ngồi của khán giả. Con hà mã thì kinh ngạc khép hàm lại. Những con khỉ ngồi trên các bậc ghế bĩu môi ra chiều thất vọng. Chúng kêu lắp bắp trong miệng.

Điện Tử cũng kêu lên đáp lại và kết thúc cái câu nói khó hiểu này bằng một tiếng kêu ngắn gọn.

Những tên kẻ cắp vội ném trả những của ăn cắp và hốt hoảng chạy lên sân khấu. Xê-ri-ô-gia phá lên cười, chỉ tí nữa là ngã khỏi ghế ngồi. Lúc đó Điện Tử bảo An-tôn An-tô-nốp:

— Đồ vật của anh đấy, - rồi chú nói với những người ngồi trước mặt. - Chuyển giúp hộ cho anh ấy.

Rạp xiếc ồn lên. Tiếng vỗ tay vang lên như sấm.

Từ phía trên cao vang lên một giọng nói trẻ con lanh lảnh: “Hoan hô! Hoan hô người dạy thú giỏi nhất thế giới!”.

Đợi cho tiếng ồn ào lắng xuống, An-tô-nốp cúi xuống hỏi:

— Xê-ri-ô-gia, chú là phù thủy à? Chú biết tiếng thú vật à?

— Không. Cháu không phải là phù thủy. Cháu chỉ tìm hiểu tín hiệu của các động vật và phiên mã của chúng thôi. - Điện Tử trả lời trọng lúc mọi người chăm chú nghe.

— Chú hãy gọi con hà mã xem nào? - một khán giả đề nghị.

— Cháu không biết mã của nó, - chú bé thú nhận.

Không hiểu sao tất cả cười ồ lên còn An-tôn An-tô-nốp lại tiếp tục biểu diễn. Anh ta nói to lên:

— Tôi xin thử điều khiển nó vậy!

Anh ta cởi bỏ bộ quần áo hề, giật chiếc mũi giả dài ngoẵng ra và chỉ mặc một bộ quần áo nịt lóng lánh. Trông anh ta cao lớn, nở nang, lanh lẹn. Dàn nhạc cất lên. Con hươu chạy vòng quanh, nhảy qua cả người những con hà mã. Con giang nhảy quay

cuồng. Những con khỉ nhảy lên đu. Những con cá sấu mõm đeo rọ. Những con hà mã đi đều theo tiếng đàn nhạc, chân bước cao, cặp mắt ti hí dưới trán cứ nghiêng nghiêng ngó ngó. Thế rồi An-tôn An-tô-nốp cho những con vật này ăn bằng chiếc đĩa to tướng. Anh ta mạnh dạn nhìn hẳn vào cái hàm mở rộng hoác của con vật, sau đó còn nhào lộn trên lưng chúng; trong khi đó những con vật khổng lồ này đang chạy.

Dưới nhịp kèn đồng rộn rã những con hươu, khỉ, giang chạy khỏi sân khấu; con hà mã màu hồng thì có vẻ sợ sệt. Còn con hà mã màu xám thì hình như không muốn bước. Nó tiến đến gần bệ chắn há mõm, ngậm mõm như ngáp.

— Pê-chi-a buồn ngủ, - người dạy thú giải thích và giục giã con hà mã, - Đừng làm mất thì giờ khán giả Pê-chi-a, mọi người mệt rồi. Đi thôi!

— Cứ để nó ngủ, - Điện Tử từ chỗ ngồi lên tiếng đề nghị.

Nhưng con hà mã chẳng chịu nằm, mà cũng chẳng chịu đi. Mặc cho chú dỗ dành, nó cứ ngáp hoài.

Lúc đó Điện Tử đứng dậy và đi lên. Chú mạnh dạn tiến đến gần cái thân hình màu xám khổng lồ, cúi xuống lượm một cái roi con dưới sàn.

— Pê-chi-a sẽ ngủ say đây, - Điện Tử nói và không để ai trông thấy, chú đập cái roi vào bụng con vật. Pê-chi-a ngoan ngoãn nằm xuống.

An-tôn An-tô-nốp nói nhỏ với Điện Tử:

— Chú được xem rồi hả? Láu cá thật!...

Điện Tử vỗ vỗ vào cạnh sườn con hà mã. Con vật liền đứng dây.

Điện Tử ra lệnh:

— Bây giờ thì chào đi!

Lại một lần nữa chỉ mình người dạy thú nhận thấy chiếc roi nhỏ cào cào vào cái tai dựng đứng của con vật. Trong lúc trình diễn

chính An-tô-nốp cũng làm như vậy.

Pê-chi-a gật gật đầu và đi giật lùi. An-tôn An-tô-nốp nhảy lên lưng nó và vẫy tay chào; vừa chào vừa khuất sau cánh gà.

Người xem không chịu giải tán. Họ đòi các nghệ sĩ ra mắt lần nữa. Dàn nhạc vang lên. Người giới thiệu chương trình trịnh trọng đưa tay về phía sau cánh gà.

Màn hé mở, hai chiếc đầu ló ra. Con hà mã thản nhiên, An-tôn An-tô-nốp hồ hởi gửi khán giả những chiếc hôn gió. Tuy thế cặp mắt của anh ta thì đăm đăm tìm kiếm; anh ta tìm chú bé quen thuộc. Trước hàng ghế, các lối ra vào nhưng không sao tìm thấy.

Hai đứa ở rạp xiếc ra về thì đã muộn. Xê-ri-ô-gia biết trước rằng bây giờ về nhà sẽ bị mắng, nhưng không nghĩ ra được cách nào tránh khỏi sự rầy la. Tuy chẳng ai làm gì chú đâu, nhưng thế nào cũng phải nghe một bài giáo huấn. Nào là con cái người ta thì ngoan và các ông bố bà mẹ của những đứa trẻ ngoan mới sung sướng làm sao. Mười giờ tối là tất cả trẻ con đã đi ngủ, làm gì còn đứa trẻ nào lang thang đêm hôm khuya khoắt ở ngoài đường để bố mẹ phải lo lắng... Tóm lại, chú sẽ được nghe không ngớt những lời quở mắng đến phát khóc lên được... Thôi, thì im lặng mà chịu đựng như ta phải đeo một tảng đá nặng trên lưng: người thì co lại đến tức thở. Những lời trách mắng ấy mới nặng nề làm sao!

Hai bạn về đến cửa lên gác. Xê-ri-ô-gia bỗng thấy nhẹ nhõm. Chú đã nghĩ ra một kế.

— Này Điện Tử, cậu là người điềm tĩnh, - chú nói.

— Ừ, mình điềm tĩnh.

— Cậu có thể thản nhiên nghe những lời mắng mỏ được không?

— Được.

— Thế thì thế này...

Xê-ri-ô-gia vạch tỉ mỉ chương trình của mình. Cái chính là phải im lặng mà nghe mắng, rồi bỏ cơm tối, lấy cớ là nhức đầu, lên giường nằm.

— Mình sẽ lẻn về sau. Mình có chìa khóa riêng. - Xê-ri-ô-gia kéo Điện Tử vào thang máy.

Chỉ đến khi cánh cửa đóng sập lại sau lưng Điện Tử, Xư-ra-e-xkin mới thấy rằng việc bị mắng mỏ là không thể tránh khỏi.

Bởi vì dù sao nó vẫn cần phải biết là có chuyện gì xảy ra ở bên kia cánh cửa. Và như vậy thì, thà đứng cúi đầu trước mặt mẹ nghe mắng còn dễ chịu hơn. Xê-ri-ô-gia ghé tai vào khe cửa và nghe:

Mẹ: Xê-ri-ô-gia, thế này là không được. Con cũng biết rằng mẹ và bố thật lo lắng, ít ra con phải gọi điện thoại...

Im lặng.

Mẹ: Chẳng lẽ không tìm thấy máy điện thoại ở rạp xiếc à? May mà mẹ đoán ra và gọi điện thoại cho Cô-rôn-cốp và thằng bé đã nói cho mẹ biết là con đi đâu.

Im lặng.

Mẹ: Tại sao mọi việc con làm mẹ chỉ đều biết qua người khác? Con chạy giỏi, ham học toán, viết những bài báo tường hay... Tại sao cả bố lẫn mẹ đều không biết gì cả về những chuyện đó?

Im lặng.

Thật tình mà nói Xê-ri-ô-gia không ngờ câu chuyện lại diễn ra như vậy. Chú thấy tiếc tại sao mình không đứng bên kia cánh cửa lúc này. Chao ôi, giá cánh cửa tự mở ra nhỉ! Chú sẽ nói hết thành tích của mình (đúng hơn là của Điện Tử) để bố mẹ tha thứ cho hết mọi tội lỗi của hai tuần qua. Những cái cậu Điện Tử kỳ quặc này chẳng hiểu gì cả. Cậu ta bỏ qua một dịp may...

Xê-ri-ô-gia bực bội cào cào vào cánh cửa...

Mẹ: Sao con lại giấu giếm như vậy? Sao con lại im lặng?

Bố: (từ trong phòng kêu lên). Nó quá giỏi giang nên không muốn nói chuyện với bố mẹ nữa.

Mẹ: Mẹ nhận thấy thành tích làm con rối cả đầu óc. Thôi con ăn cơm tối đi.

Điện Tử (giọng khàn khàn): Con không muốn ăn. Con ăn năm chiếc bánh rán rồi.

Xê-ri-ô-gia cười, cuối cùng Điện Tử cũng mở miệng nói năng như nó dặn. Nhưng anh chàng bày chuyện bỗng tái mặt. Câu nói đầu tiên của Điện Tử gây nên một phản ứng bất ngờ...

Mẹ (sợ hãi): Sao con khản giọng thế? Chắc là con ăn năm chiếc kem, chứ không phải là năm chiếc bánh rán.

Điện Tử (giọng khàn khàn): Không phải, con ăn bánh rán.

Mẹ (lo lắng): Con bị lạnh ở đâu?

Điện Tử (giọng rất khàn): Con buồn ngủ quá. Con không sao cả đâu. Con chỉ nhức đầu thôi.

"Tốt nhất thì cậu im đi! - Xư-ra-e-xkin đứng sau cánh cửa bực dọc. - Hoặc là nhận đã ăn kem cho xong. Như vậy rõ ràng là bị viêm họng. Cậu nói nhức đầu làm gì? Nếu chỉ nhức đầu không thì ai động đến cậu làm gì. Nhưng một khi vừa khản giọng lại vừa nhức đầu thì sự việc cần phải chú ý. Sẽ chẳng có gì tốt lành, nếu như mẹ bắt há mồm xem họng và phát hiện ra rằng trước mặt mẹ không phải là con mình!..." Xư-ra-e-xkin hồi hộp lo lắng đến nỗi toát cả mồ hôi và run cả chân...

Mẹ (hoảng sợ): Trán con lạnh quá!... Lên giường ngay. Mẹ sẽ lấy chăn bông cho con.

Bố (chạy vội ra): Sáng sớm mai sẽ mời bác sĩ!

Xê-ri-ô-gia sợ hãi đi đi lại lại ở chỗ chờ thang máy có đến nửa tiếng đồng hồ. Mãi đến khi chú mở cửa vào nhà mà tay vẫn còn run. Chú lò dò đi đến gần giường, đập tay vào Điện Tử. Sau đó chú thận trọng để anh chàng Điện Tử vào tủ khóa lại, rồi giấu chìa khóa xuống dưới gối, thề rằng từ nay trở đi không để Điện Tử nói chuyện với bố mẹ nữa.

Sáng hôm sau chẳng đợi đi mời bác sĩ, Xê-ri-ô-gia dậy sớm gấp chăn màn, cho mẹ xem họng và cặp nhiệt độ. Chú còn kể thêm về thành tích của mình một cách hay ho nhất.

Bố mẹ phấn khởi đi làm. Tính nết kín đáo của con trai bỗng biến đi cùng với trận cảm lạnh hôm qua.

Nhưng khi cánh cửa vừa khép lại sau lưng bố mẹ là Xê-ri-ô-gia vội chạy đến, mở tủ chào mừng anh bạn.

— Chào cậu! Cậu hết đau cổ họng rồi chứ?

— Tớ có đau đâu.

Điện Tử thong thả bước ra khỏi tủ, tay bê một chồng sách và một bóng đèn bị cháy.

— Mới đọc được có một nửa, - Điện Tử phàn nàn. - Lần sau cậu lấy thêm cho mình một bóng đèn dự trữ.

— Mình mà có điều kiện, mình tặng cậu hẳn một ngàn ngọn đèn chiếu.

— Không cần, - Điện Tử bảo. - Nếu có, cậu chỉ cần đưa cho mình mượn bộ phận dự phòng của máy vô tuyến truyền hình là được.

Xê-ri-ô-gia nhớ ra.

— Mình có bóng bán dẫn hỏng đấy. Nhưng cậu cần làm gì?

— Sẽ được việc đấy. Tối mình sẽ lắp thêm máy vô tuyến truyền hình trong người mình và mình sẽ nhận được tin tức cả ngày lẫn đêm.

— Và cậu sẽ không đến trường học nữa à? - Xéc-gây sợ hãi.

— Sao lại thế, mình sẽ vẫn đi học, - Điện Tử nói cho Xê-ri-ô-gia yên lòng. - Mọi việc rất giản đơn. Mình có thể vừa trả lời câu hỏi trên bảng, vừa nhận tin tức theo sóng vô tuyến ở trên tháp.

— Cậu là nhà phát minh xuất sắc nhất thế giới! Cậu là nhà dạy thú giỏi nhất thế giới! - Xê-ri-ô-gia khoái trá cười rộ; chú nhớ lại chuyện chiều tối hôm qua Điện Tử đã làm cả rạp xiếc rộn lên. - Chúng ta thỏa thuận với nhau thế này nhé. - Chú nói to lên. - Mình sẽ đưa bóng bán dẫn cho cậu, còn cậu sẽ kể cho mình nghe những bộ phim mà mình chưa kịp xem.

— Thế sao cậu lại cười? - Điện Tử hỏi.

— Mình nhớ đến chuyện cậu làm con khỉ hoảng sợ. Điện Tử ấy, cậu có thể nói chuyện với những con thú và con chim nào?

— Mình có thể nói chuyện với quạ, ngỗng, én, đen-phin, sư tử, hổ, chó sói...

— Thật là tuyệt! Như vậy thì câu chuyện về một người sống ở trong rừng rậm biết tiếng các thú vật và sống cùng với chúng

v.v... là có thật chắc? Tất cả những cái đó đều là thực hả.

Điện Tử trả lời.

— Tất nhiên là có thể nghiên cứu loài vật và dễ dàng sai khiến chúng. Tín hiệu nguy hiểm ghi trên băng ghi âm sẽ xua đuổi bầy quạ khỏi cánh đồng. Những con đen-phin sẽ đi dò các đàn cá và các luồng nước biển. Còn có thể mời sư tử ở trong rừng cấm đến ăn sáng bằng ra-đi-ô. Cần phải quan sát chúng, đối chiếu những tín hiệu chúng phát ra với hành động của chúng, lúc ấy sẽ hiểu mỗi tín hiệu mang một thông tin gì và thông tin ấy có ý nghĩa như thế nào.

— Điện Tử ạ, cậu có cái đầu gớm thật, - Xê-ri-ô-gia trân trọng nói. - Sao cậu lại có thể nghĩ đến những điều đó được nhỉ?

— Mình được giáo sư dạy đấy. Ông là một con người vĩ đại. - Có điều lạ là giọng Điện Tử lúc nào cũng vang lên đều đều và nghiêm trang.

Xê-ri-ô-gia không để ý đến điều đó. Chú đang còn băn khoăn:

— Điện Tử này, cậu bảo mình nhé. Cậu sẽ làm nhà dạy thú còn mình sẽ làm con gì để hiểu được cậu?... Mình sẽ làm con ngỗng! Thật đấy, mình sẽ làm con ngỗng thông minh. Con ngỗng thì mình biết lắm.

Xê-ri-ô-gia vẫy vẫy tay, giậm giậm hai chân đất xuống sàn nhà và còn nhìn chân mình - liệu các ngón chân có màng không. Sau đó chú vươn cổ ra kêu thật gớm ghiếc.

— Giống không? - chú hỏi.

— Ga-ga-ga, - Điện Tử đáp lại.

— Thế là cái gì? - Xê-ri-ô-gia hỏi.

— Ga-ga-ga-ga-ga, - Điện Tử vẫn tiếp tục.

“Con ngỗng” ngơ ngác lắc vai.

— Mình không hiểu.

— Cậu không được nói. - người dạy thú nhắc. - Cậu hãy làm theo

lệnh.

“Con ngỗng” không hiểu gì cả và có một vẻ mặt nom thảm hại đến nỗi người dạy thú phải ngừng nói theo tiếng ngỗng và bảo:

— Được rồi. Mình sẽ giải nghĩa những tín hiệu này. Ba tiếng “Ga-ga-ga” có nghĩa là “Mau lên! Mau lên!”. Còn năm tiếng “ga-ga-ga-ga-ga” có nghĩa là “Chúng ta không nên nán lại đây, hãy đi xa hơn nữa”. Sáu tiếng “ga” có nghĩa là “Cỏ ở bãi này không ngon lắm, nhưng nói chung có thể vặt được”. Câu có bảy tiếng “ga” hay hơn. Nó có nghĩa là.: “Ở đây có thể sống được”. Hiểu chưa?

Xê-ri-ô-gia chau mày:

— Hiểu... Thế mà mình cho đó là một loài ngu độn nhất, kêu nhảm nhí, vô công rồi nghề. Như vậy trước đây khi chơi cái trò “Con ngỗng và chó sói”, chúng ta đã nói đúng tiếng ngỗng. - Xê-ri-ô-gia đứng lên đọc:

Ngỗng ơi! Ngỗng ơi!

Ga-ga! Ga-ga!

Ngỗng có muốn xơi?

Ha... ha! Ha... ha!

— Tiếc thật. - chú thở dài, nói, - mình quá tuổi chơi trò chơi ấy rồi. Nếu không thì mình có thể dỗ dành mọi con “ngỗng” nói tiếng ngỗng đánh lừa tất cả các con “sói”. Tuy là tiếc thật đấy, - Xư-ra-e-xkin hắng giọng nói: - nhưng chúng ta không còn bé bỏng nữa; chúng ta cần phải thúc đẩy khoa học. Thôi bây giờ tớ và cậu đếm xem trên trời có bao nhiêu ngôi sao.

— Những ngôi sao ấy đếm rồi, - Điện Tử hờ hững nói. - Trong Thiên hà chúng ta, gọi là dải Ngân hà có gần một trăm năm mươi tỷ ngôi sao.

Xê-ri-ô-gia lắc đầu:

— Nhiều quá. Mình có nghe nói là nhiều, nhưng không nhớ chính xác. Mình còn đọc được rằng ở trên các hành tinh có cùng

điều kiện như trên trái đất chúng ta nhất định phải có sự sống và những sinh vật có lý trí.

— Một số người cho rằng có đến vài triệu hành tinh như vậy; một số khác cho rằng ít hơn, - Điện Tử nói rõ thêm.

— Mình cứ nghĩ rằng nếu thật như thế thì tại sao chúng ta không nhận được những thông tin nào đó từ những thế giới khác.

— Có thể trái đất ở xa trung tâm và nằm trong vành xoắn yếu của Thiên hà chăng? - Điện Tử giả định.

— Điều đó thì mình biết, biết rằng chúng ta sống ở ngoại vi của Thiên hà, - Xê-ri-ô-gia phẩy tay. - Nhưng những ống viễn kính ra-đi-ô của chúng ta có thể vươn tới những Thiên hà khác. Máy móc luôn luôn ở tư thế sẵn sàng, thế mà chẳng có tin tức gì đưa tới. Có lẽ họ quên chúng ta.

— Họ không để ý đến chúng ta thì đúng hơn, - Điện Tử khẳng định. - Chẳng hạn như, các nhà bác học sống ở hành tinh xa xôi trong thiên hà khác với chúng ta có thể giả định rằng khí quyển của Trái đất bị nung nóng lên đến hàng tỷ độ. Tại sao vậy? Câu trả lời thật đơn giản: tại vì họ đo nhiệt độ khí quyển theo cường độ bức xạ sóng vô tuyến của trái đất. Mà ở trên trái đất thì có những máy phát vô tuyến truyền hình phát đi những bức xạ mạnh. Thế là các báo chí trên các hành tinh xa xôi ấy sẽ viết rằng: Trái đất đang dần dần tự phân hủy vì nhiệt độ cao...

Xư-ra-e-xkin buồn rầu nói:

— Dù có thế chăng nữa thì chúng ta cũng bắt được tín hiệu của họ. Liệu cậu có dịch nổi những tín hiệu ấy không?

— Mình sẽ thử xem...

— Tất nhiên là cậu sẽ dịch nổi, - Xư-ra-e-xkin không chút nghi ngờ khả năng của Điện Tử. - Nào bây giờ mình sẽ gửi cho cậu những tín hiệu bí ẩn của một hành tinh xa xôi. Còn cậu thì dịch ra nhé.

— Được, - Điện Tử đồng ý, - mình bằng lòng.

Trong nháy mắt Xê-ri-ô-gia thay đổi hẳn. Chú bảo Điện Tử ngồi vào bàn, ấn cho Điện Tử cái bút chì và quyển vở. Chú mở chiếc tủ đứng, lôi tất cả các ngăn kéo ra. Áo dài, áo ngắn, vứt bừa bãi trên sàn.

— Cậu đừng nhìn tớ, - Xê-ri-ô-gia ôm lấy một mớ xống áo không biết nên mặc thế nào. - Cậu ngồi im nhé, vì cậu là người của trái đất. Còn bây giờ trước mặt cậu là người của một thế giới khác!

Với cái bộ dạng như thể chú ta đứng trước mặt người của trái đất. Và giả dụ như đó không phải là Điện Tử điềm đạm, mà là một người nào khác thì thật không biết là người đó sẽ làm gì. Ngay đến bố mẹ có lẽ cũng không thể nhận ra con mình trong cái bộ dạng kỳ quặc đó. Chú ta quấn vào người một mảnh vải trải giường màu trắng, thắt ra ngoài một chiếc khăn quàng dài màu sặc sỡ, đeo kính đen, đội mũ chụp đèn màu xanh sẫm, má vạch những vệt son tô môi đỏ rực.

Điện Tử bảo:

— Tuyệt lắm. Trông cậu không ra vẻ người của trái đất. Mình sẵn sàng nghe cậu nói đây.

Người ở thế giới khác trịnh trọng tuyên bố:

— Trước tiên chúng ta chọn hệ thống sao mà mình đang ở. Phải chọn cái tên thật kêu vào. Đại hùng tinh nhé? Hay là Tinh vân Tiên nữ? Hay là cung Thiên hát? Làm người ở Đại hùng tinh, hay ở Tinh vân Tiên nữ, hay ở cung Thiên hát? Chả muốn! Mình sẽ là... A, tìm ra rồi! Mình sẽ là người ở chòm sao Mãng Xà! Mình sẽ từ chòm sao Mãng Xà xuống đây!



— Này, người từ chòm sao Mãng Xà, tôi nghe anh đây, - người trái đất nhắc.

— Nào, chú ý nhé!

Xê-ri-ô-gia chạy sang phòng bên gõ vào tường. Chú vớ ngay lấy chiếc bình bằng sắt để trên bàn và gõ cho âm thanh phát ra to và rành rọt: tạch - tè - tạch - tè.

Xéc-gây hét lên:

— Dịch đi!

— Chẳng có gì đáng dịch, - Điện Tử bước vào bảo. “Tôi là người ở chòm sao Mãng Xà xuống đây. Tôi xin có lời chào nồng nhiệt”. Cậu dùng hệ thống moóc-xơ - một phương, pháp điện báo cũ kỹ. Cậu không thể truyền đạt lời chào mừng của cậu bằng một phương pháp nào đó bí ẩn hơn à?

— Mình chẳng nghĩ ra cách nào khác, - người ở chòm sao Mãng Xà thú nhận.

— Thế thì chẳng có gì thú vị, - người ở trái đất kết luận.

— Làm sao mà mình biết được rằng trên cái chòm sao Mãng Xà ấy người ta sống như thế nào, - Xê-ri-ô-gia nổi cáu. - Biết đâu ở trên đó người ta chả chăn nuôi cây cối như ta chăn nuôi bò. Còn con bò thì lại mọc lên trên cái đuôi! Làm sao mà mình biết được rằng người ở chòm sao Mãng Xà cũng có tay, chân, mắt, tai và họ báo điều đó cho chúng ta biết, ối chao ôi, rồi lại còn cái nóng vì đội cái chụp đèn này nữa!...

Người sao Mãng Xà bực bội ném chiếc “mũ” đội đầu và cởi bỏ các thứ khoác lên người. Quả thật tình trạng của anh ta thật là rắc rối. Người trái đất hiểu rằng thật khó mà hình dung được một cái thế giới khác.

— Đừng cáu, - Điện Tử nói, - thôi ta chơi ngược lại vậy. Ta sẽ gửi đi những tín hiệu của trái đất.

— Cậu có biết đánh tín hiệu đi như thế nào không? - Xê-ri-ô-gia

mừng rỡ hỏi.

— Biết chứ. Cậu ghi đi. Bây giờ chúng ta sẽ lập một hệ thống thông tin.

Điện Tử đi đi lại lại trong phòng và lập luận:

— Mọi quan sát chứng tỏ rằng thiên hà của chúng ta chịu tác động của cùng những qui luật vật lý và hóa học. Vì vậy sự hiểu biết qua lại giữa các thế giới khác nhau là điều có thể có được. Đầu tiên chúng ta hãy truyền đi một loạt tín hiệu có tính chất qui ước.

— Truyền đi bằng gì? - Xê-ri-ô-gia hỏi.

— Điều đó không quan trọng: bằng ánh sáng, hay bằng sóng vô tuyến cũng được. Cái chính là nguyên tắc đàm thoại vũ trụ. Viết đi: hai chấm, dấu biểu thị lớn hơn, chấm. Ba chấm, dấu biểu thị nhỏ hơn, bốn chấm.

Xê-ri-ô-gia viết:

.. > .... < ....

— Cậu đoán ra chưa? - Điện Tử hỏi. - Giả định trong trường hợp thứ nhất đó là hai tia chớp sóng ngắn, tiếp đến một chớp dài và lại một chớp ngắn. Như vậy là chúng ta đã xác lập những dấu toán học. Bây giờ ta chuyển sang cách giải thích đại số. Chúng ta truyền đi một bất đẳng thức và làm quen với con số trừu tượng. Ví dụ, một trăm cộng với “a” lớn hơn mười cộng với “a” (Xê-ri-ô-gia viết: 100 + a > 10 + a). Sau đó ta làm quen với câu hỏi. (Xê-ri-ô-gia viết một hàng: X + 10 =

111; X =?; X = 101). Chúng ta giải thích đơn vị chiều dài của thời đại chúng ta. Và cứ tiếp tục như thế.

— Tài thật! - Xư-ra-e-xkin thở dài. - Mình không sao có thể hình dung được rằng ngôn ngữ vũ trụ lại chỉ là thứ toán học ấy. Thế thì mình sẽ thành một nhà toán học lập chương trình, - chú tự bảo mình.

— Tất cả những cái đó không phải do mình nghĩ ra, mà là các nhà bác học đấy, - Điện Tử bảo. - Ngôn ngữ này gọi là “ngôn ngữ

vũ trụ". Ngôn ngữ vũ trụ giải thích thế nào là con người, con người hành động thế nào và họ đã đạt được những thành tựu gì trong khoa học và trong thực hành. Có thể còn có thứ tiếng nói vũ trụ khác mà mình không biết, nhưng cái gì là chính là cơ bản ở trong những ngôn ngữ đó thì cậu đã biết: bởi vì tất cả đều được xây dựng trên cơ sở toán học và bởi vì toán học thật là dễ hiểu đối với mọi sinh vật có trí tuệ trong Thiên hà.

Xê-ri-ô-gia vừa nghe nói vừa mỉm cười láu lỉnh. Trong lúc Điện Tử còn mải thao thao bất tuyệt thì nó đã nghĩ ra một câu hỏi ranh mãnh.

— Điện Tử này, như hôm qua nói chuyện với mẹ mình, cậu có thể dùng ngôn ngữ vũ trụ được không?

— Được chứ, - Điện Tử trả lời ngay. - Một số người nói chuyện về đề tài toán học, họ có cần biết là đang nói gì đâu. Quay số điện thoại ra sao, ăn cơm tối thế nào, nằm ngủ thế nào - tất cả đều có thể diễn đạt bằng toán học. Như vậy là có ba nhân vật. "A" - đó là mẹ cậu; "B" - đó là mình - mình luôn luôn trả lời đúng; "C" - đó là cậu - cậu thường nhầm lẫn, trả lời sai. Vậy là "A" yêu cầu "C" giải một câu hỏi: "Tại sao con không gọi điện thoại về, tại sao con bỏ cơm chiều, tại sao con khản cổ?" "B" trả lời đúng: "Con đã ăn năm chiếc bánh rán, con buồn ngủ, con khỏe". Nhưng "A" - mẹ cậu - bảo: "Không tốt!" Bởi vì mẹ cậu hỏi "C" chứ có phải là hỏi "B" đâu. Sáng ngày ra "C" trả lời "A" vẫn những câu như vậy và được "A" khen: "Tốt!". Ở đây, một nguyên tắc về lễ độ được nêu lên: không ai hỏi mình thì đừng trả lời.

— A... hà... hà! - Xê-ri-ô-gia cười phá lên. - Cậu khá lắm. Cậu nhận ngay ra vấn đề. Mình hứa với cậu là từ nay trở đi mình sẽ tự nói chuyện với mẹ mình.

Chú viết một điều gì đó lên giấy và gấp tờ giấy làm đôi.

— Bây giờ cậu đọc ý kiến của mình về một vấn đề rất quan trọng đi. Còn mình thì phải đi rửa mặt đây.

Xéc-gây đi vào phòng rửa mặt.

Điện Tử mở tờ giấy ra và đọc.

“Việc gì mình phải đi tìm những con người ở thế giới khác trong khi ở đây mình đã có một cơ thể sống, tuy không phải là người. Đó là bạn mình, người anh em cùng trí tuệ, người luôn luôn ở bên mình??? Người đó tên là Điện Tử!!!”

Bên dưới các dòng chữ đó là hình vẽ hai chú bé trông thật ngộ nghĩnh đang đứng cầm tay nhau.

Điện Tử nói:

— Cảm ơn cậu. Cậu là một người bạn chân chính. Mình hiểu điều đó.

— Lý thuyết là lý thuyết, - Xê-ri-ô-gia từ trong phòng rửa mặt bước ra nói. - Trước hết tất cả vẫn là thực hành. Này, một khi cậu đã là một nhà dạy thú giỏi nhất thế giới, thì chúng ta hãy chơi với nhau một trò nhé. Bây giờ mình gọi một con chó nào đó vào đây và chúng ta nói chuyện với nó nhé. Cậu có bằng lòng không?

— Bằng lòng, - Điện Tử trả lời. - Cậu đi gọi chó đi.

Trong chớp mắt Xê-ri-ô-gia chạy ra cầu thang và nhìn khắp sân. Chả có một con chó nào cả, ngoài con Khúc giò điên đang nằm oằn oại sưởi nắng hết bên sườn này đến bên kia. Cũng hay là khi nghĩ đến gọi nó, Xê-ri-ô-gia đã cầm theo một miếng mồi. Cái con chó này chẳng bao giờ để ý đến ai cả ngoài việc đùa với cái đuôi của mình. Có điều mỗi khi trông thấy khúc giò là nó thay đổi hẳn, nó lồng lên nhìn theo khúc giò mà thèm rỏ dãi.

Chính vì vậy mà nó có tên gọi là Khúc giò điên, mặc dù tên chính thức của nó là A-xtơ-ra. Cái tên gọi này thì chỉ có một số ít người nhớ thôi.

Dùng mồi ngon mà gọi con chó này vào thang máy và đưa nó lên tầng tám chẳng có gì là khó khăn. Nó thản nhiên đi vào trong phòng, mắt không rời miếng mồi thơm ngon ra chiều sốt ruột.

Bất ngờ con chó gầm gừ, lông dựng ngược. Nó sủa ầm ĩ lên, chẳng khác nào bị giam hãm lâu ngày, nay mới được mặc sức mà sủa.

Lúc đầu Xéc-gây không hiểu tiếng sủa này của con chó có nghĩa là gì. Nhưng con chó cứ chĩa về phía Điện Tử mà sủa, rồi lại còn định xông vào ngoạm quần Điện Tử nữa. Sau đó nó giật lùi trở lại nhưng vẫn tiếp tục sủa như muốn báo cho mọi người biết mà đến đây. Xê-ri-ô-gia ném khúc giò xuống sàn. Nhưng con vật hung dữ nọ không hề để ý đến. Trái lại nó còn tỏ ra dữ tợn hơn.

Cuối cùng Điện Tử dọa lại chó và trổ tài: chú vừa sủa vừa rít lên và còn phát ra những âm thanh rất kỳ quặc. Con Khúc giò điên

im lặng trong phút chốc; thậm chí nó còn ngồi xuống. Nhưng rồi bỗng dưng nó lại vểnh mõm lên mà sủa rất dữ, ra chiều sợ hãi lắm.

Xéc-gây sởn gai ốc lên, không thể chịu đựng hơn được nữa. Chú vội mở cửa, đuổi con chó ra ngoài. Chú nhặt miếng giò vứt lăn lóc trên sàn ném theo cho con chó, để nó đừng có sủa thêm nữa.

Xéc-gây lau mồ hôi trán.

— Chao ôi, con chó điên loạn quá! Cậu có biết nó bị sao không?

— Nó sợ mình đấy, - Điện Tử thản nhiên đáp.

Trò chơi thế là tan. Con chó tỏ ra hung dữ hơn cả một tên cướp.

— Mình thì bao giờ cũng cho rằng loài chó là khó hiểu nhất đấy, - Xư-ra-e-xkin kết luận.

— Thế nhưng giáo sư lại cho rằng khó hiểu nhất là con cáo đỏ cơ. Cậu có nhớ cái chuyện mình kể cho cậu nghe về con cáo đỏ chạy trốn và đi lang thang khắp thành phố không? - Điện Tử nói.

Xéc-gây bỗng nhớ ra.

— Cái con cáo ấy có đôi mắt thật là thực thà.

— Cậu đã trông thấy nó rồi à? - Điện Tử hỏi.

— Mình đã trông thấy nó đâu.

— Có khi cậu không nhận ra nó đâu; nó chạy nhanh lắm. Mình, cho rằng nó đang giải một bài toán nào đó đấy.

Đến lúc này Xê-ri-ô-gia bỗng hiểu ra tại sao con Khúc giò điên lại sủa váng lên như vậy. Nó đã nhận ra Điện Tử là một “người” khác thường. Như vậy là đã có một con vật thứ ba biết được bí mật của Điện Tử và Xư-ra-e-xkin. Cũng may là con vật này không biết nói.

— Bày trò dại dột thế là đủ rồi, - Xư-ra-e-xkin dứt khoát bảo Điện Tử. - Cậu đi học đi và cố đạt lấy điểm năm nhé. Và nhớ là phải giữ bí mật đấy.

CHE ĐẬY BÍ MẬT



“Cuối cùng ta vẫn là người”

Xê-ri-ô-gia gặp một cuộc sống thật là kỳ lạ. Chú trở thành một con người hoàn toàn tự do thoải mái - chẳng phải học hành, bài vở gì cả. Thật chẳng khác nào con chim: muốn bay đi đâu thì bay.

Hằng ngày Điện Tử ghi thêm vào sổ điểm những con năm mới. Họ tên Xư-ra-e-xkin lấp lánh trên tờ báo “Người lập chương trình lạc quan” Trong giờ học ở lớp, bọn trẻ chờ mong Xư-ra-e-xkin phát biểu làm cho chúng kinh ngạc. Có lần trong một bài văn tả về vườn thú, Điện Tử đã nhầm con voi sống với con tượng quân cờ... Mọi người lại cho nó là một trò đùa hóm hỉnh.

Cô Ga-li-na I-va-nốp-na, chủ nhiệm lớp bảy “B” thường lấy Xê-ri-ô-gia ra làm gương: gần đây Xê-ri-ô-gia ngồi học chăm chú, không nói chuyện riêng, không liếc bài của người khác, không đi học muộn - nói tóm lại, Xê-ri-ô-gia đúng là một trò ngoan. Những lúc Xư-ra-e-xkin được khen như vậy thì Ma-ca-rơ Gu-xép lại quay về phía chú ta mà nháy mắt và xốc cổ áo lên. Những lúc như vậy là thế nào Gu-xép cũng bị cô giáo nhắc nhở:

— Gu-xép, không được mất trật tự!

Không ai ngoài Gu-xép và Điện Tử ở trong lớp hiểu được cái màn kịch câm nho nhỏ đó. Lần ấy hai đứa đã va chạm nhau ở trong sân một nhà nọ. Gu-xép cứ lôi họ Xư-ra-e-xkin mà chế giễu mãi. Thế là không hiểu tại sao chú Điện Tử kín tiếng bỗng nhảy lên bậc thềm túm gáy Gu-xép. Bọn trẻ đi qua đứng sững lại vì ngạc nhiên không dám tin vào mắt mình: bởi chúng thấy một đứa trẻ gầy gò lạ mặt đang túm cổ áo cậu Ma-ca-rơ Gu-xép nghịch ngợm mà nhấc lên. Điện Tử nhẹ nhàng nhấc Gu-xép lên như nhấc một con mèo và bảo:

— Mình là người biết điều, không ưa đánh, nhau đâu. Cậu đừng gây sự. Khi nào thấy đèn xanh bật lên hãy qua đường. Chăm học toán vào.

Ma-ca-rơ giãy giụa một cách bất lực và the thé giọng kêu lên như một con ngỗng:

— Được rồi, mình sẽ học...



... tóm cổ nó... mà nhấc lên...

Sau đó Điện Tử mới từ từ hạ thấp tay thả anh chàng ngỗ ngược xuống bậc thềm.

Ba phút sau Ma-ca-rơ mới hoàn hồn; chưa bao giờ nó lâm vào tình trạng vừa khó hiểu vừa đáng sợ đến như vậy.

— Xư-ra-e-xkin, tay cậu bằng sắt đấy hả? - Ma-ca-rơ lắp bắp kinh ngạc. - Thôi được!... Hòa bình nhá? - và nó chìa tay ra.

— Đồng ý, - Điện Tử đáp và đỡ Ma-ca-rơ đứng dậy.

— Mình không ngờ là cậu lại giận! - Ma-ca-rơ nói lắp bắp. - Chả nhẽ đùa một tí không được à... Thôi được, từ nay mình sẽ không đùa nữa. - Nó thân mật thụi vào cạnh sườn Điện Tử và lắc lắc tay: - Gớm, người cậu như sắt ấy. Tí nữa thì mình bị gãy tay... Thôi từ nay ta đừng nhớ đến chuyện cái ống viễn kính nữa nhớ. Cậu biết không, sau khi cậu nhòm vào ống kính rồi thì mình cũng nhòm vào và suýt nữa bị mù mắt đấy... Này, các cậu ơi! - nó nói với bọn trẻ chứng kiến, - các cậu đứng làm gì vậy? Không thấy nhà vô địch tập tạ như thế nào à? Ai muốn thử sức, xin lại đây!

Chẳng ai dám đọ sức với nhà vô địch.

Thế là hòa bình được ký kết, mà ngay đến kẻ hay bị gây chuyện cũng chẳng hay biết. Xư-ra-e-xkin tất nhiên là nhận thấy Ma-ca-rơ có sự thay đổi, nhưng chú lại cho rằng đó là do nó nể mình về năng khiếu toán. Đúng quá rồi! Vừa mới rồi Giáo sư còn đến nhà gặp chú nhờ giải hộ bài toán vật lý. Xéc-gây mỉa mai nhìn cậu bạn và trịnh trọng bảo:

— Này thưa Giáo sư quí mến! Cậu có biết trí nhớ của con người chứa được bao nhiêu kiến thức không? Cả thư viện với khoảng ba chục ngàn cuốn sách!... Chẳng lẽ trí nhớ của cậu kém hơn à?

— Làm sao hả? - Giáo sư bực tức nói.

— Cần phải động não chứ. - Xư-ra-e-xkin đáp lại và đóng sập cửa. Chú sợ Giáo sư vào phòng chú và trông thấy Điện Tử.

Mọi người muốn nói gì thì nói, và nếu như cho mình là tỏ vẻ thì

cũng được, miễn là họ biết rằng mình có thể giải bất kỳ một bài toán nào một cách dễ dàng như trở bàn tay.

Vinh quang bỗng dưng đến với Xê-ri-ô-gia. Thậm chí không phải là đến mà là bay đến với chú. Vinh quang nâng bổng chú lên lưng ngựa bay, khua chiêng gióng trống cho chú, quấn quýt chú như hình với bóng. Huấn luyện viên thể thao ở sân vận động gọi điện về trường đề nghị Xư-ra-e-xkin ghi tên vào đội của mình. Các giáo viên hễ gặp nhau là lại nói về Xê-ri-ô-gia bằng những lời lẽ tốt đẹp. Xpác-tác Nhê-đê-lin, niềm kiêu hãnh của nhà trường đã gọi tên cậu bé mũi hếch ở lớp bảy và chào hỏi cậu.

Ngay cả anh chàng đăm chiêu Vích-to Pô-pốp cũng hỏi chú có yêu thích âm nhạc không? Thế là Xư-ra-e-xkin quên ngay cái chuyện có lần đã bị Pô-pốp vô tình đập cửa vào trán.

Dần dần chú thấy bị ngột ngạt vì cái vinh quang to lớn như vậy. Hai má Xư-ra-e-xkin nóng ran. Nhưng chú lại biết tự chủ rất vững. Nếu bất ngờ có ai hỏi chú câu gì, chú liền trả lời rất khéo: “Để mình nghĩ... Mình cũng cho là như vậy...”, hoặc chú lái câu chuyện sang một hướng khác, bằng cách kể một mẩu chuyện nào đó vừa nghe được của Điện Tử. Mọi người chăm chú lắng nghe Xê-ri-ô-gia: cậu ấy nói những chuyện thật lý thú.

Xư-ra-e-xkin nói với một cậu học sinh học thể dục thể thao:

— Mình quyết định không tập thể thao loại nhẹ - không có thì giờ. Vả lại cái quan niệm cho rằng trước kia con người khỏe hơn, còn bây giờ khoa học làm cho con người yếu đi là không đúng. Gần đây ở một viện bảo tàng người ta đã lấy những bộ giáp trụ của các hiệp sĩ thời phong kiến ướm thử vào những người có tầm vóc trung bình. Kết quả thấy rằng hơi chật. Đó là bằng chứng chứng tỏ rằng những lực sĩ, những người khổng lồ ngày xưa như thế nào.

Cậu học sinh nọ tất nhiên không đồng ý với ý kiến của Xư-ra-e-xkin và đề nghị chú suy nghĩ thêm, tuy vậy cậu ta vẫn sẵn sàng nghe chuyện của Xư-ra-e-xkin và còn hỏi tại sao chú lại biết được chuyện giáp trụ của các hiệp sĩ thời phong kiến.

Xéc-gây trả lời:

— Mình đã đọc trong một tờ báo tiếng Anh, nhưng quên mất số báo.

Trước đây Xư-ra-e-xkin không thể hình dung nổi sao chú lại có thể nói dối một cách dễ dàng và say sưa đến như vậy. Tất nhiên đây không phải là nói về chuyện vừa rồi. Câu chuyện vừa rồi chú có đọc được ở trong báo thật. Nhưng không phải là báo tiếng Anh, mà là bản "Sự thật thiếu niên tiền phong", chẳng qua là chú nói buột miệng, Xư-ra-e-xkin nhận thấy rằng đôi lúc chú đã nói dối ngay cả khi không cần thiết.

Có lần thầy giáo Ta-ra-ta gặp chú ở sân. Ông dừng lại hỏi chú đi đâu. Xê-ri-ô-gia nói rằng chú vội đến hiệu sách mua trọn bộ tác phẩm của các nhà toán học nổi tiếng. Ấy thế nhưng chính chú lại ra sân bóng chuyền. Và liền ngay lúc đó chú lại nói dối bạn bè là vừa giải xong một con toán cực khó. Thực ra lúc này Điện Tử đang ngồi ở nhà cặm cụi làm bài toán ấy. Nói tóm lại, Xê-ri-ô-gia trở thành một người nói dối trắng trọn. Chú còn huênh hoang đến mức tuyên bố rằng chính mình là người phát minh ra "ngôn ngữ vũ trụ". Và từ đó bọn trẻ trong cả sân chia làm hai loại người trái đất và khách vũ trụ nói chuyện với nhau không dứt.

Những lúc đó Xư-ra-e-xkin không có vẻ gì là băn khoăn áy náy. Nhưng như vậy không có nghĩa là cuộc sống của chú ta nhẹ nhàng thanh thoát. Chẳng ai ngờ được rằng nhân vật chính của chúng ta đau khổ như thế nào đâu.

Mỗi buổi sáng khi trong trường vang lên tiếng chuông vào học và trong các lớp tiếng ngòi bút, tiếng phấn viết trên bảng kêu lạo xạo; khi các bậc cha mẹ đã đi làm rồi, thì từ cánh cửa ra vào của một ngôi nhà mười tầng ló ra một thân hình cúi lom khom vội vã lẩn vào sau góc phố. Mặt trời tỏa ánh nắng rực rỡ khắp sân nhà, làm cho cái sân có vẻ rộng hơn. Những người quét dọn cầm vòi cao su phun nước tưới cho các khóm hoa, các bụi cây, xối nước lên mặt đường nhựa; trong các lùm cây lũ chim sâu kêu lích tích thật là vô tư lự. Vậy mà Xê-ri-ô-gia thì lại phải đội sụp chiếc mũ

cát-két xuống đến gần mắt, ngó nghiêng như kẻ cắp chạy khỏi khu nhà mình. Chú tưởng như có hàng trăm ngàn cánh cửa sổ mở rộng nhìn thẳng vào lưng chú mà dõng dạc kêu lên: “A! Kìa thằng Xư-ra-e-xkin nổi tiếng đang lẩn trốn mọi người. Này bà giáo Ga-li-na I-va-nốp-na! Này thầy giáo Ta-ra-ta Ta-ra-ta-rứt! Xin các vị hãy ra cửa sổ mà nhìn cái nhân vật nổi tiếng này. Và rồi các vị sẽ hiểu rằng cái người ngồi ở bàn thứ hai, bên cạnh giáo sư không phải là Xư-ra-e-xkin đâu! Thật là một sự lừa dối! Thật là nhục nhã!!! Thật là xấu xa!”

Vâng, giờ phút này Xê-ri-ô-gia cảm thấy chú đúng là một kẻ có tội. Điều bí mật chỉ có chú và Điện Tử biết đè nặng lên vai chú, buộc chú phải ngó nghiêng, phải lo lắng. Thật là khủng khiếp khi nghĩ rằng sự lừa dối sẽ bị lộ tẩy.

Xê-ri-ô-gia để ý đến những người qua lại ngay từ ở đằng xa. Nhỡ bất ngờ gặp người quen hay tệ hơn nữa là gặp thầy giáo thì biết làm thế nào? Thế nào thầy giáo cũng sẽ hỏi chú tại sao không đi học. Biết đâu thầy giáo lại chả vừa ở lớp học ra, mà ở đó mới năm phút trước đây Điện Tử đã trả lời thầy. Liệu thầy giáo sẽ nghĩ thế nào khi trông thấy một thằng Xư-ra-e-xkin thứ hai đang lang thang ở ngoài phố?

Xư-ra-e-xkin thường né tránh những người qua lại, để rồi sau đó thở phào nhẹ nhõm: mình cứ tưởng...

Giữ cho được bí mật thật là vất vả.

Bỗng một hôm vào buổi tối có tiếng chuông gọi cửa. Xéc-gây sợ hãi nghe thấy một giọng quen thuộc. Thầy Ta-ra-ta đến! “Em mở cửa bây giờ đây ạ!” - Xéc-gây nói với thầy giáo và chạy vào trong phòng. Điện Tử đang ngồi ở bàn làm hai việc: giải một bài đại số và học tiếng Anh theo giáo trình (nó hứa là trong một đêm sẽ lắp vào trong người một máy thu hình nhỏ xíu).

— Vào tủ mau! Thầy Ta-ra-ta đến - Xéc-gây sợ hãi hét thầm bảo Điện Tử. Nhưng đáp lại chú chỉ nghe thấy những công thức và những từ tiếng Anh.

Lập tức Xê-ri-ô-gia túm lấy vai Điện Tử ẩy vào tủ khóa lại và lao

ra cửa.

Thầy Ta-ra-ta vồn vã bảo Xéc-gây:

— Thầy đã định ra về đấy.

Xéc-gây nói lí nhí:

— Em phải thu dọn. Phòng em bề bộn quá.

Thầy giáo không để ý thấy bộ mặt tái nhợt của Xê-ri-ô-gia, ông đặt mũ lên ghế nói tiếp:

— Thầy rẽ vào một lát thôi. Em có nói với thầy về tác phẩm của Buốc-ba-ki, thành thử thầy muốn lại xem một chút.

Người học trò xuất sắc tái nhợt tái nhợt của thầy giáo trong phút giây bỗng trở nên huênh hoang:

— Ôi, thưa thầy em quên mất. Em vừa mới đưa những quyển sách đó cho một người quen, đó là chú em. Chú em là một tiến sĩ khoa học. Ông ta muốn xem lại tác phẩm của Buốc-ba-ki.

— Tiếc quá! - thầy Ta-ra-ta lắc đầu.

Ông vừa giơ tay định cầm chiếc mũ lên thì bỗng rụt tay lại: trong chiếc tủ kê cạnh đó có tiếng động.

— Hừm, - ria mép thầy Ta-ra-ta vểnh lên dò hỏi. - trong tủ có cái gì đó đổ vỡ.

Xéc-gây vội nói:

— Đó là con mèo đấy ạ. Nhà em có rất nhiều chuột. Nó bắt chuột suốt ngày.

— Ở trong tủ à? - thầy giáo ngạc nhiên.

— Như vậy có sao đâu ạ? Ở trong bóng tối mèo vẫn nhìn thấy.

Trong lúc thầy giáo Ta-ra-ta đứng im lặng bên cạnh tủ, thì đầu gối Xéc-gây run bắn. Cuối cùng thầy giáo cầm mũ lên.

— Mẹ em không mắng chứ? - thầy giáo hỏi.

— Không ạ - Mẹ em sợ chuột lắm.

— Thôi, lần sau khi nào chú em xem xong sách, thầy sẽ đến mượn.

Thầy giáo chậm rãi bước ra cửa. Còn Xéc-gây tuy đi tiễn ông nhưng trống ngực đập thình thịch như vừa mới chạy thì một trăm mét xong.

Cánh cửa vừa khép lại, Xê-ri-ô-gia gieo mình xuống đi-văng nằm bất động, cho mãi đến khi có tiếng Điện Tử cựa quậy ở trong tủ... Điện Tử thản nhiên bước ra khỏi tủ, không hiểu vì sao bạn mình lại hoảng sợ như vậy.

Xê-ri-ô-gia sợ hãi cả những người cảnh sát. Gặp họ là chú ta lánh ra xa. Xê-ri-ô-gia xem báo thấy nói giáo sư Grô-mốp đọc báo cáo trong hội nghị các nhà điều khiển học. Trong bản báo cáo về những cái máy biết tự học có nói rằng: "Thật là đáng tiếc, hôm nay chúng tôi không thể giới thiệu mô hình độc đáo ấy được. Chúng tôi sẽ xin giới thiệu sau".

Như thế có nghĩa là họ đang tìm Điện Tử. Đồn trưởng cảnh sát chắc chắn đã triệu tập những người giúp việc lanh lẹn của mình và ra lệnh: "Các anh phải tìm cho được Điện Tử. Nhận dạng: mũi hếch, áo khoác màu xanh sẫm, dưới đai áo có một phích cắm để nạp điện. Đặc điểm đặc biệt là nó có tài biểu diễn ảo thuật, dạy thú và toán học. Các anh hãy kiểm tra mọi học sinh xuất sắc trong các trường học!... Còn sao nữa? Trong trường các nhà Xi-béc-nê-tích trẻ tuổi có cậu Xư-ra-e-xkin rất nổi tiếng. Lại chính là cái cậu Xư-ra-e-xkin đã được chiếu rơn-ghen ấy! Lúc đó cậu ấy lừa chúng ta, còn bây giờ thì mọi việc đã rõ ràng. Cậu ta giấu Điện Tử ở nhà mình, ở trong tủ ấy!"

Thế là lúc đó sẽ phải từ biệt Điện Tử, từ biệt người bạn tốt nhất...

Không, chú quyết định giữ bí mật đến cùng. Từ xưa đến nay đã có biết bao nhiêu điều lý thú, bất ngờ đều do bí mật mà ra. Kỹ sư Xmít và bạn bè của ông bị rơi vào một hòn đảo hoang vu có ngờ đâu rằng viên thuyền trưởng dũng cảm Nê-mô[12] đang sống ở bên cạnh họ. Nếu họ biết được việc này thì hẳn rằng họ sẽ ỉ vào sự giúp đỡ của Nê-mô, mà không xây dựng được cho mình một nơi

ẩn nấp tuyệt diệu trong mỏm đá, không thể từ một hạt giống mà trồng cấy được một vụ mùa và nói chung là không thể cảm thấy được rằng mình là người sáng tạo giàu năng lực... Rồi còn Tôm Xoi-ơ và Hấc Phin[13], Ti-mua và Xéc-gây[14] - chú bé đánh trống của A. Gai-đa! Người tàng hình, người cá[15]... Quả là không ít những nhân vật nổi tiếng đã đề cao sự bí mật.

Nhưng dù sao thì vẫn không tránh khỏi lo lắng. Có một cái gì đó thật khó chịu cứ cuộn lên trong lòng Xê-ri-ô-gia. Mối lo ngại tưởng như đã mất đi thì bỗng nổi lên một hồi chuông điện thoại. Ruột chú lại như bị thắt lại: đấy là ai vậy? Và họ muốn nói gì?

Rồi lại còn một tai họa nữa dồn vào Xê-ri-ô-gia: bỗng nhiên chú thấy mình say mê học toán. Dù sao thì con người cũng thật là kỳ diệu. Vừa mới được rảnh rang đầu óc khỏi những công thức và bài tập đi lại thay ngay rằng những cái giày vò, đau khổ trước kia nay trở thành quan trọng nhất trong cuộc sống. Và giờ đây, trong khi đầu óc đầy lo âu, sợ hãi, Xê-ri-ô-gia lại gây thêm cho mình những đau khổ mới: chú quyết định sẽ trở thành một "Người lập chương trình lạc quan". Chú sẽ không làm nhà lắp ráp, nhà vật lý, nhà thiên văn, thậm chí cả nhà ảo thuật, hay dạy thú, mà sẽ trở thành một nhà toán học, một nhà điều khiển học. Cũng như Điện Tử, chú sẽ nghiên cứu mọi học thuyết, định lý, công thức, hình học Ơ-clít và Thiên hà, ngôn ngữ vũ trụ, cơ học thiên thể và mọi vấn đề khác cần cho việc điều khiển những máy điện tử.

Nhưng đến đây thì bế tắc. Xê-ri-ô-gia sẵn sàng quay về lớp học của mình hí hoáy bút mực với x và y mà không được. Rõ ràng là chú bị tụt lại so với các bạn. Chú thấy mình có đủ dũng cảm nhận hàng đống điểm hai thay cho những điểm năm và những lời khen. Ở lớp đã xấu mặt, về nhà còn tệ hơn. Thôi thì cứ để cho Điện Tử nó học hết học kỳ; đến hè chú sẽ đuổi kịp và đến mồng một tháng chín sẽ đi học.

Luẩn quẩn hết ngày này sang ngày khác. Điện Tử mang lại vinh quang cho Xư-ra-e-xkin, còn Xư-ra-e-xkin thì quẩn quanh các phố vắng, đi dọc theo bờ sông hoặc lang thang trên các con đường nhỏ trong công viên. Chú làm như vậy cốt để giết thì giờ.

Có lần chú đến sân khấu, nơi Điện Tử biểu diễn ảo thuật trong cái ngày đầu tiên mới quen nhau. Tuy rằng ở đây không có ai, nhưng Xê-ri-ô-gia thận trọng như một con cáo đi dò la một vòng xung quanh rồi mới ngồi xuống chiếc ghế dài. Trầm ngâm suy nghĩ, chú bỗng nhớ đến bài hát dớ dẩn:

Bóng bay của tôi

Màu xanh da trời.

Chú thầy rất buồn. Mấy lần chú định đến số nhà ba phố Các nhà địa chất. Mai-a Xvét-lô-va, cô ca sĩ áo xanh sống ở đó. Giá được gặp cô ta ở ngoài phố để mà nói: “Xin lỗi Mai-a. Mình không phải là nhà ảo thuật nổi tiếng ấy đâu. Mình chỉ là một thằng Xê-ri-ô-gia bình thường. Mình tình cờ biết được địa chỉ của Mai-a và mình đến chơi...” Đã mấy lần Xê-ri-ô-gia định đi nói như vậy, nhưng không dám đi...

Chú ngồi ghế buồn rầu, chờ đợi tan học để về nhà gặp Điện Tử và trở thành một người khác. Thật ra, vinh quang đối với chú chẳng có gì quan trọng. Tốt nhất là được đi đá bóng, bơi lội, phóng tên lửa cùng với các bạn hoặc đi đu quay... Những việc đơn giản như vậy thì Điện Tử lại không làm được. Như hôm kia vào giờ học cuối cùng được nghỉ, bọn trẻ đã lôi Điện Tử đi đá bóng. Chúng nó cho Điện Tử làm thủ thành. Đáng lẽ phải bắt bóng thì nó lại đi viết những công thức lên khung thành.

Đến khi thủ thành đã để lọt lưới đến quả thứ ba thì toàn đội không sao chịu nổi, liền đuổi nó ra khỏi sân. Mà lúc đó Xê-ri-ô-gia có nhà. Đứng ở cửa sổ, chú đã nhìn thấy hết. Điện Tử về đến nhà, chú liền chạy ngay ra bãi. Chao ôi, Điện Tử đã làm chú phát cáu! Chú liền sút năm cú liền vào thành của đối phương, gỡ được tiếng tăm vốn là một cầu thủ có tài.



...Chú liền sút cho năm cú liền...

Nghĩ đến đó Xê-ri-ô-gia thấy vui hẳn lên. Chú liền nhảy lên sân khấu, hướng về phía những chiếc, ghế trống và nói:

— Dù sao tôi vẫn là một con người. Tôi có quyền giao nhiệm vụ cho máy móc, kiểm tra khả năng hoạt động của máy, cho máy tập dượt những bài học buồn tẻ cũng như làm mọi việc nhà. Nếu bí mật bị khám phá và Điện Tử bị lộ, mọi người sẽ hiểu tôi. Ai ở vào địa vị tôi mà chả hành động như vậy? Dù sao tôi vẫn là một con người!

Thế nào là suy nghĩ?

Thầy giáo Ta-ra-ta chuẩn bị cho học sinh một món quà.

Vừa vào lớp, bọn trẻ đã trông thấy một chiếc bàn con xinh xắn, có màn ảnh như ở máy vô tuyến truyền hình và có nhiều nút bấm các màu.

— Cái gì ấy nhỉ? - bọn trẻ hỏi nhau.

Hàng ria mép thầy Ta-ra-ta, vểnh lên.

Chờ cho bọn trẻ ngồi cả xuống, thầy giáo mới tuyên bố:

— Đây là người giúp việc của tôi - một chiếc máy "ôn tập". Các học sinh lớp trên đã làm ra máy này. Họ là các nhà lập chương trình và lắp ráp. Máy này là làm cho các em.

— Tại sao vậy?... Để làm gì?... Vì sao?... một lô câu hỏi dồn lên.

— Các em hãy ngồi yên. Thầy sẽ giải thích và chỉ dẫn cho các em. Nhưng bây giờ trước tiên chúng ta hãy trao đổi với nhau đã... Em nào đó hãy nói cho thầy biết: thế nào là suy nghĩ?

Một loạt cánh tay giơ lên. Đã bao lần thầy giáo được trông thấy những cặp mắt long lanh của bọn trẻ. Em nào cũng cố giơ tay thật cao. Những lúc như vậy thầy giáo rất xúc động, tuy rằng bề ngoài ông vẫn có vẻ thản nhiên như thường lệ. Thầy giáo đưa mắt nhìn khắp lớp và gọi Đi-ma Gô-rép. Cậu này háo hức muốn phát biểu đến nỗi miệng cứ há ra.

— Suy nghĩ nghĩa là... - cậu ta hấp tấp vừa nói vừa suy nghĩ, - suy nghĩ nghĩa là... suy nghĩ... cân nhắc... tách ra cái chính...

— Em nói hết rồi chứ? Cảm ơn em. Em hãy ngồi xuống. Nhưng, thế nào là tách ra cái chính? Nào em Cu-cu-ski-na, em hãy phát biểu xem nào.

Cô gái bối rối đứng lên:

— Theo ý em, người thông minh bao giờ cũng nhận ra cái gì là chính cái gì là phụ.

Một loạt tiếng cười rộ lên và bị thầy Ta-ra-ta ngắt ngay. Thầy tiếp tục:

— Không phải bỗng dưng thầy đặt ra cho các em câu hỏi này. Mặc dù chỉ mới nghe hai em phát biểu, thầy cũng tin rằng nhiều em khác cũng sẽ trả lời vậy. Vấn đề là ở chỗ con người thường không nhận ra họ “suy nghĩ” như thế nào. Đây là một việc khá phức tạp. Hiểu biết có nghĩa là có một hình dung về những vật thể, hiện tượng và các quan hệ của hiện tượng, vật thể ấy. Suy nghĩ là biết tác động đến những cái đó. Việc tách ra ý chính, nội dung chủ yếu của một bài học, một buổi thảo luận hay một quy luật nào đó đòi hỏi ở các em một thói quen nhất định, một sự làm việc căng thẳng. Còn đối với chúng tôi là những giáo viên thì đòi hỏi phải biết cách giải thích, củng cố trí nhớ cho các em. Chúng ta sẽ còn bàn về vấn đề này, khi nào chuyển sang nghiên cứu máy móc... - Thầy giáo Ta-ra-ta dừng lại, suy nghĩ: “Đã đến lúc cần phải nghe ý kiến của bạn trẻ”. - Ông nói: - Bây giờ chúng ta hãy tưởng tượng một chút. Nhà thơ làm thơ như thế nào nhỉ? Nhà soạn nhạc sáng tác nhạc như thế nào? Nhà bác học phát minh ra sao? Tóm lại, những hình tượng mới, những quá trình sáng tạo được sinh ra như thế nào?

Một rừng tay giơ lên. Thầy giáo Ta-ra-ta lắc đầu nói thêm:

— Xin nói trước cho các em biết rằng đây là một vấn đề phức tạp mà khoa học vẫn chưa có được một giải đáp hoàn chỉnh đâu. Vì vậy các em đừng ngại: bất kỳ một ý kiến nào của các em cũng là một sự đóng góp cho cuộc thảo luận này. Nào, xin mời.

Lớp trưởng Cô-li-a Grê-bê-scốp bao giờ cũng nói ngắn gọn, rành rọt:

— Em nghĩ rằng hình tượng được sinh ra một cách ngẫu nhiên. Ví dụ: họa sĩ Xu-ri-cốp trông thấy con quạ đen đậu trên nền tuyết trắng, nên đã vẽ nên bức tranh nữ bá tước Mô-rô-đô-va...

— Phát minh khoa học thường là bất ngờ, - Vô-va Cô-rôn-cốp có biệt hiệu là Giáo sư nói: - cần phải tránh những quan niệm thông thường mà nhìn vào các hiện tượng một cách mới mẻ. Bởi vậy

người ta mới nói rằng phát minh nằm trong tay ta.

Hãy nhìn cho kỹ và sẽ thấy.

— Có khi nghĩ suốt đời mà chả phát minh ra cái gì cả, mọi người phản đối. - Hay là lại phát minh ra chiếc xe đạp.

— Đúng là “tìm ra châu Mỹ”[16]! - Ma-ca-rơ Gu-xép kêu lên, - Ai mà chẳng hiểu là mọi cái đều phụ thuộc vào óc tưởng tượng. Mỗi người có một kiểu suy tư.

Cuộc tranh luận đến đây kết thúc và bắt đầu chuyển sang cãi lộn. Thầy Ta-ra-ta kêu gọi giữ trật tự.

— Thầy rất hài lòng được nghe các em phát biểu. Mọi câu trả lời đều đúng. Tóm lại, thầy sẽ bắt đầu từ câu phát biểu sau cùng: Mỗi người có một kiểu suy tư. Các thầy là những nhà giáo thì muốn cho đầu óc các em học sinh đều hoạt động xuất sắc. Liệu có thể đạt được điều đó không? Có thể lắm! Các em thu nhận được ở nhà trường một lượng tri thức nhất định. Đó là thông tin. Thông tin này sẽ được xếp đặt vào trong trí nhớ của các em. Một thời gian sau, một phần thông tin bị quên lãng đi, nhưng không mất hẳn. Chẳng qua là nó được cất vào kho trí nhớ để nhường chỗ cho thông tin mới. Như vậy quá trình sáng tạo là gì?... Giả sử các em định xây dựng một tác phẩm nghệ thuật hay khoa học. Các em ngồi vào bàn và suy nghĩ. Những ý nghĩ cứ nảy ra và nhớ đến cái này xong lại nhớ luôn đến cái khác. Đó chính là sự tập hợp các thông tin có sẵn trong trí nhớ. Thỉnh thoảng người ta nói rằng: nếu không suy nghĩ thì tư tưởng không thể tự chui vào đầu óc được v.v... Các em đừng vội thất vọng! Chỉ cần các em kiên trì đòi hỏi trí nhớ làm việc thì các em sẽ có một kho kiến thức phong phú.

Một người nào đó bỗng hỏi:

— Thưa thầy nhỡ nhớ toàn chuyện vớ vẩn thì sao?

— Thì có sao đâu. Một số ý nghĩ tưởng như ngốc nghếch chẳng ích lợi gì, nhưng về nau có khi lại cần đến đấy. Càng nhiều những ý nghĩ, những so sánh khác nhau - thậm chí là ở trong những

lĩnh vực hiểu biết khác nhau, càng có điều kiện sáng tạo ra những hình tượng lý thú và bất ngờ đối với các em. Ở đây là nói về sự ngẫu nhiên. Cũng như vậy, sự phát sinh ra một tư tưởng mới thường là bất ngờ. Những cái đó không phải như vậy. Sự phát minh là phụ thuộc vào các qui luật thống kê, cần phải xuất phát từ nhiều góc độ khác nhau mà tìm tòi, suy nghĩ nhiều về nhiệm vụ của mình... Và chính đó, chính đó mới là điều kỳ diệu...".

Thầy giáo Ta-ra-ta sửa lại kính, đọc thầm thì:

Tôi hồi tưởng phút giây kỳ diệu;

Bạn hiện ra như một thiên thần,

Một thoáng thôi mà đã thấy gần,

Như vẻ đẹp muôn phần tinh khiết...

Khác nào một làn gió nhẹ thoảng qua lớp học, làm dịu đi những nét mặt, làm nhòa đi những ánh mắt.

Một thoáng dừng lại, thầy Ta-ra-ta nói tiếp:

— Phải đấy. Chỉ vỏn vẹn có mấy chục chữ trong mấy dòng, thế mà trong đó chứa đựng toàn bộ một thế giới cảm xúc. Nhà thơ nói chuyện với các em, cả một thế hệ mai sau, còn các em thì hiểu nhà thơ.

Lúc đó Điện Tử thốt ra một câu không đúng chỗ:

— Nhà toán học nổi tiếng Đa-vít Hin-be cũng nói về một học sinh của mình như thế này: "Anh ta trở thành nhà thơ bởi vì anh ta muốn học toán học mà không đủ trí tưởng tượng".

Thật chẳng khác nào sấm dậy. Mọi người quên cả thơ, quên cả làn gió mát thoảng qua lớp học, cười ồ lên. Thậm chí chiếc kính của thầy Ta-ra-ta tụt hẳn xuống mũi.

Thầy giáo ổn định lại trật tự và nói:

— Chứ sao nữa. Em hoàn toàn đúng bởi vì có ý kiến cho rằng các nhà toán học có sức tưởng tượng mạnh nhất.

Thầy Ta-ra-ta bắt đầu kể về lý thuyết xác suất nảy sinh ra bất

ngờ như thế nào. Các nhà bác học Ble-dơ Pa-xcan và Pi-e Phéc-ma ở thế kỷ mười bảy rất ham thích những trò giải trí. Hai ông cùng nhau phân tích trò chơi ném khăng và phát minh ra một loại quy luật. Những quy luật này sau đó phát triển thành những sơ đồ trò chơi phức tợp dùng trong bộ môn điều khiển học. Chắc gì Pa-xcan và Phéc-ma đã nghĩ rằng việc giải trí toán học của họ sẽ chiếm một vị trí quan trọng trong khoa học. Và rất nhiều nhà khoa học thời trước chắc sẽ phải ngạc nhiên khi biết rằng toán học ở thời đại họ bị coi là một môn học tẻ nhạt, tách rời cuộc sống, thì ngày nay lại được ứng dụng trong mọi lĩnh vực khoa học và kỹ thuật.

— Mấy trăm năm trước, - thầy Ta-ra-ta nói, - số các nhà toán học thế giới có thể đếm trên đầu ngón tay. Thế mà bây giờ, chỉ cần nhìn thấy các em, cũng có thể nói được rằng toán học đã trở nên một nghề nghiệp thông thường.

Nghe những lời nói này bọn trẻ thấy kiêu hãnh, có đôi chút phổng mũi lên vì rằng thầy giáo của chúng đã nói lên sự khác thường trong công việc của nhà toán học. Nhà toán học phải hình dung được cái chưa thấy bao giờ. Ví dụ, các hạt cơ bản. Mọi cái tưởng đâu thật đơn giản: trước mặt ta là mô hình nguyên tử với một hạt nhân tròn trặn và những vành quỹ đạo điện tử. Ai đã trông thấy tận mắt các hạt điện tử này? Không ai cả. Nhưng nhà bác học có thể mô tả chúng bằng các công thức, các phương trình, tiến hành phân tích chúng một cách chính xác, tinh tế và thiết lập một mô hình toán học, những ý nghĩ mới nảy sinh trong các nhà toán học đòi hỏi một trí tưởng tượng rất táo bạo.

Trong suốt lúc nói chuyện, thầy Ta-ra-ta vẫn chưa nhắc đến một câu nói ưa thích. Trong khi đó, bọn trẻ tuy đã nghe nói đến nhiều lần, nhưng vẫn chờ đợi. Cuối cùng thầy cũng nhắc đến câu nói đó và ai nấy đều mỉm cười.

— Thầy nói với các em điều đó để làm gì? - thầy giáo tiếp tục. Vấn đề này bao giờ cũng được thầy Ta-ra-ta nói đến một cách say sưa. Thầy giơ ngón tay trỏ lên. - Thế này các em ạ. Cuộc sống quanh ta có rất nhiều điều bí ẩn: ta chưa hiểu biết thế giới tự nhiên được bao nhiêu. Bởi vậy, cần phải phán đoán cho ra các bí

ẩn ấy. Thiên nhiên bao giờ cũng trung thực. Không được lừa dối đùa bỡn với nó, vì nó không lừa dối chúng ta. Nhưng Thiên nhiên không bao giờ tự nguyện cung cấp cho ta những bí mật của mình. Như vậy là cần phải tìm tòi, chăm chú, bền bỉ và có bản lĩnh. Còn kiến thức dành cho những phát minh mới không phải là ít. Chúng ta lại có một nền kỹ thuật hùng hậu. Đó là những kính hiển vi điện tử, những máy gia tốc, những viễn kính thiên văn và những máy tính điện tử... Thôi hết giờ rồi, - thầy giáo kết thúc. - Giờ học sau sẽ có hai thầy giáo. Đó là “máy ôn tập” và người phục vụ tận tụy của các em...

Đã bao nhiêu năm rồi ông giáo cứ lặp đi lặp lại mấy từ: “Người phục vụ tận tụy của các em”! Và thường ông không để ý đến những từ đó. Vậy mà hôm nay thầy Ta-ra-ta không hiểu vì sao bỗng nhớ ra rằng đó là một thành ngữ cũ. Năm tháng trôi qua, những học sinh lớp lớn tốt nghiệp ra trường, những học sinh mới đến bổ sung, còn thầy giáo thì vẫn là một người phục vụ tận tụy nhất. Thế mà đã ba mươi nhăm năm rồi. Thầy giáo có bao nhiêu là việc: nào là gọi lên bảng, cho điểm, ra bài kiểm tra, ra báo tường, đi tham quan,... Chỉ mới kịp quen với các em, yêu mến các em thì đã phải chia tay... Tuy rằng sau đó còn gặp gỡ chuyện trò và nhớ đến nhau, nhưng mùa xuân nào lòng cũng cảm thấy một nỗi buồn khó tả, rồi lại phải tiễn đưa một lớp mới... Ngay cả những em học sinh này rồi ông cùng sẽ phải tiễn đưa. Rồi lại chuông điện thoại réo đến nhà từ sáng đến tối và lại tiếp nhận thêm những em mới: “Thưa thầy Ta-ra-ta Ta-ra-ta-rút “Ôi xin lỗi thầy, thưa thầy Xê-mi-ôn Nhi-cô-lai-ê-vích, em cứ quen như hồi ở nhà trường... Em là Xư-ra-e-xkin, cậu học trò mũi hếch của thầy... Thầy vẫn còn nhớ em chứ ạ?...”

— Ồ phải, - thầy bỗng nhớ ra, - tại sao Xư-ra-e-xkin lại im lặng suốt giờ học nhỉ. À, hiểu rồi. Cậu ta đang chờ đợi một câu hỏi hóc búa đây. Được thôi, thầy sẽ ra cho em một câu hỏi...

Trong khi đó ngoài hành lang nổ ra một cuộc tranh cãi sôi nổi. Điện Tử nói nhiều hơn cả. Chả là vì cậu ta chứa chất toàn những con số, dẫn chứng và các dữ kiện... Giá mà Điện Tử, biết được rằng

giờ phút này cậu bạn của nó đang lang thang trong công viên, bị dằn vặt bởi mọi hoài nghi và ao ước được tự mình ngồi học trong lớp, cùng suy nghĩ với các bạn biết chừng nào...

Mặt giáp mặt với “Máy ôn tập”

““Máy ôn tập” trông giống một cái bàn có bề mặt bằng kim loại sáng loáng và có màn ảnh mờ đục. Ta có cảm giác hễ ấn vào một nút bấm nào đó là trên màn ảnh sẽ hiện lên một con số bất ngờ nào đó. Trường hợp may mắn, nó sẽ ra ngay một câu hỏi bằng cái giọng ồm ồm rồi bấm giờ và cuối cùng là cho điểm hai. Nếu không, nó sẽ cáu gắt, quát nạt và gọi tên thầy hiệu trưởng.”

Thầy Ta-ra-ta gọi:

— Vích-to Xmi-rơ-nốp, mời em lên bàn điều khiển.

Lớp học im lặng khác thường. Tiếng nắp bàn học kêu cọch cạch. Xmi-rơ-nốp chầm chậm đứng dậy, đến gần cái bàn bí ẩn ngồi xuống mép ghế. Chắc hẳn chú cảm thấy mình như một nhà du hành vũ trụ đơn độc; chỉ vừa ấn vào nút bấm là sẽ bay vút ra khỏi lớp cùng với chiếc ghế.

Thầy giáo ra lệnh:

— Ấn nút khởi động!


W'_k mv^2 $\frac{mg^2t^2}{2}$

Đây, cái nút bấm đây rồi! Trên mặt nút bấm là hai chữ KHỞI ĐỘNG màu đỏ. Nào, cứ bấm thử xem nào!

Xmi-rơ-nốp chẳng bị bay đi đâu, mà cũng không bị inh tai vì câu hỏi ồm ồm. Chú chỉ thấy trên màn ảnh lóe lên một thứ ánh sáng xanh dịu và lát sau hiện lên những chữ và những số. Bọn trẻ rướn người lên: còn gì nữa đây?

Thầy Ta-ra-ta giảng giải:

— Như vậy là em Xmi-rơ-nốp đã nhận được đề bài. Đây là một phương trình bậc nhất thông thường có hai ẩn số. Gu-xép! Em hãy viết phương trình này lên bảng đi.

Ma-ca-rơ Gu-xép nhanh nhẩu đi đến “Máy ôn tập”. Chú liếc nhìn màn ảnh rồi lấy phấn viết thật to lên bảng:

$2x - 7y = 2$

$6x - 11y = 26$

Thầy giáo nói tiếp:

— Xmi-rơ-nốp, em đã rõ điều kiện chưa?

Xmi-rơ-nốp gật đầu.

— Thế thì hãy ấn nút bên trái. Máy tự động sẽ ra câu hỏi cho em.

Xmi-rơ-nốp vội vàng ấn nút bấm, khác nào cả đời chú chỉ mong có thế. Một dòng chữ mới hiện lên: “Giải qua x hay y?”.

— Giải qua x! - Ma-ca-rơ Gu-xép đề nghị. Chú thấy mình như đang tham dự một cuộc thí nghiệm quan trọng.

— Giải qua x. - Xmi-rơ-nốp do dự nhắc lại.

— Được, nào thì giải qua x, - thầy giáo bằng lòng. - Em hãy ấn nút có chữ x. Trên màn ảnh sẽ hiện lên các phương án giải thứ nhất. Em cần phải cân nhắc tìm ra phương án đúng nhất và phát biểu ý kiến của mình bằng cách ấn lên nút bấm bên cạnh. Sau đó “Máy ôn tập” sẽ ra cho em một số phương án của cách giải thứ

hai. Em sẽ lặp lại trình tự tính toán như trước cho đến khi ra đáp số và điểm.

Ma-ca-rơ Gu-xép nhận xét:

— Có quái gì đâu! Cậu ấn nút bấm đi và tớ sẽ viết.

Thầy Ta-ra-ta tất nhiên là nhận thấy bọn trẻ đang cười thích thú. Đôi mắt kính của ông lấp loáng và hàng ria đen rung rung.

— Tại sao em Gu-xép lại nói như vậy? - ông giơ ngón tay trỏ lên và ra một câu hỏi thú vị. - Em đó nghĩ rằng việc ấn các nút bấm thật là đơn giản. Nhưng chúng ta hãy thử xem em đó cân nhắc các cách giải mà máy đã gợi ý như thế nào. Có một số cách đúng và một số cách không đúng. Không thể đánh lừa "máy ôn tập" được đâu. Nó đánh giá các cách giải và cho điểm thật chính xác. Hơn nữa, nó còn bấm giờ xem các em trả lời có kịp không và sẽ ra luôn một câu hỏi tiếp theo.

Ma-ca-rơ Gu-xép gãi gãi gáy. Chú thấy cậu bạn ngồi cạnh đang co người lại: cậu ta cau trán, vò đầu và lẩm bẩm điều gì... Quả thật không biết phương án nào hay hơn: dài hay ngắn? Có lẽ là phương án ngắn. Nhưng có hai phương án ngắn. Vậy phương án nào đúng, phương án nào sai? Biết đâu cả hai phương án đều sai? Phải kiểm tra mọi phép cộng trừ nhân chia. Nhưng phải nhanh kẻo hết giờ.

Xmi-rơ-nốp lau trán, nhăn nhó ấn lên nút bấm cuối cùng. Và thật là không ngờ: trên ô nhỏ có tấm biển đề "điểm số" bừng lên con số "bốn"...

— Bốn điểm! - Ma-ca-rơ báo cho cả lớp.

— Tốt, - thầy Ta-ra-ta nói, - tuy rằng có thể khá hơn. Em chọn cách giải đúng, nhưng rắc rối. Đó là một sai sót không lớn, chúng ta sẽ phân tích sau, để sau này em sẽ giải ngắn gọn hơn... Bây giờ đến lượt em Gu-xép.

Ma-ca-rơ ngạc nhiên thấy trên màn ảnh đã có những phương trình khác. Chú ta cũng cau trán, mắt đảo dọc, đảo ngang, gí mũi cả vào màn ảnh.

Bọn trẻ phải lần lượt lên quyết chiến với "Máy ôn tập". Tiếng nút bấm lạch xạch, tiếng máy tính chạy êm êm, tiếng ồ, tiếng à và ánh mắt - tất cả những cái đó khác nào một trò chơi hấp dẫn. Không một em nào lại nghĩ rằng đây đang là một buổi học bình thường.

Khi thầy giáo cầm phấn giải thích chỗ sai thì sự hồi hộp của cả lớp vẫn không lắng xuống. Cậu nào cũng cố nghĩ xem mình phạm sai lầm ở chỗ nào. Bởi vì khi họ đọ sức với "Máy ôn tập", cậu chưa biết rằng cuộc đọ sức sẽ kết thúc ra sao, nhưng bây giờ thì cần phải tìm ra chỗ nào đã vướng mắc, chỗ nào đã giải nhầm để lần sau giải đúng cách và sẽ thắng.

Thầy Ta-ra-ta nói:

— Chúng ta vừa nói với nhau là con người cần phải biết nhiều. Nhưng tôi không muốn các em biến thành những cuốn sổ tra cứu bách khoa, hay những kho chứa thông tin thông thường. Chắc hẳn các em đều biết một trong những quy tắc cơ bản của điều khiển học áp dụng cho cả người lẫn máy: trong bất kỳ việc gì cũng phải chọn lấy phương án tốt nhất, tối ưu nhất để đạt lấy một kết quả khá nhất. Tôi muốn các em suy nghĩ như thế vì nó vừa mở rộng tầm hiểu biết của mình, vừa chọn được giải pháp tốt nhất. Tôi hy vọng rằng "Máy ôn tập" sẽ giúp tôi làm được việc này. - Thầy Ta-ra-ta giơ tay báo trước. - Chương trình hôm nay của máy chưa hết. Còn lại một bài tập tương đối khó. Tôi muốn đề nghị em Xư-ra-e-xkin, người trợ lý thường trực của tôi, từ nãy đến giờ vẫn im tiếng lên giải bài này.

Điện Tử long trọng tiến đến máy ôn tập. Bạn bè thông cảm nhìn theo như tiễn một nhà du lịch đi vào sa mạc. Nút "khởi động" bật lên. Điện Tử giọng đều đều đọc các dữ kiện.

— "Hãy tìm ba số có bốn chữ số, sao cho mỗi số bằng bình phương của tổng hai chữ số đầu và hai chữ số cuối của nó".

"Ôi chao, bài toán khó ghê! Ra đầu bài thế mới gớm chứ. Bình phương của tổng... gồm... của số phải tìm".

Các nhà toán học ở đây đều nghĩ na ná như vậy. Có người còn

nhắm mắt lại hình dung đến một chuỗi dài con số phải tìm.

Nhưng sao thế kia? Những nút bấm kêu lạch xạch liên hồi như súng liên thanh. Không đầy ba giây sau, Xư-ra-e-xkin đã đứng bên cạnh "Máy ôn tập" và ở ô cho điểm lấp lánh con số "năm".

— Ô... hô! - tiếng kêu lan từ bàn đầu đến bàn cuối.

— Ba số phải tìm là 2025, 3025 và 9801, - Xư-ra-e-xkin khàn khàn giọng nói.

Chú viết lên bảng:

$2025 = 45^2 = (20 + 25)^2$

$3025 = 55^2 = (30 + 25)^2$

$9801 = 99^2 = (98 + 01)^2$

Tiếng đập bàn rầm rầm biểu lộ sự thán phục của cả lớp. Xư-ra-e-xkin về chỗ. Ngay cả thầy Ta-ra-ta cũng ngạc nhiên và có phần bối rối.

— Khá lắm! Khá lắm!... - ông lẩm bẩm và không tìm được lời nào nói nữa.

Một cái đầu bù xù từ ngoài cửa thò vào:

— Chuông rồi! - anh chàng nghịch ngợm kêu lên và chạy mất.

Thầy giáo Ta-ra-ta cười: ba mươi nhăm năm trước cũng thế và chắc hẳn đến một trăm năm sau cũng vậy. Bao giờ mà chả có kẻ nghịch ngợm reo lên: chuông rồi!

Ông giáo vui vẻ nói:

— Hết giờ rồi các em ạ. Đúng như vừa rồi có người nhắc đấy. Các em được nghỉ từ lâu rồi.

Người anh hùng vừa chiến thắng được bạn bè cả lớp vây quanh, dẫn ra về. Trong lớp chỉ còn lại "Máy ôn tập" và thầy Ta-ra-ta.

Cặp kính lấp lánh, thầy Ta-ra-ta nhìn theo hút Xư-ra-e-xkin. Có cảm giác như thầy giáo đang bối rối về một cái gì đó.

Một trường hợp bất ngờ lại đem vinh quang đến cho Xư-ra-e-xkin.

Tan học, Vốp-ca Cô-rôn-cốp rủ Điện Tử đến nhà mình. Giáo sư nhờ anh bạn cùng lớp giảng về "ngôn ngữ vũ trụ", nhưng ở đây lại xảy ra một chuyện ngồ ngộ. Câu chuyện thế này. Bà của Vốp-ca trước đây dạy ở trường nhạc. Bây giờ cứ mỗi tuần hai lần bà đến dạy cháu chơi pi-a-nô - mà trong tất cả những sáng tạo của nhân loại thì Giáo sư vốn là người tôn thờ kỹ thuật lại rất ghét hai thứ là máy khoan răng và loại nhạc cụ có một dẫy phím đen trắng. Cô-rôn-cốp cho rằng những thứ này choán mất nhiều thì giờ bổ ích của con người, nhất là những người sáng tạo. Bởi vậy, mặc dù bà chú rất cương quyết, nhưng chú vẫn tin rằng hôm nay sẽ không học nhạc vì có một vị khách quan trọng đến chơi.

Vốp-ca giới thiệu bạn mình với bà, một người đàn bà nghiêm nghị mặc áo dài đen:

— Bà ạ, đây là Xư-ra-e-xkin người học giỏi nhất trường cháu. Bạn ấy lập ra "ngôn ngữ vũ trụ" để nói chuyện với người trên Sao Hỏa. Hôm nay cháu muốn tập nói chuyện với bạn ấy.

Bà cụ gật đầu chào Điện Tử. Bà có dáng người cao cao giọng nói sin sít.

— Tốt lắm. Hồi bà còn trẻ người ta cũng đã viết về người Sao Hỏa rồi đấy. Thế cháu Xê-ri-ô-gia đã chơi pi-a-nô bao giờ chưa?

— Thưa rồi ạ, - Điện Tử thản nhiên trả lời.

Mặt Cô-rôn-cốp nhăn lại như bị đau răng. Nhưng bà đã sôi nổi kéo cả hai đứa vào phòng. Ở góc phòng đã có một chiếc pi-a-nô hơi cũ, màu đen bóng mở nắp chờ sẵn.

Nghệ sĩ dương cầm dẫn hai đứa đến bên chiếc đàn. Bà nói:

— Hay lắm. Bây giờ trước hết ta hãy nghe Vốp-ca; sau đó sẽ đến cháu.

Bà của Vốp-ca ngồi xuống cạnh cháu và mở vở nhạc.

— Bắt đầu đi.

Chưa bạn bè nào trong trường được trông thấy Giáo sư thiểu não như vậy. Hai tay nó thõng xuống. Bất chợt nó giơ cao tay lên quá đầu như sắp sửa nhảy ào xuống nước và nện xuống các phím đàn. "Tam-ta-tam" - những chiếc phím đàn vô tội sợ hãi nhảy cỡn lên. Còn bà cụ thì vội vàng bịt lấy hai tai.

— Vô-va!... - giọng bà như sấm rền. - Thôi ngay! Cháu làm cái gì thế? Bạn cháu có thể tưởng là cháu lần đầu ngồi vào đàn đấy.

— Cháu không biết, - Vô-va khẽ đáp. - Cháu có muốn thế đâu.

Nhà nghệ sĩ dương cầm già đứng dậy, nghiêm giọng nói:

— Mọi nhạc sĩ vĩ đại gặp hoàn cảnh nào cũng vẫn luyện tập và chơi đàn được. Bà không mong cháu trở thành vĩ đại, thậm chí là trở thành một nhạc sĩ nữa. Nhưng ở thời đại chúng ta mà không có kiến thức âm nhạc thì thật xấu hổ...

Đứa cháu ngồi gục đầu xuống. Nó có thể phản đối được điều gì ở bà cơ chứ? Nhưng lúc này nó bỗng nhớ đến chú bé Mô-da hồi nhỏ bị cột chặt vào ghế. Cứ cột đi! Cột bằng sợi dây to bản vào. Và đến lúc đó nó sẽ từ biệt hết nào tên lửa, viễn kính, tàu ngầm. Nó sẽ trở thành một con người am tường âm nhạc...

Điện Tử bỗng phá tan bầu không khí im lặng, nặng nề.

— Bà cho phép cháu có được không?

Nữ nghệ sĩ dương cầm ra hiệu cho nó ngồi vào ghế, còn Vô-va thì nhổm ngay dậy.

— Cháu chơi bài gì? - bà của Vô-va bình tĩnh lại hỏi.

— Cháu chơi bài của cháu sáng tác.

Bà cười âu yếm ngồi xuống đi-văng. Giáo sư thì long lanh cặp mắt kính đứng sững bên cạnh bạn như sẵn sàng che chở cho nó thoát khỏi một nguy cơ vô hình nào đó.

Điện Tử thận trọng lướt trên các phím đàn. Những âm thanh

dìu dịu vang lên, làm cho nhà sư phạm giàu kinh nghiệm phải ngạc nhiên. Bà chăm chú nhìn theo đôi bàn tay chú bé. Khó mà nói những bàn tay này chuyển động mềm mại, duyên dáng. Nhưng chúng chạm vào các phím đàn rất chính xác, mỗi lúc một nhanh, một mạnh. Những âm thanh cứ mỗi giây phút một mạnh lên, tưởng như gió cuộn sóng dồn cùng âm nhạc lùa về đây và chiếc dương cầm khổng lồ bóng loáng như tiến dần về phía người nghe, dần dần choán hết cả căn phòng.

Không sao phân biệt nổi các ngón tay chơi đàn; nó quyện với các phím đàn và vang lên như cùng một lúc. Chiếc dương cầm vang lên dữ dội, làm cho bà của Vô-va tưởng như đang nghe hòa tấu của mấy cây đàn với hàng chục bàn tay diệu kỳ. Âm thanh dồn dập chói tai hoa mắt. Ngay cả Vô-va vốn hờ hững với âm nhạc là thế, vậy mà bây giờ cũng phải bíu vào nắp đàn dương cầm cho khỏi ngã.

— Ôi! - Giáo sư sợ hãi kêu lên. - Bà bị choáng.

Âm nhạc ngừng lại.

Vô-va chạy bổ vào bếp mang ra một cốc nước lạnh. Bạn nó ân hận đứng cạnh đi-văng mà bà nó đang ngồi tựa lưng vào gối. Bà nhìn nhạc sĩ và mỉm cười. Nụ cười rất đôn hậu.

Bà nói khẽ, giơ tay ra hiệu không uống nước:

— Các cháu đừng lo. Bà chóng mặt không đúng lúc thôi... Xê-ri-ô-gia, cháu chơi đàn giỏi lắm. Nếu chịu khó luyện tập thường xuyên, cháu sẽ có thể sánh với Li-xtơ[17] hay là Rích-te[18] - Cháu hãy nhớ, đây là lời nói của một nhạc sĩ già... Còn bây giờ các cháu hãy đi mà chơi trò người Sao Hỏa.

Bọn trẻ nhẹ nhõm người chạy ra cầu thang. Vô-va nhìn bạn từ đầu đến chân và thì thầm:

— Thiên tài. Cái gì cậu cũng có tài năng. Không hiểu tại sao mà cậu có được như thế. - Nó vỗ vào trán. - Cậu nói cho mình biết, chiếc đàn dương cầm vẫn nguyên lành đấy chứ? Mình hoàn toàn không để ý...

— Vẫn còn nguyên, - nhạc sĩ trả lời. - Nhưng cần phải lên dây lại.

— Phải khỏe lắm mới chơi được. - Giáo sư tiếp tục thán phục. - Mình và bà mình suýt nữa thì ngất đi. Làm sao mà cậu lại sáng tác được như vậy?

— Mình chơi cũng bình thường thôi, nhưng tốc độ nhanh. Nói khác đi là mình đưa âm thanh đến giới hạn nghe của con người. - Điện Tử thật thà nói cách chơi của mình. - Đây là công thức chơi, nếu cậu muốn biết.

Giáo sư rút ngay giấy bút ở trong túi ra và nín thở chờ đợi. Điện Tử viết xong công thức. Mắt nó hấp háy sau cặp kính.

Giáo sư thì thào nắm chặt mảnh giấy trong tay:

— A, đây là công thức chơi của Rích-te. Này Xê-ri-ô-gia ơi, chơi theo công thức như thế nào nhỉ.

— Phải luyện tập nhiều.

— Mình sẽ luyện tập, - Cô-rôn-cốp vui vẻ đồng ý. - Mình sẽ học thuộc lòng, để không ai kêu ca mình về kiến thức âm nhạc nữa.

Nó tiễn Điện Tử về đến tận nhà; tay xách cặp hộ bạn mà không sao tạm biệt được bạn. Nó còn mải mê hỏi mãi về cái công thức hiếm có ấy. Xê-ri-ô-gia đứng ở trong nhà nghe rõ cả giọng nói của hai đứa. Nó rất bực, nhưng không sao chồm ra cửa để đuổi Giáo sư về được.

Từ hôm đó, Xư-ra-e-xkin lại thêm một mối lo. Những đứa bạn am hiểu âm nhạc cứ quấn lấy nó để hỏi công thức Rích-te. Ban quản trị ngôi nhà tổ chức một buổi hòa nhạc ở góc đỏ[19]. Còn bà của Vốp-ca thì cứ nhất định bảo Xê-ri-ô-gia phải đến học viện âm nhạc để biểu diễn cho một nhạc sĩ nổi tiếng nghe.

Với tài năng như vậy thì ngay, cả ra sân chơi cũng đã nguy hiểm rồi.

Xê-ri-ô-gia đang đi ngang đường bỗng có người gọi:

— Này chú bé!

Anh cảnh sát mặc áo khoác trắng vẫy tay gọi chú.

Xê-ri-ô-gia đứng lại, co rúm người, đầu cúi gục.

"Chạy chăng?" - chú bé sợ hãi nghĩ. Muộn rồi. Anh cảnh sát đã đến gần. Bây giờ thì anh ấy sẽ nắm lấy tay mình và bảo: "Đi về nhà đi. Em hãy mở tủ ra và trả lại Điện Tử".

Cánh tay chú nặng nề thõng xuống.

Anh cảnh sát bảo:

— Chú bé này, chú sang đường không đúng nơi quy định đấy. Lần sau phải cẩn thận.

Xê-ri-ô-gia há cái miệng khô khốc chả biết nói năng gì. Những tiếng mà chú không mong đợi như vọng lại từ đâu xa: "Chú bé... sang đường... phải cẩn thận...".

Anh cảnh sát ngạc nhiên hỏi:

— Sao chú còn đứng đây? Thôi đi đi. Nhớ đừng vi phạm nữa.

Tưởng như có một cơn gió lốc cuốn Xê-ri-ô-gia đi. Chú phóng như bay. Nhưng đi đâu? Tự chú không biết nữa. Có điều phải làm sao chạy cho xa cái người mặc áo khoác trắng.

"May quá! - chú mừng rỡ. - Anh cảnh sát không nhận ra mình, hoặc có khi anh ấy quên mất nhiệm vụ được giao. Chao ôi, thật là đãng trí! Bây giờ thì tha hồ mà tìm. Đừng hòng bắt được mình".

Xư-ra-e-xkin lần đến một chỗ rậm rạp nhất trong công viên và nằm xuống cỏ. Những cây cổ thụ bao quanh mặt hồ. Nước trong, sáng long lanh. Chỉ sát bờ hồ mới có một đám rêu xanh; trên đó có một con ếch đang kêu ộp ộp. Xung quanh không một bóng người, không một con chim, con thú. Tất cả chỉ có một mình Xê-ri-ô-gia nằm trên bờ cỏ và con ếch ở dưới hồ.

Suy nghĩ lung tung, Xê-ri-ô-gia thấy tủi thân. Chú đau khổ nghĩ ngợi:

"Chả khác nào con thỏ, thấy cái gì cũng sợ... Thế mà gọi là sống à? Cần phải đi đâu thật xa, đi lên Bắc Cực, hoặc sang Viễn Đông vậy. Chỉ cần thu xếp hành lý và lặng lẽ đi khỏi nhà. Điện Tử sẽ thay mình đi học, sẽ làm vui lòng bố mẹ vì những điểm số tốt và sẽ ngủ ở giường mình... Tất cả sẽ lặng lẽ trôi qua. Con người thừa chẳng ai cần sẽ biến mất. Mẹ sẽ băn khoăn sao con mình chả ăn gì cả. Nhưng Điện Tử tháo vát sẽ nghĩ ra cách nói dối mẹ. Mình sẽ đi lâu, đi nhiều năm, - Xư-ra-e-xkin cương quyết. - Bao giờ trở thành người lớn mình sẽ trở về và sẽ nói rõ. Lúc đó mọi người sẽ thương mình, chứ không mắng".

Một tiếng rít đội ngột từ trên cao vang dội xuống mặt đất. Xê-ri-ô-gia ngẩng lên. Một mũi tên bạc lấp lánh đôi cánh nhỏ như một chiếc kim xuyên vào nền trời xanh nhạt rồi biến mất... Ừ, giá mà một lúc nào đó Xê-ri-ô-gia cũng bay như thế này qua mái nhà mình và từ trên bầu trời cao chú sẽ nhìn xuống mái nhà, sân nhà và trường học rồi biến mất nhỉ.

Một lát sau có một cái gì đó hung hung đỏ thấp thoáng giữa các hàng cây và một con vật to tướng màu hung đỏ nhảy bổ vào Xê-ri-ô-gia. Chú bé lặng đi vì bất ngờ. Còn con vật thì cũng đứng sững ngay lại trước con người đang nằm dài trên cỏ. "Nó nhận ra mình, - Xê-ri-ô-gia mừng rỡ nghĩ vậy. - Nó tưởng mình là Điện Tử".

Xê-ri-ô-gia đoán ngay ra con vật đứng trước mặt mình là con cáo khó bắt mà Điện Tử đã nói đến nhiều lần. Cáo và người nằm cách nhau chỉ một với tay... Xê-ri-ô-gia có cảm giác như con cáo đang nhìn chú bằng cặp mắt chân thật dịu dàng nhất trên đời. Còn Xê-ri-ô-gia thì nhìn bộ ria ngộ nghĩnh trên cái mõm quắt của con vật và nhìn cái đuôi xù, bộ bánh xe lóng lánh làm tuyệt khéo để thay cho những bàn chân. Những chiếc bánh xe đã bị sây sát vì lăn trên mặt đường nhựa. Đã có lúc con cáo biểu diễn cho giáo sư xem tài di chuyển khéo léo của mình trên cặp bánh xe này. Nhưng giờ đây, được tự do, nó cố gắng chứng tỏ rằng nó là con

cáo nhanh nhất trong loài cáo.

Nó ngoan ngoãn nằm trên cỏ để chờ đợi gì? Phải chăng là nó chờ đợi người bạn cũ của nó khuyên bảo hoặc giúp đỡ gì đó?

Xéc-gây quỳ lên và bảo:

— Này cáo ơi, tao không phải là Điện Tử đâu.

Chú chưa kịp đứng dậy thì con cáo đã lao vào bụi rậm nhanh như chớp. Nó trượt khắp công viên cũng dễ dàng và lanh lẹn như trượt trên phố. Nó chưa hề va vào chân người, đâm phải xe cộ hoặc làm cho người đi xe đạp phải tránh. Ngay cả cảnh sát trông thấy nó cũng không kịp đưa còi lên thổi. Bởi vì sinh vật kỳ lạ vừa thấp thoáng trước mắt mà đã mất hút ngay.

Xê-ri-ô-gia nói với theo:

— Chạy đi! Sống một mình thật dễ chịu.

Đến khi có ba người dàn ông xô vào Xê-ri-ô-gia và tranh nhau hỏi chú có trông thấy con cáo đỏ không thì Xê-ri-ô-gia không hề nói lộ ra con vật kiêu hãnh đó.

Chú đi về nhà miên man nghĩ đến con cáo đỏ, con chó hoang mà chú chỉ thấy có một lần để rồi sau cứ tiếc mãi. Chú linh cảm thấy một cuộc sống đơn độc như vậy đang chờ mình. Giá mà chú gặp lại con chó lần nữa, hẳn chú và con chó sẽ hiểu nhau và con chó không còn phải sợ hãi, không còn phải chạy như con cáo câm lặng này.

Dòng suy nghĩ của chú bị đứt quãng, lần này là do tiếng ồn ào, tiếng kêu la ầm ĩ. Một gã cao lớn ngực ôm một bó hoa đang chạy về phía chú. Chạy phía sau cách người đó độ vài bước chân là một chàng trai đội mũ lưỡi trai kẻ ca-rô. Ở đằng xa là một bọn trẻ đang vừa đuổi vừa kêu: “Bắt lấy!… Bất lấy!…”

Xê-ri-ô-gia nhận ngay ra những bông hoa. Hoa hồng bạch trồng ở vườn trường. Các học sinh gái lớp mười đã trồng giống hoa mới này. Các cô muốn dành để tặng cho các giáo viên nhân ngày bế giảng năm học. Thế mà cái bọn quái quỷ này đã bẻ gãy, mà có khi

nhổ cả cụm.

Xư-ra-e-xkin tái mặt. Chú ngoái lại đằng sau: xung quanh không có ai. Gã cao kều chạy đâm bổ về phía chú. Nghe rõ cả tiếng thở hổn hển, đứt quãng như tiếng phì phì của đầu tầu hỏa. Nhìn thấy hai nắm đấm và bộ mặt tái nhợt kiên quyết của chú, gã nọ quay ngoắt chạy tránh Xư-ra-e-xkin. Nhưng Xê-ri-ô-gia kịp ngáng chân thằng đội mũ lưỡi trai kẻ ca-rô. Thằng này ngã lăn kềnh xuống vỉa hè và đánh rơi lại bông hoa trắng.

Một phút sau, bọn trẻ đã vây quanh Xư-ra-e-xkin. Thằng đội mũ kẻ ca-rô cũng chồm dậy lao vào kẻ thù. Xư-ra-e-xkin chẳng khác nào bị một hàng rào sắt vây chặt.

— A ha, tóm được mày rồi! - thằng vừa ngã kêu lên. - Các cậu ơi mình đã tóm được thằng tùng đảng.

Xê-ri-ô-gia kinh hoàng nhận ra đó là Ma-khơ-mu-tốp, một võ sĩ của trường; cậu ta học lớp mười. Vậy mà chú đã làm như vậy! Lại đi ngáng chân bạn! Tất cả chỉ vì cái mũ khốn kiếp đội sụp xuống mắt. Chỉ vì cái mũ này mà chú đã không nhận ra Ma-khơ-mu-tốp.

Bọn trẻ nhao nhao lên:

— Cứ giữ chặt vào! Đừng có thả! Ta sẽ nói chuyện với nó...

Bỗng nhiên một giọng trầm trầm vang lên:

— À, đây là Xư-ra-e-xkin ở lớp mình.

Người cứu tinh bất ngờ đó là Ma-ca-rơ Gu-xép. Mặt cậu ta đỏ gay gắt vì chạy và vì bực bội, cậu ta đón Xê-ri-ô-gia:

— Cậu điên hay rao! Cậu ngáng chân ai đấy.

Xư-ra-e-xkin buồn rầu phân trần:

— Mình cứ tưởng cậu ấy là đứa phá quấy. Mình không nhìn kỹ... Buông mình ra! - Xư-ra-e-xkin nói với Ma-khơ-mu-tốp.

Cậu này còn nghi ngờ nên vẫn còn túm nhẹ tay, chứ không siết chặt bằng bàn tay sắt của mình nữa.

Thằng cao kều ăn cắp hoa thì biến đâu mất. Bọn trẻ ngơ ngác

tìm kiếm trên đường phố rộng mênh mông. Chẳng ai thấy tên kẻ cắp lẩn chỗ nào trong cái dòng người hỗn loạn trên hè phố.

Cuối cùng Xư-ra-e-xkin rút khỏi bàn tay hộ pháp và kêu lên:

— Nó trốn vào cổng ấy! Mình trông thấy nó! - Xê-ri-ô-gia lao về phía cổng. Chú sung sướng thấy sau lưng mình có tiếng chân rậm rịch.

Hết bậc này đến bậc khác, Xư-ra-e-xkin chạy rất nhanh. Nhưng bọn trẻ vẫn bám sát nó vừa thở hổn hển vừa cố đuổi. Bây giờ cả bọn cùng chạy; các chú bạn còn cố chạy lên trước. Nhưng nếu chú nhìn nhầm thì sao đây? Lúc đó sẽ thế nào?...

Không, chú không nhầm. Kìa, Ma-khơ-mu-tốp đang gào lên:

— Hãy đứng lại! Bọn mình lấy lại được thôi! Đừng làm nát hoa!...

Tiếng vật lộn huỳnh huỵch, bụi bốc mù lên rơi xuống thang gác chứng tỏ tên khốn kiếp không chịu để bắt sống. Sau đó, mọi người dẫn tên cao kều đi qua trước mặt Xư-ra-e-xkin lúc đó đang đứng lặng ở chân cầu thang Trông nó thật thảm hại: mặt mũi tái nhợt, lấm láp từ chân đến đầu.

Ma-khơ-mu-tốp khập khiễng xuống thang, đầu không đội mũ. Chiếc mũ của cậu ta đang được Ma-ca-rơ Gu-xép nâng niu trong tay.

Trông thấy Xư-ra-e-xkin, Ma-khơ-mu-tốp nháy mắt:

— Này, - cậu ta giúi vào tay chú một mớ cành lá nhầu nát mà chỉ vừa mới rồi còn là một bó hoa.

Xư-ra-e-xkin tự nhủ: “Ê, mày thật là, đến bó hoa cũng chẳng cứu nổi. Bây giờ cả trường sẽ hỏi tại sao mình lại ngáng chân bạn... Còn hoa thì như thế nào! Nếu bạn bè biết chuyện về... Điện Tử, về sự lừa dối...” - Xéc-gây co người lại. - “Không, cần phải kiên quyết, cần phải biến đi!”.

Xê-ri-ô-gia lập tức thấy lòng thanh thản. Chú về đến nhà liền nằm lên đi văng và nghĩ về tương lai. Sáng mai chú sẽ đi tàu lên Mu-rơ-man-xcơ. Ở đó có Xi-ma Ma-li-cốp là bạn quen ở trại hè

Hắc Hải. Có thể ở tạm nhà Xi-ma trong khi chờ xin được việc ở Bắc cực. Chú sẽ nói với những người phụ trách ở đó rằng: “Em là một đứa trẻ mồ côi cả cha lẫn mẹ, lại không người thân thích. Em sinh ra là để làm nhà thám hiểm Bắc cực. Mùa đông em không cần đội mũ. Em có thể làm việc gì cũng được. Nếu cần phải học việc, em sẽ học”. Còn đối với Xi-ma. Thì có thể gọi điện thoại cho nó ngay bây giờ. Chỉ cần quay số gọi đúng thành phố ấy là sẽ nghe có tiếng còi nhẹ - Mu-rơ-man-xcơ đây. Tiếp đó quay số điện thoại nhà Xi-ma. Nhưng tốt hơn hết là không gọi điện thoại mà đến bất thình lình, không cần phải tra hỏi thừa.

Xê-ri-ô-gia đến bên máy điện thoại, gọi phòng chỉ dẫn ở ga. Chú hỏi:

— Khi nào tàu đi Mu-rơ-man-xcơ khởi hành?

— Tàu số mười sáu rời Mát-xcơ-va đi Mu-rơ-man-xcơ khởi hành ở đường số ba vào lúc mười hai giờ năm phút. - Máy tự động nói giọng mũi nghe giống như tiếng loa truyền thanh ở sân ga.

— Vé ngày mai còn không?

— Còn. Anh muốn đặt mua à?

Buông ống nghe xuống thì muộn rồi. Xê-ri-ô-gia quyết định:

— Vâng!

— Tôi ghi đây.

— Xin cho mua một vé...

Máy tự động nghe Xư-ra-e-xkin nói xong liền lạnh lùng nhắc lại:

— Một vé cho Xéc-gây Xư-ra-e-xkin. Anh có thể nhận vé cửa số một trước lúc tàu chạy nửa giờ.

Thế là xong. Cũng may đây là máy tự động. Chứ nếu mà là người thật thì thế nào cũng hỏi lôi thôi; “Anh bao nhiêu tuổi?”. Anh nhất định đi chứ?...” Và còn bao nhiêu câu hỏi dớ dẩn khác nữa chứ.

Xê-ri-ô-gia còn may là ở chỗ bố mẹ chú đi nhà nghỉ một ngày,

đến chiều mai tan giờ làm việc mới về. Chú còn đủ thì giờ để dặn dò Điện Tử cách nói năng với bố mẹ. Gần đây, bố mẹ rất hay nghi ngờ. Mẹ thường hay hỏi: "Xê-ri-ô-gia, con không nghe thấy mẹ gọi con ở ngoài phố à? Mà sao con lại chạy? Ừ mà sao con vẫn mặc cái áo khoác xanh? Mẹ đã mang đi giặt rồi cơ mà?"

Những câu hỏi tại sao "khó giải thích" ấy ngày càng nhiều. Tại sao mất chìa khóa tủ để đến nỗi bây giờ phải phá? Tại sao chiếc biến thế của tủ lạnh có lúc lại mất biến để đến nỗi thức ăn bị chảy nước? Tại sao đêm nào Xê-ri-ô-gia cũng nói chuyện một mình? Tại sao tối nào chú cũng đi lang thang ở ngoài phố và mãi đến khi cả nhà đi ngủ mới về? Vân vân và vân vân... Điện Tử thường về nhà muộn và về đến nhà là ngồi vào bàn học ngay. Xê-ri-ô-gia cũng chả quan tâm đến việc Điện Tử đi đâu. Chú ta vào phòng bố mẹ, nằm dài lên đi-văng, đăm đăm nhìn lên trần nhà. Lúc nào chú cũng cảm thấy Điện Tử sắp mở cửa và nhìn chú. Cứ y như là chờ đợi bị hỏi căn vặn ấy. Có thể Điện Tử: cảm thấy có lỗi vì đã bắt bạn phải chờ đợi lâu? Nhưng đối với chú điều này thật là vô nghĩa.

Và kìa, Điện Tử bảo với chú:

— Bài tớ đã làm xong rồi. Giải thì nhanh, nhưng chép thì chậm.

— Tốt, - Xê-ri-ô-gia hờ hững đáp lại. Chú im lặng một chút; nhưng bỗng nhớ đến con cáo đỏ, chú sôi nổi hẳn lên.

— Này, cậu biết không, mình thấy con cáo của cậu ở công viên đấy. Nó nhìn mình mãi.

— Nó là một bộ phận của mình, - Điện Tử nói. - nhưng là một bộ phận độc lập. Nó chạy rất nhanh. Đáng tiếc là nó không biết nói.

— Ừ, mình chưa kịp mở miệng là nó đã chạy biến.

Điện Tử hỏi:

— Bây giờ nó chạy thế nào?

— Giỏi lắm. Nó là con cáo chạy nhanh nhất thế giới đấy.

Điện Tử thản nhiên nói:

— Như vậy là nó vẫn đang giải bài toán của nó đấy. Cuối cùng nó sẽ cung cấp cho khoa học một số liệu lý thú.

Xéc-gây nói:

— Vấn đề không phải ở chỗ đó. Con cáo rất cô độc.

Có tiếng nhạc nhẹ vang lên. Đó là Điện Tử mở đài bán dẫn gắn trong người mình. Xéc-gây yên lặng. Điện Tử trông thấy bạn như vậy liền tắt đài và bảo:

— Hôm nay mình về muộn vì phải ngồi ở dưới buồng tối.

Xéc-gây lơ đãng hỏi:

— Ngồi ở dưới tầng hầm ấy à?

— Ừ, ở dưới tầng hầm.

Trò chơi này Xư-ra-e-xkin biết rất rõ. Khi bọn trẻ chơi trò nhà du hành vũ trụ thì lần lượt đứa nào cũng phải ngồi trong buồng tối. Buồng này không một tia sáng, hay một âm thanh nào có thể lọt vào được. Nói khác đi, nghĩa là phải giam mình trong tầng hầm. Làm như vậy là để rèn luyện ý chí. Ở dưới đó tối như bưng, dù có mở to mắt cũng chả trông thấy gì. Không một âm thanh; họa hoằn mới có một con chuột chạy qua. Đứa nào yếu thần kinh thì không chịu nổi, sẽ đấm thình thịch vào cửa sắt. Bọn trẻ thả nó ra và như thế là bị loại. Đứa nào ngồi ở dưới đó quá nửa tiếng là khi được ra ngoài ánh sáng, đi cứ chệnh choạng như người say rượu, bởi vì lúc đầu chẳng trông thấy gì cả.

— Cậu ngồi được bao lâu?

— Ba giờ, - Điện Tử trả lời, - Mình được tất cả bọn nó.

Xê-ri-ô-gia ngáp và trở mình.

— Cậu ốm à? - Điện Tử hỏi.

— Không, mình khỏe.

— Cậu đang nghĩ gì thế?

— Điện Tử ạ, cậu chả khác gì bố mẹ mình. Lúc nào cũng hỏi ốm

hả với đang nghĩ gì... Mình đang nghĩ một cái máy thời gian.

Xư-ra-e-xkin chắc mẩm Điện Tử sẽ bảo: “Đây là một việc làm vô ích. Không thể có máy thời gian được”. Và lúc đó nó sẽ hỏi căn vặn. Nhưng Điện Tử thản nhiên nhận xét:

— Cái máy ấy sẽ có ngay thôi.

— Cậu chỉ tưởng tượng thôi, - Xư-ra-e-xkin phẩy tay.

— Không, không phải là tưởng tượng đâu. Dùng cái máy này có thể đi vào tương lai được đấy.

— Thế đi vào quá khứ? - Xư-ra-e-xkin quan tâm đến quá khứ hơn. Giá như lùi lại được hai tuần và mọi việc bắt đầu lại từ đầu.

— Đi vào quá khứ không được. Đây là một tên lửa siêu tốc.

— À... à... tên lửa... Cái máy ấy là máy thời gian gì?

— Là một cái máy thời gian bình thường nhất, - Điện Tử nói một cách tự tin như đang nói đến một định lý quen thuộc đã được kiểm tra hàng bao thế kỷ, - Khi tên lửa bay nhanh bằng tốc độ ánh sáng thì thời gian trong nó sẽ đi chậm hơn trên Trái Đất. Giả sử các nhà du hành vũ trụ bay vào trung tâm Thiên hà. Họ già đi mười hai tuổi trong chuyến bay thì trên trái đất hai chục ngàn năm đã trôi qua. Hai trăm thế kỷ.

Xư-ra-e-xkin huýt gió, chống cùi tay lên.

— Cậu không nói quá đấy chứ?

— Mình bao giờ cũng nói những điều chính xác đã được kiểm tra, - Điện Tử nói bằng cái giọng đều đều quen thuộc. - Việc thời gian chậm lại trong chuyến bay siêu tốc đã được Anh-xtanh, nhà vật lý vĩ đại tiên đoán từ lâu và cũng đã được kiểm tra.

— Ồ không, Điện Tử ạ, - cậu chưa hiểu ý mình, - Xê-ri-ô-gia thanh minh, tưởng đâu bạn mình tự ái. - Mình muốn nói rằng Trái Đất này đã trải qua hàng bao nhiêu thế kỷ. Và khi ta trở về Trái Đất thì mọi người thân đều đã chết từ lâu. Không thể bay trong khoảng dăm năm được à?

— Năm năm cũng được.

Xư-ra-e-xkin hình dung cái cảnh sau khi bay ở vũ trụ trở về. Mọi người sẽ quên mọi lỗi lầm của chú và cuộc sống tốt đẹp lại bắt đầu. Chú sẽ đến trường, sẽ kể cho mọi người nghe về cuộc phiêu lưu của mình, về việc kết bạn với Điện Tử. Điện Tử bây giờ không học hộ chú mà chỉ giúp chú giải những bài toán khó... Có điều hiện giờ đã làm gì có tên lửa siêu tốc. Chú đã nghe thấy nói gì đâu.

Điện Tử khẳng định cái điều Xê-ri-ô-gia hoài nghi.

— Ừ, ừ... - Xư-ra-e-xkin chỉ ậm ừ. Điều đó có nghĩa rằng: vậy thì nói đến làm gì khi những tên lửa ấy còn chưa có.

Trong buổi chia tay ấy, hai người bạn lại nói toàn chuyện công việc. Một chương trình tỉ mỉ về sinh hoạt của Điện Tử trong khoảng hai ba tháng trước mắt được đặt ra. Xê-ri-ô-gia không định nói rõ là sẽ đi trong nhiều năm. Chả có gì tốt đẹp đâu, Điện Tử nhất định là không bằng lòng. Còn như đi vài ba tháng thì Điện Tử không phản đối. Nó đã nhập vai của mình rồi.

Xê-ri-ô-gia kể tỉ mỉ về toàn bộ cuộc sống của mình cho Điện Tử nghe. Điện Tử hình dung khá đầy đủ về con người mà từ nay nó phải sắm vai. Xéc-gây Xư-ra-e-xkin miêu tả cuộc sống của mình đạt đến mức Điện Tử nhớ ngay và có thể vẽ nên bất cứ một cảnh nào và kể lại tự nhiên như chính nhân vật thật.

“Nếu để lộ bí mật, thì mình sẽ gãy nát” - lời thề đó không những phải giữ được mà còn là cuộc sống của chính bản thân nó. Từ nay Điện Tử sẽ phải quên đi nó là ai. Phải quên mãi mãi.

Anh chàng âm mưu trốn nhà của chúng ta cứ trằn trọc mãi cho đến sáng. Chú chỉ chợp mắt được một chút. Khi tỉnh dậy đã không thấy Điện Tử đâu cả. Không, bây giờ nó không phải là Điện Tử mà là Xư-ra-e-xkin. Xư-ra-e-xkin đã không còn ở trong phòng.

Xéc-gây Xư-ra-e-xkin học lớp bảy trường Xi-béc-nê-tích đã đi đến Cung thiếu nhi. Hôm nay ở đó có tổ chức Ngày phỏng vấn - tức là tổ chức gặp gỡ với các nhà hàn lâm, các buổi nói chuyện về khoa học - nghĩa là làm những công việc bình thường của nhà

trường. Còn ở đây, trong căn phòng ở đại lộ Bồ Đề này chỉ có một người trước đây tên là Xư-ra-e-xkin thôi.

Lần đầu tiên Xéc-gây suy nghĩ: vậy bây giờ chú là ai? Kỳ thật! Tạm thời chưa là ai cả. Chú chưa kịp nghĩ được tên, họ cho mình. Nhưng chú vẫn muốn là mình trong vài phút. Vài phút rất quan trọng.

Chú ngồi vào bàn điện thoại hỏi ở tổng đài để gọi điện thoại đến số phòng 15 số nhà 3 phố Các nhà địa chất. Chú quay số.

— Xin gọi giúp hộ Mai-a.

Ở đầu ống nghe đằng kia không hiểu chú nói gì.

— A-lô, a-lô, xin nhắc lại hộ!

Chú nhắc lại:

— Làm ơn gọi giúp tôi Mai-a.

Tiếng chuông reo lanh lảnh. Đột nhiên điện thoại bị cắt... Sao lại kỳ vậy! Chú chợt nhận ra; chú nói không thành tiếng.

Xéc-gây nói to:

— Dớ dẩn!

Được rồi!

— Xin gọi giúp hộ Mai-a!

Lần này thì được. Nhưng nhỡ khi nói chuyện lại mất giọng như lúc nãy thì sao nhỉ?

Lần này người ta nghe được tiếng chú. Một giọng nói trầm trầm dễ nghe trả lời ở đầu kia:

— Anh chờ một lát.

Một lát. Chắc cô ta đang đi ở hành lang, mặc chiếc áo màu xanh lơ, soi mình vào gương và nghĩ: ai gọi điện thoại cho mình nhỉ?

— Vâng, tôi đây.

— Chào Mai-a.

— Chào anh. Anh là ai đấy?

— Tôi là Xéc-gây, - chú nói khản giọng.

— Xéc-gây nào?

— Xéc-gây Xư-ra-e-xkin.

— A, chào Xê-ri-ô-gia.

Chú vừa vui vừa buồn.

— Tôi sắp đi đây, - chú nói.

— Đi xa à?

— Đến Mu-rơ-man-xcơ.

— Đi biểu diễn với đoàn xiếc à?

— Không phải thế. Tôi không phải là cái người mà bạn nghĩ đâu. Tôi không phải là nhà ảo thuật.

— Ồ, tất nhiên rồi, - Mai-a nói. - Chắc bạn học ở đâu đó chứ gì?

— Đúng, tôi học lớp bẩy trường Điều khiển học. Còn bạn?

— Tôi cũng học lớp bẩy trường Hóa học.

— Một ngành lý thú đấy, - không hiểu sao chú không nói đúng ý mình. Hóa học là một ngành chú chúa ghét.

— Còn tôi, bạn biết không, tôi không thích môn hóa học đâu. Sang năm tôi định chuyển sang ngành khác, - Mai-a thú nhận.

— Nói chung cũng đúng nhưng không hoàn toàn như vậy... - Xê-ri-ô-gia đang nói uể oải bỗng sôi nổi lên: - Chuyển sang trường tôi! Không, tôi nói thật đấy! Bạn biết không, ở chỗ chúng tôi, - chú bỗng chột dạ, im lặng. - Nói chung bạn không bao giờ thấy tôi đâu. Tôi định chào bạn.

Mai-a nói:

— Tôi không hiểu gì cả hôm nay bạn không đến dự Ngày phỏng vấn à?

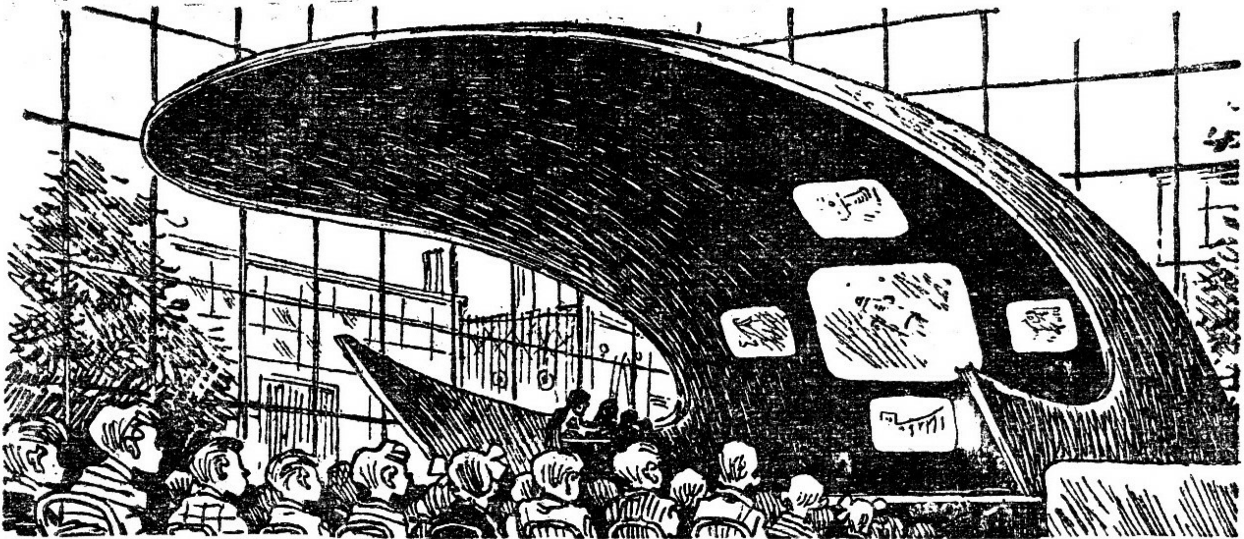
— Tôi không biết...

Mai-a nhắc lại:

— Tôi còn chưa hiểu gì cả. Nhưng Xê-ri-ô-gia ạ, nếu bạn không đùa và không muốn chia tay với tôi thì hãy đến dự Ngày phỏng vấn nhé.

... Còn ba giờ nữa tàu chạy. Trong suốt thời gian đó chú phải giải quyết xong một bài toán. Bài toán khó nhất trong đời.

NHỮNG NGƯỜI ĐIỀU KHIỂN



Ngày phỏng vấn

Bất kỳ một học sinh nào sống ở đường Bồ Đề và những phố lân cận đều có thể sẵn sàng cho biết thế nào là ngày phỏng vấn.

"Đó là một ngày đặc biệt. Thứ nhất là, chúng tôi được nghỉ học. Thứ hai là, chúng tôi được hỏi tùy thích. Thứ ba là, người giải đáp câu hỏi của chúng tôi là những nhân vật xuất sắc. Đáng tiếc là một năm chỉ tổ chức có bốn ngày vào các thứ bảy đầu tiên của các tháng cuối quý. Chờ mãi, chờ mãi, chờ đỏ cả mắt ra".

Để chuẩn bị cho ngày này ở trong các trường có treo những hộp thư xanh, hồng, trắng và vàng ở những nơi dễ nhận thấy nhất. Bọn trẻ bỏ vào hộp thư những mảnh giấy có ghi câu hỏi với những dấu hỏi to tướng. Hàng trăm câu hỏi "tại sao", "thế nào" "để làm gì" đang chờ cái ngày định kỳ. Hỏi và đáp - người ta gọi chính thức cái ngày thứ bảy khác thường ấy như vậy. Nhưng bọn trẻ cứ gọi cái ngày khác thường ấy theo ý mình là "Ngày phỏng vấn", và thậm chí các giáo viên cũng quen gọi như vậy.

Và như thường lệ, ba tháng trôi qua, cái thứ bảy đặc biệt ấy đã

đến. Học sinh lũ lượt kéo đến cung thiếu nhi được trang hoàng bằng một bức tranh màu chắp hình lấp lánh dưới ánh mặt trời. Trên đó có đủ cả nào trống kèn, vệ tinh đang bay, trái đất, hệ thống Thiên hà. Ở phía trong, sau cánh cửa kính có hai người Sao Hỏa bằng máy đứng tiếp đón khách. Gọi như vậy vì chúng có thân hình màu xám nhạt, đứng trên ba chân và có màn ảnh hình bầu dục trông tựa đầu người đội cái mũ bảo vệ của các phi công vũ trụ và có bộ ria ăng-ten dài. Trên ngực người Sao Hỏa là một đĩa quay số điện thoại. Hãy đến gần người đó quay số của một câu hỏi nào đó có ghi trong bảng, một giọng nói dịu dàng sẽ cho biết: thế nào là phô-tông, bay đến mặt trăng theo quỹ đạo nào, số người trên hành tinh chúng ta là bao nhiêu. Trên màn ảnh sẽ giới thiệu bản vẽ, những bức họa hay phim ảnh..

Như ta biết, người Sao Hỏa cũng trả lời các câu hỏi. Nhưng hôm nay nửa giờ trước khi có chuông khai mạc, người Sao Hỏa đã bị bẽ. Cậu học sinh lớp bảy bình thường của trường Điều khiển học trả lời nhanh hơn máy tự động. Tại sao bướm bay được? Ở Nam Cực có bao nhiêu băng? Có tốc độ nào lớn hơn tốc độ ánh sáng không? Không một câu hỏi nào làm chú học sinh lớp bảy bối rối. Điện Tử tất nhiên là trả lời nhanh như gió, át cả những chàng Sao Hỏa. Thực ra không phải ai cũng hiểu được, bởi vì Điện Tử nói rất nhanh và các tiếng liền nhau khó phân biệt. Nhưng mọi người vẫn vỗ tay khen ngợi nhiệt liệt người chiến thắng.

Bọn trẻ ở các trường khác nói với các học sinh trường Điều khiển học Xi-béc-nê-tích:

— Chà, cái đầu cậu Xư-ra-e-xkin của các cậu đúng là một pho tự điển.

Các học sinh trường Điều khiển học trả lời đầy ý nghĩa:

— Các cậu cứ chờ mà xem! Thế đã ăn thua gì!

Chuông reo chấm dứt trò chơi và mời tất cả vào hội trường. Trên bục cao có kê một chiếc bàn dài. Các nhà bác học, các kỹ sư và nhà văn - nghĩa là các nhân vật xuất sắc ngồi ở đằng sau bàn.

Một người tóc hoa râm với những nếp nhăn sâu trên mặt đứng

dậy. Viện sĩ Nhe-mơ-nô-nốp chủ tọa “Ngày phỏng vấn”. Đây không phải lần đầu tiên ông làm việc này. Tuy vậy, trước khi mở đầu, ông chăm chú nhìn các hàng ghế; ông thấy hàng trăm cặp mắt vui tươi và chăm chú, nghịch ngợm và đăm chiêu, nheo nheo và mở to. Những người ngồi trên bục hội trường có cảm giác rằng họ cũng thoáng trông thấy những nếp nhăn sâu trên mặt viện sĩ. Nhe-mơ-nô-nốp lấy tay che miệng đằng hắng giọng và bỗng nhiên lên tiếng hỏi:

— Các em hãy cho biết trong hội trường này có ai nghĩ rằng mọi vấn đề trong khoa học đều sẽ được phát hiện không? Nếu có, xin giơ tay.

Không một cánh tay nào giơ lên; chỉ có tiếng nhao nhao ngạc nhiên trả lời ông.

Viện sĩ cười. Ông nói:

— Cảm ơn các em nhỏ của tôi. Xin cho phép tôi được bắt đầu. Khi tôi và các đồng chí của tôi xem đến các câu hỏi của các em, chúng tôi bỗng nhớ đến một câu chuyện vui. Ở thế kỷ trước, ở một nước phương tây có một ông bố và một bà mẹ cho con đi học. Ít lâu sau có một cô giáo đến nhà họ. Cô giáo nói rất nhũn nhặn, nhưng ý kiến của cô lại như thế này: “Tôi buộc lòng phải nói điều này, rằng con trai ông bà vẫn cứ dốt đến mức dù có cho cháu học tiếp thì cũng vô ích”. Tất nhiên là bố mẹ cậu bé ấy đau khổ lắm. Tuy vậy bố mẹ chú bé vẫn nghe lời cô giáo và đưa con về nhà. Chú bé ấy là... - viện sĩ dừng lại nghĩ và nói nhanh vào mi-crô, - là Tô-mát An-va Ê-đi-xơn[20].

Một chuỗi cười vui vẻ vang lên trong hội trường và im lặng chờ đợi nghe kể tiếp.

Đôi mắt viên sĩ nheo lại một cách hóm hỉnh:

— Khi đọc xong các câu hỏi, chúng tôi nghĩ như thế này: không hiểu cô giáo ấy có suy nghĩ gì về những câu hỏi đó? Chắc hẳn cô giáo ấy sẽ kêu lên: “Trời ơi, bao nhiêu là câu hỏi ngu ngốc. Chả có câu nào thông minh cả!”. Viện sĩ Nhe-mơ-nô-nốp nói chậm lại và bất ngờ kết luận: - Khá lắm các em ạ! Các em cứ tiếp tục như vậy

nhé!

Các em trai và gái cứ nhìn chòng chọc về phía viện sĩ. Nom chúng mới buồn cười làm sao. Có thể vui đùa suốt ngày với chúng không chán. Viện sĩ chợt nghĩ: giá mà trông thấy được tiếng cười thì thật hay nhỉ? Và giả sử tiếng cười lại nhảy múa như bóng nắng thì hàng trăm hàng nghìn bóng nắng vàng ấy sẽ chạy khắp gian hội trường, nhảy vào cửa ra vào, cửa sổ và chạy ra phố làm vui chân những người đi đường.

Viện sĩ bỗng chuyển sang công việc; đôi mắt ông trở nên chăm chú:

— Bây giờ chúng ta xem đến các câu hỏi. Có rất nhiều câu hỏi, câu nào cũng lý thú đòi hỏi phải suy nghĩ. Mặc dù tôi đã cố gắng phân loại chúng, nhưng vẫn phải mời đến các chuyên gia trong các lĩnh vực khác nhau, trong sản xuất, văn học, nghệ thuật. Điều này làm chúng tôi vui mừng. Không phải bỗng dưng lúc đầu tôi đặt ra câu hỏi: chúng ta đã biết tất cả về thiên nhiên chưa và có ai nghĩ rằng đã hết mọi điều để phát minh rồi? Sự im lặng và những câu hỏi của các em khẳng định rằng cái câu ngạn ngữ “dưới ánh sáng trăng không có cái gì mới” bây giờ trở nên lạc hậu.

Viện sĩ bắt đầu đọc những câu hỏi của bọn trẻ.

Học sinh lớp bảy I-u-ra Bô-bơ-rốp viết: “Em nghe nói rằng trong một cái chân ghế bình thường có chứa một năng lượng lớn bằng năng lượng mà nhà máy thủy điện Brát-xcơ sản ra trong vài năm. Điều này có đúng không?”. Câu hỏi thứ hai là của trường số 3: “Có thể biến mặt trăng thành nhà máy điện của trái đất, để nó thu nhiệt năng của mặt trời và truyền điện về cho chúng ta được không? Bởi vì mặt trời truyền một nhiệt lượng xuống trái đất có thể làm sôi nước hồ Xê-van trong hai phút rưỡi”.

Chủ tọa “Ngày phỏng vấn” nói:

— Tôi nghĩ rằng viện sĩ Pi-ốt I-va-nô-vích Xô-mốp có thể nói chuyện với chúng ta về những vấn đề rất quan trọng nhất trong lĩnh vực vật lý và năng lượng. Viện sĩ có thể nói về phản ứng hạt nhân, về việc biến nhiệt lượng của mặt trời thành điện năng và

các nguồn năng lượng khác trong tương lai. Và chúng ta sẽ cùng nhau bàn bạc về vấn đề nhân loại sử dụng biển năng lượng khổng lồ vào việc điều khiển khí hậu, bội thu mùa màng quanh năm và di cư lên các hành tinh khác.

Nhe-mơ-nô-nốp còn đọc một vài câu hỏi nữa. Những câu hỏi này đặt ra cho các nhà y học:

"Có thể ủ kín hay ướp lạnh con người trong các chuyến bay vũ trụ dài ngày được không?", "Các nhà du hành vũ trụ ngủ hai giờ trong tình trạng không có trọng lượng thì có đủ không?", "Làm thế nào để kéo dài tuổi thọ của con người?".

Các câu hỏi đặt ra cho các nhà văn viết truyện khoa học viễn tưởng thì như thế này:

"Làm thế nào để nghĩ được những vấn đề mà khoa học chưa đề ra?", "Giuy-lơ Véc-nơ làm việc như thế nào?".

Đối với các nhà vật lý thì:

"Thế nào là mũi nhân tạo?", "Có thể tạo ra được viễn kính mùi vị để ngửi các hành tinh khác được không?".

— Tôi không đọc tất cả, - Nhe-mơ-nô-nốp tiếp tục. - Chỉ xin lưu ý các em rằng, trong những câu hỏi này có nhiều câu hỏi về ngành Điều khiển học. Và tuy rằng ngồi ở đây là những nhà vật lý, hóa học, kỹ sư, bác sĩ, các nhà sư phạm, các nhà sinh vật học tương lai, nhưng tôi vẫn xin kể lại cho các em nghe câu chuyện về cái từ điều khiển học. Trong tiếng Hy Lạp, người ta gọi là Xi-béc-nê-tích và chữ Xi-béc-nốt đã được nhà triết học cổ đại Pla-tông sử dụng. Từ đó có nghĩa là "người lái", "người điều khiển", "người lái tàu". Tôi cho rằng đây là một hình tượng rất đạt không chỉ liên quan đến các nhà điều khiển học, mà còn đến tất cả các em.

Các em hãy tưởng tượng xem một con tàu lớn đang đi xa. Hàng nghìn con người lắp ráp và chuẩn bị cho con tàu đó. Một loạt súng tiễn đưa và con tàu đi vào đại dương. Phía trước nó là hàng ngàn dặm đường gian nan, những miền đất mới chưa được phát hiện và những bí mật của thiên nhiên... Kết quả chuyến đi của

con tàu phụ thuộc vào toàn hạm tàu: từ anh thủy thủ đến người thuyền trưởng. Sẽ phải đổi hướng lái, sẽ có gió bão và nhất định sẽ có tiếng kêu sung sướng của người trông thấy đất liền đầu tiên: Đất liền!... Tôi hình dung con tàu đó là khoa học hiện đại của chúng ra. Và các em là những người lái con tàu đó. Bởi vì những câu hỏi, những đồ án và những giả thiết mà chúng ta thảo luận hôm nay sẽ là di sản mà các nhà bác học để lại cho các em, những người kế tục của chúng tôi. Các em hãy bơi đi xa hơn nữa!

Trong khi viện sĩ bông đùa né tránh những tràng vỗ tay thì đèn ở trên bục hội trường sáng lên tạo thành những chữ của câu hỏi đầu tiên:

NHỮNG MÁY TỰ ĐỘNG NÀO ĐƯỢC ỨNG DỤNG TRONG ĐỜI SỐNG HIỆN NAY?

NHỮNG BÀI TOÁN NÀO MÁY TÍNH ĐIỆN TỬ CÓ THỂ GIẢI ĐƯỢC?

ĐIỀU KHIỂN HỌC CÓ PHẢI LÀ KHOA HỌC CỦA MỌI KHOA HỌC KHÔNG?

Chủ tọa “Ngày phỏng vấn” nói:

— Kỹ sư I-van A-léc-xan-đơ-rô-vích Go-iu-scốp và phó tiến sĩ khoa học A-léc-xan-đơ-rơ Xéc-ghê-i-ê-vích Xvét-la-vi-đốp giải đáp các câu hỏi này.

Tấm rèm treo phía sau bục hội trường được kéo sang bên. Trên nền tối hiện rõ lên tấm màn ảnh màu bạch ngọc: màn ảnh rộng nhất nằm ở giữa, còn bốn màn ảnh nhỏ bốn bốn góc. Những chiếc màn ảnh cùng sáng lên một lúc. Mặc dù ánh nắng vẫn chiếu qua cửa sổ, nhưng màn ảnh vẫn rõ nét.

Trên mỗi màn ảnh chiếu một phim, nhưng không gây trở ngại cho các khán giả theo dõi các máy móc thông minh hóm hỉnh và nghe kỹ sư Gơ-lu-scốp giải thích. Trái lại những cuốn phim khác nhau tạo thành một bức tranh toàn vẹn thế giới những người giúp việc điện tử của con người.

Những thanh thép nung đỏ rực chui vào máy cán và biến thành

những tấm thép mỏng. Điều khiển toàn bộ quá trình đó là chiếc tủ tự động thâm thấp... Hàng trăm ngọn tháp dựng trên thảo nguyên. Đóng mở van bơm dầu vào ống là công việc của các điều độ viên Điện Tử... Xe lửa chạy trên đường ray, ô tô buýt chạy trên đường phố là do những người máy lái... Trái tim một bệnh nhân bị đau tim nặng được thay bằng tim máy điện tử. Con người thoát chết!... Cạnh đó một cái máy đang phân tích bộ sưu tập của các nhà địa chất để chỉ ra ở đâu có than, đâu có dầu và ở đâu có kim cương.

Bây giờ Xvét-la-vi-đốp lên nói chuyện. Vừa rọi đèn chiếu lên màn ảnh, anh vừa giải thích ngắn gọn, rành rọt về những máy tính điện tử đã hỗ trợ các nhà bác học như thế nào. Các máy tính điện tử không những tập hợp tài liệu, tổng hợp các dữ kiện, cân nhắc các phương án, mà còn làm công tác sáng tạo, đề xuất giải pháp mới để giải quyết các vấn đề. Máy đã tìm ra cách chứng minh nhiều định lý mà chưa một nhà toán học nào nghĩ ra. Máy giúp các nhà vật lý quan sát các hạt cơ bản, phân loại chúng và phát biểu quan điểm của mình. Các nhà bác học cảm ơn những người trợ lý biết suy nghĩ của mình đã phát hiện ra những điều chưa biết trước đó, tiết kiệm được thời gian.

Họ bắt tay vào nghiên cứu những vấn đề phức tạp mà mới gần đây thôi con người chưa với tới.

Màn ảnh tắt. Mọi người nhìn thấy ở trong tay Xvét-la-vi-đốp hai vật trông tựa quyển sách và chiếc va-li nhỏ.

Xvét-la-vi-đốp nói:

— Đây cũng là những máy tính. Những chiếc máy này đơn giản, tiện lợi và cần thiết cho công việc của các kỹ sư, các nhà ngôn ngữ, các nhà khảo cổ và các nhà kinh tế.

— Và cho tất cả các em học sinh. Chúng dùng để nhắc bài rất tốt. - Viện sĩ Nhe-mơ-nô-nốp nói thêm làm cho bọn trẻ rất khoái. - Thật vậy, đưa kiến thức vào máy, nhìn vào đó là đã đủ tự mình học thuộc rồi.

Xvét-la-vi-đốp cùng cười với mọi người. Anh quay về phía màn

ảnh, ấn nút trên bàn điều khiển, đưa khán giả "đi" thăm các gian phòng rộng rãi của trung tâm tính toán - tức là thăm bộ óc điện tử của cả nước. Ở đây có lập các kế hoạch vận chuyển, gieo trồng trong nông nghiệp, kế hoạch hoạt động của các công xưởng, kế hoạch khai thác những khoáng sản có ích. Toàn bộ cuộc sống của đất nước được thể hiện bằng các dấu toán học của các chương trình và thông tin. Suốt ngày đêm các máy hoạt động cực nhanh làm việc để tìm giải pháp cho hàng ngàn, hàng ngàn vấn đề làm sao cho các máy móc, máy kéo, lò mác-tanh.

— Các em đã thấy ngành điều khiển học toàn năng như thế đấy. Ngành này sinh ra là để hoàn thiện công việc điều khiển các quá trình phức tạp và những thao tác phức tạp. Ngành này chỉ toàn năng khi phối hợp chặt chẽ với các ngành khoa học khác.

Còn máy tính điện tử mà các em trông thấy đây là để giải phóng con người khỏi cái lao động thể lực phức tạp để con người có thể sáng tạo được nhiều hơn.

Lúc ấy đèn lại bừng sáng lên những câu hỏi mới:

HÃY NÓI VỀ NHỮNG MÁY DẠY HỌC. LÀM THẾ NÀO ĐỂ GIẢM NHẸ VIỆC TRAO ĐỔI GIỮA NGƯỜI VÀ MÁY? CÓ THỂ CHẾ TẠO ĐƯỢC MÁY ĐIỆN TỬ GIỐNG CON NGƯỜI KHÔNG?

Chủ tọa thông báo:

— Chúng tôi xin đề nghị giáo sư Grô-mốp phát biểu. Giáo sư Grô-mốp sống ở Xi-bi-ri. Ông là vị khách ít khi đến với chúng ta. Nhưng ông đã chuẩn bị cho các học sinh của chúng ta một quà tặng bất ngờ thật tuyệt vời. Tóm lại, ta hãy để giáo sư kể lại tất cả cho chúng ta nghe.

Giáo sư Grô-mốp bắt đầu:

— Trước tiên xin nói để các em biết rằng câu chuyện của tôi nói về một món quà tặng nhưng bị lỡ. Bởi vậy kết thúc của câu chuyện này thật buồn.

Giáo sư kể chuyện về Điện Tử. Bọn trẻ ngồi nghe hai má bừng bừng, mắt sáng long lanh. Thế mới là Điện Tử chứ! Giỏi thật! Y

như người thật. Cứ như người sống ấy. Chả khác gì bọn chúng. Thật tiếc là bây giờ không được trông thấy nó... không được cầm tay nó... không được tán chuyện... không được chạy thi. Thật tiếc quá.

Mọi người im lặng khi giáo sư Grô-mốp kết thúc bài nói chuyện.

Chủ tọa Ngày phỏng vấn nói đùa:

— Tôi tin rằng Điện Tử rồi sẽ ra mắt trước tất cả các em. Còn bây giờ các em sẽ hết sức thú vị và ngạc nhiên. Câu hỏi sau đây sẽ không phải do một nhà bác học, hay một kỹ sư nào đó trả lời mà là do một bạn học của các em, em học sinh lớp bẩy Xéc-gây Xư-ra-e-xkin trả lời. Em là một nhà điều khiển học tương lai. Em sẽ kể cho chúng ta nghe về chuyện em học được cách hiểu tiếng nói của hổ, báo, tê giác và các con thú rừng khác. Nào, xin mời em Xê-ri-ô-gia.

Nhiều người không tin cả vào tai mình nữa. Nhưng đúng là có một chú bé mặc áo khoác xanh đi lên diễn đàn. Bọn trẻ trường các nhà điều khiển học trẻ tuổi mỉm cười, đằng hắng ra vẻ quan trọng và kiêu hãnh nhìn các bạn ngồi gần. Giáo sư Grô-mốp chợt nhận ra cái họ quen quen. Ông bật cười, nheo nheo cặp mắt cận thị và gật đầu khích lệ báo cáo viên.

Báo cáo viên khàn khàn giọng bắt đầu:

— Giống vật có biết nói không? Phải nói rằng...

— Hãy khoan! - có tiếng kêu đột ngột vang lên. - Hãy đừng lại! Tôi xin nói hết!...

Một chú bé nào đó chạy ra lối đi. Chú kêu lên như vậy và vẫy vẫy tay. Có người nhổm người lên, có người quay đầu lại. Chủ tọa đứng lên. Giáo sư Grô-mốp đánh rơi tẩu thuốc cầm trong tay và thọc tay vào túi tìm kính.



...Một chú bé nào đó chạy ra lối đi...

“Em chính là Xư-ra-e-xkin...”

Lúc chạy vào giảng đường, người đầu tiên Xư-ra-e-xkin trông thấy là cô bé mặc áo xanh. Cô bé đứng tựa cột ở ngay cửa ra vào và mở to mắt nhìn Xê-ri-ô-gia. Sau đó cô quay nhìn lên chủ tịch đoàn, đôi mắt lại càng mở to hơn vì ngạc nhiên.

Xê-ri-ô-gia cũng nhìn lên chủ tịch đoàn và bỗng tái mặt: Điện Tử đang phát biểu trước tất cả mọi người. Xê-ri-ô-gia không biết phải làm gì, bèn rời chỗ và chạy lại phía chiếc bàn dài có những người ngồi đằng sau. Chú không nghe thấy tiếng hét to của mình; chú chỉ mong chạy đến cái bàn ấy cho thật mau.

Trong im lặng hoàn toàn như vậy, Xê-ri-ô-gia đứng trước con người có mái đầu tóc bạc, nhìn thẳng vào ông ta rồi cúi đầu lí nhí nói:

— Em chính là Xư-ra-e-xkin...

Xư-ra-e-xkin nói rất khẽ. Nhưng mọi người đều nghe thấy hết. Và tất cả bỗng nhận ra chú rất giống cậu bé đứng trên diễn đàn.

Viện sĩ Nhe-mơ-nô-nốp nhìn Xư-ra-e-xkin nọ, xong lại nhìn đến Xư-ra-e-xkin kia và không hiểu sao ông im lặng.

Một khán giả nào đó nói to:

— Anh em sinh đôi! Ê, không thật thà rồi!

— Không, không phải anh em sinh đôi! - giọng giáo sư vang lên. Giáo sư Grô-mốp đứng dậy tiến tới sát mép bục. - Đừng vội kết luận, các bạn ạ. Ngay bây giờ đây các em sẽ hiểu.

Cặp mắt giáo sư sáng lên. Ông chỉ đứng cách chú bé xưng tên là Xéc-gây Xư-ra-e-xkin, đang phát biểu, có mấy bước. Giáo sư hỏi cậu ta:

— Này chú bé, chú hãy cho biết ngày mồng một tháng giêng năm một trăm tám mươi là thứ mấy.

— Là thứ sáu ạ, - chú bé mặc áo khoác xanh không nghĩ ngợi, trả

lời ngay.

— Tổng của ba số bằng bốn mươi ba, - giáo sư hỏi tiếp, - tổng lập phương của chúng là mười bảy nghìn hai trăm chín mươi chín. Vậy đó là những số nào?

— Là hai mươi nhăm, mười một và bảy, - chú trả lời rành rọt.

Sau đó giáo sư đề nghị chú bé lấy căn bậc hai của một số có bốn mươi hai con số, chú bé cũng làm được ngay.

— Người máy tính chăng? - một học sinh lớp trên phỏng đoán.

Giáo sư lắc đầu.

Bỗng có người rụt rè hỏi:

— Điện Tử chăng?

Và tất cả đều đoán ra.

— Đúng! Đúng! Điện Tử!... Điện Tử.... Chính nó!... Đúng rồi!... Nhìn kìa! Điện Tử đấy!...

Tiếng ồn ào như núi lở.

Chủ tọa cầm mi-crô lên và hét:

— Đề nghị giải lao!

Xê-ri-ô-gia vẫn đứng cúi đầu.

Những người tò mò trong nháy mắt đã vây quanh giáo sư và Điện Tử. Một vành đai chật ních những lưng người cứ tăng dần mãi ra đến cửa; cuối cùng vất vả lắm mới tràn ra được phòng giải lao. Viện sĩ Nhe-mơ-nô-nốp và các đồng nghiệp của ông đi vào phòng nhỏ sau bục hội trường, sôi nổi bàn luận về: sự kiện xảy ra. Tất cả đều bỏ đi. Còn Xê-ri-ô-gia vẫn đứng nguyên tại chỗ.

Có người nào đó nắm tay chú và hỏi:

— Ta đi chứ?

Đó là thầy giáo Ta-ra-ta. Xư-ra-e-xkin ngơ ngác nhìn thầy giáo và quay mặt đi, nước mắt trào ra.

Thầy Ta-ra-ta nói dịu dàng:

— Bây giờ thì khóc làm gì. Em đã muốn giấu mọi người bí mật của em và em đã đạt được điều đó trong một thời gian nhờ vào tài nghệ của giáo sư. Thế rồi có hàng trăm cặp mắt nhìn vào Điện Tử và đã đoán ra chú ta là ai. Xư-ra-e-xkin ạ, em khá đấy! - thầy Ta-ra-ta bất ngờ kết luận.

Xê-ri-ô-gia ngạc nhiên, nín khóc:

— Thưa thầy em ấy ạ? Tại sao ạ?

Thầy giáo nói:

— Các giáo viên và tôi và bố mẹ em đều vui mừng vì em đã dũng cảm nói lên sự thật.

— Như vậy là các thầy biết rồi ạ?

— Chúng tôi đoán ra. Nhưng chỉ mới gần đây thôi. Nhưng chúng tôi chưa đoán ra Điện Tử là của ai và người đó lấy ở đâu ra... Tôi nghe nói Điện Tử ở trong phòng lớn. Nào em đi với tôi. Em cần phải gặp Điện Tử của em.

Xư-ra-e-xkin đi sau thầy giáo, nói lẩm bẩm:

— Có phải là của em đâu.

— Em chẳng kết bạn với Điện Tử là gì? - thầy giáo nói. - Việc đó mọi người đều biết.

— Em thiếu gì bạn chơi, - Xê-ri-ô-gia đi sát ngay sau thầy giáo nói lại.

— Nhưng chính em đã quyết định từ nay Điện Tử sẽ là Điện Tử. Theo ý tôi, em cần phải nói chuyện với Điện Tử.

— Vâng! - Xê-ri-ô-gia nói xong liền bước vào cửa.

Lúc đầu Xê-ri-ô-gia thấy toàn những lưng là lưng. Chú cúi người xuống, luồn dưới khuỷu tay một người, giẫm vào chân một người khác, đấm vào lưng một người khác nữa rồi chen vào vòng. Đứng ở giữa vòng người là giáo sư Grô-mốp, Điện Tử và ở trước mặt họ là con thỏ, con rùa, con hồng hạc, con chuột và nhiều con thú khác. Nói đúng hơn, đó không phải là những con thú thực sự, mà là các cậu con trai, các cô con gái đeo mặt nạ và mặc quần áo hóa trang - đó là các diễn viên của nhà hát thiếu nhi. Các em này đến biểu diễn cho bọn trẻ xem. Các em này rõ ràng là không có mặt trong hội trường cho nên bây giờ vừa nghe nói Điện Tử là ai thì các em không tin được vào mắt mình nửa.

Chú thỏ năn nỉ:

— Anh hãy nói tôi là ai, đi?

— Cậu là người đeo mặt nạ con thỏ nhút nhát, - Điện Tử khàn khàn giọng trả lời.

— Nhưng mình hoàn toàn không nhút nhát, - em diễn viên, phản đối.

— Mình cũng không bảo là cậu nhút nhát, - Điện Tử nói. - Cậu bây giờ là thỏ, mà thỏ thì bao giờ cũng nhút nhát.

Bọn trẻ cười khà khà.

Con rùa hỏi:

— Điện Tử oi, thế tớ là ai?

— Cậu là một con rùa thông minh. Cậu hoặc là đã giấu chiếc chìa khóa vàng xuống đáy hồ, hoặc leo lên một tảng đá hồi tưởng lại cuộc đời của mình.

— Thế còn mình?

— Cậu là con chuột. Cậu sợ mèo nhất trên đời.

Các nghệ sĩ ngạc nhiên:

— Rất đúng. Cậu ấy không xem biểu diễn mà đoán đúng hết. Rõ ràng là cậu ấy rất sáng dạ.

— Còn Mai-a đâu rồi? - con thỏ hỏi và cất tiếng gọi: - Mai-a ơi!

— Mình đây, - có tiếng trả lời ở phía sau lưng.

Bọn trẻ giãn ra nhường đường cho cô bé mặc áo xanh đi ra phía trước.

— Đây là diễn viên chính của chúng mình, - Thỏ giới thiệu cô bé mặc áo xanh. - Còn đây là Điện Tử.

— Nào ta làm quen nhau nào, - cô bé mặc áo xanh mỉm cười. Cô rút ở trong túi ra một chiếc mùi-soa trong suốt có in hình một khuôn mặt ngộ nghĩnh và một dòng chữ đề "Điện Tử". Cô hỏi nhà ảo thuật: - Có nhận ra không?

— Ồ! - giáo sư Grô-mốp ngạc nhiên. - Hóa ra Điện Tử có rất nhiều bạn. Tôi chưa trông thấy Xéc-gây Xư-ra-e-xkin người bạn tốt nhất của Điện Tử đấy.

Xư-ra-e-xkin thấy nghẹn cổ. Chú bước lên phía trước, ấp úng:

— Cháu đây!

— Đây, đây, đây... - giáo sư vui vẻ nói. - Một Điện Tử bằng xương bằng thịt thứ hai đây. Vì chú này mà xảy ra biết bao nhiêu là lầm lẫn!

Xư-ra-e-xkin hấp háy mắt cố nén cho khỏi khóc òa lên như đứa trẻ.

Giáo sư vỗ vào vai Xư-ra-e-xkin và đề nghị đầy thiện chí:

— Thôi, ta không nhắc lại chuyện cũ nữa. Em cần biết Điện Tử có những khả năng gì và hãy nói cho các bạn biết.

Xư-ra-e-xkin mỉm cười:

— Cậu ấy là người giỏi toán nhất thế giới; là nhà ảo thuật xuất sắc; là người hiểu được tiếng nói loài vật giỏi hơn tất cả.

Diễn viên đeo mặt nạ thỏ kêu lên:

— Thế đấy! Chúng ta sẽ kiểm tra điều này ngay bây giờ.

— Này Điện Tử ơi, cậu đoán xem tớ nói gì nhé. - Con thỏ gầm gừ khủng khiếp bắt chước tiếng hổ. - Rừ... rừ... rừ... rừ!

Con rùa cũng họa theo:

— Cơ-va... Cờ-va... Cờ-va!...

Chuột thì bắt chước mèo:

— Meo... meo!

Tất cả phá lên cười. Còn Điện Tử thì đứng im. Thậm chí nó không cười.

Các diễn viên kêu lên:

— Tại sao nó không cười? Chúng mình cố làm trò cười mà nó vẫn không cười.

Giáo sư khoát tay lúng túng:

— Các em thấy không, đó là một thiếu sót của tôi. Tôi không tạo cho Điện Tử khả năng cảm xúc. Tôi cứ sợ việc đó sẽ làm cho Điện Tử bị hỏng. Rõ ràng là tôi nhầm.

Các cậu con trai và các cô gái làm ồn lên:

— Nhưng cậu ấy hoàn toàn giống như một người thực. Cậu ấy cần phải biết cười, biết vui nhộn. Cười và vui nhộn phải có ở trong người cậu ấy. Có điều cậu ấy chưa biết đấy thôi!

Xư-ra-e-xkin kêu lên:

— Các cậu ạ, chúng ta làm cho Điện Tử vui đi.

Chú ta nhảy lò cò vòng quanh Điện Tử và hát một bài vui nhộn vừa mới nghĩ ra:

Điện Tử ơi! Điện Tử ơi!

Mới sinh ra mà đã lắm tài,

Nhà toán học hay nhà khôi hài.

Trên trái đất bạn là người giỏi nhất.

Có chuyện gì xảy ra thế này! Những nhà sinh vật, những nhà điều khiển học, những kỹ sư, bác sĩ bỗng quên mất vai trò to lớn của mình trong khoa học. Họ nhảy cỡn lên như những con dê, vỗ cánh như gà, vật nhau như gấu. Họ gáy, họ rống lên, họ kêu meo meo, họ khoe vẻ đẹp của mình và làm duyên. Có người bỗng thụi kẻ thù không trông thấy; có người đi bằng hai tay; có người dựng chiếc thước kẻ lên mũi. Nói tóm lại thật là hết sức vui nhộn.

Giáo sư Grô-mốp cũng vui lây. Viện sĩ Nhe-mơ-nô-nốp phá lên cười. Thầy giáo Ta-ra-ta rung rung hàng ria mép một cách ngộ nghĩnh. Những người khác nhìn thấy cảnh tượng này cũng không sao nhịn cười được.

Tiếng cười tuôn ra như suối xung quanh Điện Tử nín lặng bất động. Tiếng cười xuyên thấu tất cả mọi vật, lan truyền sự say sưa, niềm vui sướng và sức mạnh cho con người. Trông cậu ta kìa! Khà... khà! Cậu ta tồn tại đấy! Có thể chạm được vào cậu ta. Chỉ cần chìa tay ra là có thể tóm được! Khà... khà!



Ma-ca-rơ Gu-xép khổ người to kềnh càng cố lách ra khỏi đám đông và chỉ vào Điện Tử rống lên giọng trầm trầm:

— Nhìn kìa! Cậu ta cười!!!

Điện Tử mỉm cười.

Bọn trẻ hét lên:

— Hoan hô! Cậu ấy cười! Hoan - hô!

Tất cả bỗng im lặng. Bởi vì Điện Tử tự nhiên nhảy bật lên, cười thành tiếng:

— Khà... khà... khà!

Sau đó Điện Tử lại nhảy lên và lần này thì cười thật sự:

— Khà... khà... khà... khà... khà!...

Điện Tử nhảy lò cò và cứ thế hát một bài vừa mới nghĩ ra:

Có thành phố Tiếng cười vui rộn rã

Với những sân chơi, nhà cửa diệu kỳ,

Hoa phủ mái nhà, che những lối đi.

Những quả bóng vờn khóm hoa thơm ngát,

Tiếng âm nhạc tuôn từ vòi phun nước.

Tiếng vĩ cầm quyện lấy những lùm cây.

Khắp phố phường nhiều cảnh lạ lùng thay,.

Những cụ bà nhảy dây,

Những cụ ông đua chạy,

Những cụ già tuổi cao chống gậy,

Vẫn dẻo dai như người nhạc trưởng đũa trong tay.

Lùa khắp công viên tiếng nhạc tung bay,.

Ở đây,

Những vì sao lấp lánh suốt đêm ngày,

Mặt trời, mặt trăng bịn rịn chẳng chia tay,

Lấp lánh trên môi nụ cười không tắt,

Những cô gái cười duyên ai chả thích,

Những chàng trai khúc khích hả hê cười,

Tiếng cười vang như tiếng sấm lưng trời,

Đem niềm vui và hạnh phúc đến mọi người.

Hãy cổ vũ những tiếng cười hoan hỉ,

Hãy phản đối những ai còn rầu rĩ.

Mọi người xung quanh họa theo:

— Cười muôn năm!

Những tràng vỗ tay hoan hô tác giả.

Điện Tử đến gần người bạn mình cúi đầu nói thầm:

— Thơ là một hình thức truyền đạt thông tin cô đọng hơn cả. Mình không hiểu là đã đạt được đến đâu.

— Cậu là nhà thơ giỏi nhất thế giới, Điện Tử ạ, - Xư-ra-e-xkin quả quyết nói.

Viện sĩ Nhe-mơ-nô-nốp kéo giáo sư Grô-mốp sang một bên. Ông nói:

— Ghê-li I-va-nô-vích ạ, thật ra cho đến bây giờ tôi mới hiểu Điện Tử của bác là một sinh vật lý thú biết chừng nào.

— Bác ạ, ngay trước đây tôi cũng không ngờ đến điều đó - giáo sư Grô-mốp đùa đáp lại và đưa ngón tay lên môi. - Xì. Ta hãy bí mật nhé.

Ngay lúc đó bọn trẻ vây lấy họ. Các em láu lỉnh nhìn các nhà học và im lặng.

— Gì đó, các em? - cả giáo sư và viện sĩ cùng hỏi.

Thầy giáo Ta-ra-ta đỡ lời:

— Thưa hai ngài Ghê-li I-va-nô-vích và Xê-mi-ôn Xê-mê-nô-vích, các em học sinh có một đề nghị lớn đối với các ngài... Không cần thiết phải cho Điện Tử vào va-li...

Hàng chục cặp mắt van nài hướng về phía giáo sư. Ông nheo mắt:

— Thế Điện Tử sẽ làm gì ở chỗ các em?

Xư-ra-e-xkin cảm thấy đã đến lúc cần phải lên tiếng. Tiếng nói quan trọng quyết định số phận người bạn thân thiết của chú. Chú bước ra:

— Điện Tử sẽ giúp đỡ các thầy giáo ạ. Điện Tử sẽ cùng học với chúng cháu. Điện Tử sẽ chấm thi. Thưa bác Ghê-li I-va-nô-vích, Điện Tử là một nhà toán học tuyệt vời như bác biết đấy.

Giáo sư Grô-mốp trả lời:

— Tôi đồng ý.

Xê-ri-ô-gia tươi cười mặt mày. Còn các nhà điều khiển học thì reo lên:

— Hoan hô! Điện Tử của chúng ta rồi!...

Viện sĩ giơ tay:

— Khoan đã... Thỉnh thoảng chúng tôi cũng mời Điện Tử đến Học viện điều khiển học. Chúng tôi cần bàn bạc với chú ấy về một số vấn đề quan trọng. Các em không phản đối chứ?

— Không ạ! Không ạ!

Giáo sư quay về phía đồng nghiệp của mình nói:

— Giờ đây còn phải bắt cho được con cáo đỏ. Tôi không thể chờ đến lúc nó hỏng được. Cần phải lùa bắt nó...

Cô bé mặc áo màu xanh lơ đứng trước mặt giáo sư Grô-mốp nhìn thẳng vào mắt ông và nói:

— Thưa bác Ghê-li I-va-nô-vích. Bác đã tặng Điện Tử cho các bạn

học sinh trường điều khiển học. Còn trường hóa học chúng chau thì sao? Bác không thể làm cho chúng cháu một Điện Tử hay sao?

Các nhà bác học nhìn nhau cười xòa.

Ma-ca-rơ Gu-xép nói với cô bé mặc áo xanh tự nhiên như thể chúng đã quen nhau từ lâu rồi:

— Mai-a này. Cậu đến chỗ bọn mình. Chúng ta sẽ cùng chơi với Điện Tử.

— Được à? - không hiểu sao Mai-a lại hỏi Xê-ri-ô-gia lúc này đang nói thầm gì đó với Điện Tử.

Xư-ra-e-xkin thở phào vì câu hỏi chỉ có vậy. Chú vừa muốn khẳng định cái điều mà cặp mắt tươi rói của chú đã nói thì Gu-xép lại xen vào:

— Bạn cứ đến. Bọn mình không làm gì để các bạn giận đâu. Trái lại bọn mình sẽ rất mừng.

Xê-ri-ô-gia đỏ mặt nói:

— Mình cũng vậy. Mai-a ạ, bạn biết đấy mình không đi đâu đâu...



Năm tháng trôi qua. Xéc-gây Xư-ra-e-xkin lớn lên, trở thành một nhà toán học lập chương trình, đi làm việc ở một nơi xa.

Thế nào chẳng lẽ chú quên được câu chuyện lý thú này?

Không, quên sao được?

Ngôi trường màu trắng đứng trên khoảng sân rộng ở đường Bồ Đề còn kia. Nhiều năm sau nếu chúng ta có dịp ghé vào dự một giờ toán, chúng ta sẽ gặp Điện Tử. Điện Tử vẫn thế không lớn lên, không già đi, không hề thay đổi một chút nào. Tuy vậy, dù sao chú ta vẫn có thay đổi. Suốt những năm ấy chú ta không những cùng thầy giáo Ta-ra-ta và "máy ôn tập" dạy học và kiểm tra học sinh, mà bản thân chú cũng tự học. Người trợ lý của giáo viên không thể lạc hậu so với thời gian được.

Nếu chúng ta đến trường các nhà điều khiển học vào những lúc sau giờ học, chúng ta sẽ bắt gặp Điện Tử đang ở trong phòng giải lao, hoặc đang ngồi trên chiếc ghế dài ngoài sân trường, xung quanh có các cô cậu học sinh. Họ thích vui đùa và nghe Điện Tử nói chuyện hàng giờ. Và Điện Tử vào những lúc ấy thường kể chuyện lần đầu tiên trong đời chú gặp một người bạn rất giống chú và suốt hai tuần liền chú đóng vai Xéc-gây Xư-ra-e-xkin. Điện Tử không quên nói đến thời gian xảy ra sự kiện ấy:

— Đó là vào thời kỳ trước khi con người chinh phục được Sao Hỏa, trước khi Mặt trăng trở thành trạm phát điện của Trái Đất, còn máy móc đã thắng nhà vô địch thế giới về cờ tướng.

— Còn gì nữa không? - người nghe sốt ruột hỏi.

Điện Tử còn kể về chuyện chú chơi với Mai-a, Giáo sư, Ma-ca-rơ Gu-xép và tất cả các bạn khác, chuyện các bạn chú phát minh ra một định lý mới mà không hiểu vì sao lại gọi là "định lý Điện Tử"... Chuyện có một lần "máy ôn tập" bị hỏng làm cho người nghe hồi hộp. Các em vui mừng vì đã không lầm và đã tìm ra thủ phạm là Ô-léc Tru-bri-cốp bởi vì cậu này bị máy ba lần cho điểm

hai… Nếu như nghe chuyện có lần Điện Tử bị ốm thì không nhịn được cười. Không hiểu sao Điện Tử lại cứ gọi “gà con” là “khà con”, “xi-măng” là “tri-măng”, v.v.… Cả lớp lo chạy chữa cho Điện Tử!… Sau đó cả lớp say mê sinh vật học… Chuyện Điện Tử bắt bắt chước giọng của ca sĩ Sa-li-a-pin… Không, Điện Tử không thiếu những chuyện để nói với các bạn cũ lẫn bạn mới.

Sau khi kể chuyện, bọn trẻ thường chơi các trò chơi. Điện Tử sút bóng vào khung thành đội bạn rất giỏi. Chú chơi đu bay bổng lên cao hơn cây sồi, hoặc giả làm người Sao Hỏa. Người này chạy trốn những người trên trái đất và cười rất vui.

Buổi tối đến, trong toàn bộ ngôi trường có một phòng cửa sổ sáng đèn. Những người đi về khuya đều biết rằng không phải một anh chàng ưa thức khuya nào khác, mà là Điện Tử. Chú ta đọc suốt đêm hết quyển sách này đến quyển sách khác ở trong phòng Toán học…

Tháng nọ tiếp tháng kia, năm nọ tiếp năm kia cứ thế trôi đi.

Và vì vậy câu chuyện này không bao giờ hết.

(Dịch theo nguyên bản tiếng Nga

của Nhà văn xuất bản Văn học

Thiếu nhi MÁT-XCƠ-VA 1968).

Biên tập: VIỆT BẮC
Trình bày: THY NGỌC
Sửa bản in: Y NGUYÊN
In 30.020 cuốn tại Nhà máy in Trần Phú T.p. Hồ Chí Minh
Khổ: 13x19 - Số xuất bản: 15/KĐB - số in: 069/80
In xong ngày 5-5-80 - Gửi lưu chiểu tháng 5-1980

[1] Tức là Xéc-gây, tên gọi thân mật - N.D.

[2] Xư-ra-e-xkin tiếng Nga có thể tán là người ăn phó mát.

[3] Gu-xi có nghĩa là con ngỗng.

[4] Tức là Vích-to Pô-pốp.

[5] Xtốc-xơ, Mắc-xoen là những nhà vật lý của thế kỷ trước.

[6] I. A. X. Pu-skin (1799 - 1837) nhà đại thi hào Nga.

[7] Tắc-xa là một giống chó nuôi trong nhà, hoặc dùng để đi săn. Nó có thân dải chân ngắn và cong.

[8] Trong nguyên bản, tên chú bé là Ê-léc-tơ-rô-ních có nghĩa là Nhà điện tử. Chữ Ê-léc-tơ-rôn (Điện tử) có nguồn gốc từ tiếng Hy Lạp và trong tiếng Hy Lạp thì có nghĩa là hổ phách.

[9] Đoóc có nghĩa là con chó.

[10] Người lập chương trình: chuyên gia toán học chuyên lập chương trình để đưa vào máy tính điện tử.

[11] Mã: tín hiệu chuyên dùng để truyền đạt thông tin.

[12] Kỹ sư Xmít và thuyền trưởng Nê-mô là tên nhân vật trong sáng tác của J. Véc-nơ (1828 - 1905).

[13] Tôm Xôi-ơ và Hấc-phin là tên nhân vật trong sáng tác của M. Tu-ên (1835 - 1910).

[14] Ti-mua và Xéc-gây tên nhân vật trong sáng tác của A-gai-đa. (1904 - 1941).

[15] Người tàng hình và Người cá là tên hai nhân vật chính trong hai cuốn sách cùng tên của A. Bê-la-ép (1884 - 1942).

[16] Tìm ra châu Mỹ. Thành ngữ này dùng để giễu những người “phát minh” ra những điều mà mọi người khác đều biết cả rồi.

[17] Nhạc sĩ dương cầm Hung vĩ đại thế kỷ XIX.

[18] Nhạc sĩ dương cầm Liên Xô thế kỷ XX

[19] Nơi hội họp của mọi người trong cả ngôi nhà.

[20] T. A. Ê-đi-xơn: Nhà phát minh vĩ đại người Mỹ.